

**TẠP CHÍ SÁNG TÁC, NGHIÊN CỨU,  
LÝ LUẬN PHÊ BÌNH VĂN HỌC NGHỆ THUẬT**

HOÀNG QUANG ĐỘ  
(*Phó Chủ tịch Hội*)

VI THỊ THU ĐẠM

TRỊNH TRỌNG ANH  
(*Phó Trưởng ban*)  
NGUYỄN LAN HUYỀN  
HOÀNG THỊ THU HƯƠNG  
LÊ THỊ THUẬN  
VY THỊ NGỌC HẰNG

HOÀNG KIM DUNG  
ĐÌNH QUANG TRUNG  
**VĂN PHÒNG**  
**HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT LẠNG SƠN**

[www.vanhocnghethuatlangson.org.vn](http://www.vanhocnghethuatlangson.org.vn)

Số 3 Trần Hưng Đạo -  
P. Chi Lăng, Tp. Lạng Sơn  
ĐT: (025) 3812 338  
Email:  
vannghexulang@gmail.com

Số 880/GP-BTTTT do Bộ  
Thông tin và Truyền thông  
cấp ngày 23/5/2012; Giấy  
phép sửa đổi, bổ sung số  
2173 do Bộ TT&TT cấp ngày  
15/11/2012

Công ty cổ phần In Lạng Sơn.  
In xong và nộp lưu chiểu  
tháng 06/2017

NGUYỄN LAN HUYỀN  
**GIÁ:12.000 đồng**

**VĂN NGHỆ**  
***xứ Lạng***-số 284-06/2017



**TRONG SỐ NÀY**

**\* Thơ**

Của các tác giả: NGUYỄN VĂN ĐỊNH, PHƯƠNG THI, TẠ QUANG MINH, PHAN THÀNH MINH, LÃ TRUNG SƠN, NGÔ MINH BẮC, NGUYỄN ĐÌNH THỌ, LÔ HỒNG PHÚC, PHẠM LỄ HÙNG, VŨ ĐÌNH THI, LINH QUANG TÍN, NÔNG NGỌC TĂNG, HOÀNG TÍCH CHÍ.

**\* Văn xuôi:**

Xây dựng đội ngũ những người làm báo theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong điều kiện hội nhập kinh tế quốc tế (LÊ QUANG BÌNH), Một lão nông cần mẫn (HOÀNG BIỂU), Trăng ánh lên trên muôn vàn lá - phần 2 (TRẦN VĂN ANH), Bí ẩn Phụng Hoàng Sơn - phần 2 (CHU THANH HƯƠNG), Sao cho bánh đúc có xương (PHÙNG DIỆU LINH), Mỗi tình không có hôn môi (HOÀNG HẠC VỸ), Ngày mới (LÊ THỊ THUẬN), Nhìn nhận văn học Lạng Sơn 10 năm (LỘC BÍCH KIỂM), Vài suy nghĩ khi đọc tuyển tập truyện ngắn 10 năm 2005 - 2015 của Lạng Sơn (NGỌC MAI), Một nông thôn đa sắc, một rừng ký đa sắc (DIỆP HẰNG), Thương tiếc nhà khoa học Giáo sư, Tiến sĩ Hoàng Nam (LÝ VIẾT TRƯỜNG), Gió đưa hương hồi vẫn thổi mãi bay xa (LÂM BÁ NAM), "Truyện ngắn đầu tiên" kim chỉ nam đối với sự nghiệp văn chương của PAUSTOVSKY (NGUYỄN NGỌC LAN ANH).

**\* Nhạc:**

Theo chân lý Bác Hồ

*Nhạc:* HOÀNG BIỂU

*Phỏng thơ:* HỒ CHỦ TỊCH

**Và các chuyên mục khác.**

**\* Bìa 1: Cùng chung ô**

Ảnh: LƯU MINH DÂN

**Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh**

## **XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ NHỮNG NGƯỜI LÀM BÁO THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH TRONG ĐIỀU KIỆN HỘI NHẬP KINH TẾ QUỐC TẾ (\*)**

**LÊ QUANG BÌNH**

**D**ảng và nhà nước ta đã khẳng định: hoạt động báo chí là hoạt động chính trị- xã hội, nhiệm vụ của báo chí là phục vụ Cách mạng, phục vụ nhân dân. Do đó, **lập trường chính trị vững chắc** phải là tiêu chuẩn, yêu cầu đầu tiên đối với một nhà báo. Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu nhà báo “phải cố gắng học tập chính trị, nâng cao tư tưởng, đứng vững trên lập trường giai cấp vô sản...” và chỉ có như vậy thì cuộc đấu tranh trên mặt trận tư tưởng - báo chí mới đạt được hiệu quả cao và mới định hướng được dư luận xã hội.

Nền tảng tư tưởng cũng là cốt lõi của lập trường chính trị vững chắc, của đường lối chính trị đúng đắn đối với báo chí Cách mạng là Chủ nghĩa Mác- Lê Nin và tư tưởng Hồ Chí Minh. Đi theo con đường của chủ nghĩa Mác- Lê Nin và tư tưởng Hồ Chí Minh, từ trước đến nay, Đảng và nhân dân ta đã nhất quán lựa chọn con đường của cách mạng Việt Nam là “Độc lập dân tộc gắn liền với Chủ nghĩa xã hội”. Đi theo con đường đó, nhân dân ta đã phải vượt qua nhiều gian khổ hy sinh, chịu những tác động thách thức của quốc tế và đã giành được độc lập, thống nhất đất nước, đưa Cách mạng Việt Nam



*Các Nhà báo Việt Nam thăm một tòa soạn báo lớn tại Hàn Quốc.*

tiến lên Chủ nghĩa xã hội, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Hiện nay, các thế lực thù địch đang thực hiện chiến lược “diễn biến hòa bình gắn với bạo loạn lật đổ” với nhiều âm mưu, thủ đoạn tinh vi, xảo quyệt, đánh phá ta trên mặt trận tư tưởng - báo chí để hòng lật đổ chế độ ta, chúng vu khống chúng ta “vi phạm nhân quyền”, “đàn áp tôn giáo”, “hạn chế tự do báo chí”, song nhờ có bản lĩnh chính trị vững vàng, báo chí Việt Nam đã góp phần quan trọng vào việc vạch trần những luận điệu xuyên tạc, bóp méo sự thật, đối tráng thay đen của các thế lực thù địch. Các nhà báo chúng ta đã nêu cao “trách nhiệm xã hội và nghĩa vụ công dân” của mình, dùng ngòi bút sáng tạo nên tác phẩm báo chí, biến các bài báo thành “tờ hịch Cách mạng” động viên quần chúng nhân dân đoàn kết đấu tranh, góp phần tuyên truyền và bảo vệ đường lối Cách mạng, đường lối đổi mới của Đảng và Nhà nước. Một yêu cầu thứ hai đối với người làm báo là phải **nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và phải biết ngoại ngữ**. Trên thực tế, hoạt động báo chí là một loại hoạt động sáng tạo, hoạt động đặc biệt và luôn luôn đổi mới. Mỗi bài báo viết ra đều chứa đựng hàm lượng “chất xám” lớn với nhiệt huyết cao của người viết. Bởi vậy, những người làm báo chúng ta phải “có ý chí tự lực, tự cường” phải “cố gắng học tập chính trị, nâng cao tư tưởng, đứng vững trên lập trường giai cấp vô sản, phải nâng cao trình độ văn hóa...”. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy: “trong nghề làm báo, ta có những kinh nghiệm của ta nhưng ta cũng cần phải học thêm kinh nghiệm của các nước anh em. Muốn thế thì những người làm báo cũng cần biết một thứ tiếng nước ngoài...”. Để đáp ứng được yêu cầu thứ hai này, Đảng và Nhà nước ta đã quan tâm đến công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, ngoại ngữ, tin học cho đội ngũ cán bộ, đảng viên ở các cơ quan truyền thông đại chúng theo thời gian và cấp độ khác nhau cả trong nước và nước ngoài. Như chúng ta đều biết: lao động của nhà báo làm ra sản phẩm là các giá trị tinh thần có chức năng định hướng dư luận xã hội. Nếu nhà báo không có trách nhiệm đối với sản phẩm mà mình làm ra thì hậu quả sẽ thật khôn lường. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ: “Nhà báo phải có phẩm chất chính trị vững vàng và đạo đức tốt đẹp”. Nhà báo phải thực sự khách quan, công tâm trong cả tiếp nhận và truyền tải thông tin trên các phương tiện truyền thông. Nếu không, những

VĂN NGHỆ

*xứ lượng*-số 284-06/2017

NGUYỄN VĂN ĐỊNH

## Nghề báo

*Cầm bút suy nghĩ canh đầu  
Cân nhắc lời, ý, từng câu, từng dòng.  
Tâm hồn thực sự sáng trong  
Để người đọc báo trong lòng mừng vui*

*Nghề báo, đến khắp mọi nơi  
Thu thập tin tức, ghi lời, chụp phim  
Kẻ gian có lúc đón tìm  
Người tốt luôn ở trong tim báo, đài*

*Vì đất nước - Vì ngày mai  
Lương tâm trách nhiệm, ngày dài, đêm đầu  
Luôn nhớ lời Bác làm đầu  
Viết cho ai đọc! Đọc!... sau làm gì?*

*Vâng lời Bác mãi khắc ghi:  
Nghề báo luôn nhớ "Sống vì nhân dân!"  
Tâm hồn thanh thản - Vững chân  
Báo chí cách mạng - Mùa xuân vĩnh hằng!*

người làm báo sẽ dễ bị lôi kéo sa vào những hiện tượng tiêu cực, lợi dụng nghề nghiệp của mình để trục lợi, bất chấp đạo đức nghề nghiệp và vi phạm pháp luật hoặc để lộ bí mật quốc gia vướng vào âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch. Như vậy, có thể khẳng định rằng nhà báo **phải có đạo đức nghề nghiệp, tự mình rèn luyện tác phong đạo đức, lối sống để** “tắm mình trong thực tiễn”, phản ánh một cách sinh động, trung thực mọi hiện tượng, sự vật trong xã hội, định hướng dư luận công chúng, góp phần xây dựng đất nước ta ngày một “đàng hoàng hơn, to đẹp hơn” theo như lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh./

(\*) Bài viết có tham khảo cuốn “Tư tưởng Hồ Chí Minh về Báo chí cách mạng- Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia năm 2004.

PHƯƠNG THI

## **Bác Hồ**

"Một đời thanh bạch chẳng vàng son"  
Phúc, đức để dành cho cháu con  
Dẹp lớp, đầu trần đi vạn dặm  
Áo nâu túi vải vượt ngàn non

Hang đá, nhà sàn cùng năm tháng  
Ao cá, vườn cây vui sớm hôm  
Bình dị, thanh cao mà muôn trượng  
Danh nhân thế giới... Hồ Chí Minh!

PHAN THÀNH MINH

## **Nhà Bác**

Nhà sàn bé bé xinh xinh  
Ám hương nguồn cội ấm tình nước non  
Một đời thanh bạch giản đơn  
Tình dân nghĩa nước keo sơn ấm nồng

Bác như cây quế cây tùng  
Thanh cao liêm khiết đứng cùng nước non  
Bữa cơm tương Nghệ cà giòn  
Dân còn vất vả, đầu ngon riêng mình

Đã từng bốn biển hành trình  
Nước non độc lập bác đỉnh ninh lòng  
Kết đoàn nên đại thành công  
Vi quê nên phải cấy trồng với quê

Vườn xanh cam quýt lựu lê  
Nước trong sen súng lập lòe bung bông  
Thấp trời hoa gạo rực hồng  
Dưới ao cá vũ trên không chim chuyền

Yêu thương chia khắp ba miền  
Bác như ông bụt ông tiên dưới trần  
Nơi đây Bác đã dừng chân  
Sáng gương vì nước vì dân quên mình.

TẠ QUANG MINH

## **Đôi mắt thần**

Bác nằm nghỉ dưới Quốc kỳ, cờ Đảng  
Thanh thần trong Lãng bên ngọn đặng hồng  
Đôi mắt thần nhìn thấu hết non sông,  
Khắp nơi nơi cờ mừng công pháp phối

Ánh đôi mắt thay lời Người khen ngợi,  
Đảng và dân lời Di chúc thấm sâu.  
In trong tim những dòng chữ mưu cầu.  
Động trong trí nhớ từng câu căn dặn.

Tình đoàn kết ngày càng thêm gìn giữ,  
Luôn phải như "Giữ con người mắt mình..."  
Mỗi đảng viên lòng ghi nhớ đỉnh ninh,  
Là "công bộc" luôn giữ mình trong sạch.

Mỗi việc làm đều rõ ràng minh bạch  
Để niềm tin lắng đọng mãi lòng dân  
Nguyện luôn luôn giữ liêm, chính, kiệm, cần,  
Dồn trí, dốc lòng: vì dân vì nước.

Mừng những người đang cầm cân, mực thước,  
Luôn giữ cán cân, dây mực thẳng băng.  
Người mừng vùng cao, cùng biển đồng bằng...  
Đang nô nức dựng xây nông thôn mới.

Mừng các dân tộc vươn mình tiến tới...  
Điểm sáng văn minh: Nước mạnh, dân giàu  
Cùng sánh vai với cường quốc năm châu,  
Thỏa lòng Bác đã bấy lâu mong đợi.

Ánh mắt thần mừng non sông đổi mới  
Bao điểm hồng đất nước nối tiếp nhau  
Ngày càng tỏa lan rực rỡ muôn màu  
Phủ gấm vóc lên giang sơn hùng vĩ.

Đôi mắt thần ánh lên xuyên thế kỷ,  
Lấp lánh sáng ngời Tổ quốc Việt Nam.

LÃ TRUNG SƠN

## Xứ Lạng ơi

Say trong bầu rượu nắm nem  
Em đã cho anh muôn đời chính choáng  
Một vùng viễn biên một miền Xứ Lạng  
Có con sông thương mẹ tìm về...

Nơi thung xanh thấp thoáng sàn tre  
Hốc đá, bờ cây... mang hồn xứ sở  
Ải lữ Chi Lăng dòng thương nỗi nhớ  
Bến đá đò quan cha đi sứ thuở nào...

Câu hát "nhòì... à" nghe đến nôn nao  
Thức cả ngàn xưa Tổ tiên bưng giốc  
Thắm Khuyên, Mai Pha\*... đở trong trang sách  
Nuôi hồn cháu con lớn đến bây giờ!

Em đưa anh về chốn ấy châu xưa  
Cờ đỏ tung bay núi rừng dậy lửa  
Súng kíp áo chàm Tam Canh trấn giữ  
Cho ta bây giờ thơm ngọt quýt Bắc Sơn...

Ơ! Dòng sông cứ vẫn vít bản thôn  
Xanh ngút ngát đôi bờ mi xóm núi  
Đường Bốn này dấu chân xưa Bác tới  
"Chống gậy lên non" dồn diệt quân thù!

Câu lượn, câu sli... cháy trời mùa thu  
Sắc chàm diết da nhuộm hồn Xứ Lạng  
Bản nhỏ ngày xưa chàng trai Phác Lạn  
Hóa ngôi sao đỏ giữa trời...!

Xứ Lạng yêu thương đầy chất trong tôi  
Hạt đỏ vượn mẫm mùa xuân trở biếc  
Đường lớn thênh thang chân ta đi tiếp  
Cờ vững chốt biên chắc hịch "Sơn hà"

Ai đó đi gần hay đã nơi xa  
Hẻm núi bờ khe núp nhau mé cát  
Hóa đá, hóa cây... xanh trời bát ngát  
Cho ta khôn cùng hôn nắm đất yêu ơi!

---

\* Nơi có di chỉ người Việt cổ

VĂN NGHỆ

*xứ Lạng*-Số 284-06/2017

NGÔ MINH BẮC

## Ở đầu nguồn sông Thương

Hò hện mãi cũng một lần Xứ Lạng  
Mà không lên phiên chợ Đồng Đăng  
Lỗi hện với mẹ con nàng Tô Thị  
Để một mình rong ruổi đất Chi Lăng

Để một lần mờ ảo với xa xanh  
Giữa hoang vắng chơi với miền đá lạnh  
Gặp bữa cơm chiều khoai môn làm bánh  
Sắc chàm quanh bếp lửa nhà trình

Đây Quang Lang, kia lối về Nhân Lý  
Với Đèo Quao hun hút cung đường  
Vượt đá núi vượn tận cùng Vân Thủy  
Gặp ở đầu nguồn nước sông Thương

Theo gió mây ngàn nỗi vấn vương  
Đâu hay suối khe đang mùa măng mọc  
Mùa mấc mật kia mùa na mở mắt  
Con nước xuôi dòng phía quê hương!



# Một lão nông CẦN MÃN

Ký của HOÀNG BIỂU

Cách đây khoảng bốn, năm năm, tôi đến làm việc với Ủy ban nhân dân xã Tân Đoàn (huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn), trong khi đang vui chuyện và nhâm nhi chén trà do anh Hoàng Văn Ngô, Chủ tịch Hội Cựu chiến binh xã trồng và xao sảy tại gia, thì chị Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ xã từ nhà phía sau bưng ra một đĩa quýt đầy ú ụ và giới thiệu: "Đây là quả cây nhà lá vườn, tiện có bác ở Hà Nội lên với xã, xin mời thưởng thức và nhận xét chất lượng quả quê hương Ba Xã". Tôi nghĩ, liệu tại tôi có nghe nhầm không vì khi đi làm việc ở các vùng trong tỉnh Lạng Sơn, tôi đều có dịp lướt qua các nơi họp chợ. Mùa quýt thì thấy đâu đâu cũng có quýt bày bán. Nổi tiếng nhất thì là quýt Bắc Sơn, rồi quýt Tràng Định, Vạn Linh... Nhưng ngay cả quýt Bắc Sơn rất nổi tiếng, rất đắt và rất được ưa chuộng ở Lạng Sơn thì cũng đã nhiều lần tôi mua làm quà, nhưng lại bị thực khách Hà Nội chê là độ A-xít cao quá, không dùng được. Tôi nói là sợ chua lắm, đã quýt Xứ Lạng chắc đều như nhau mà thôi và tôi đã từ chối không dám thử. Chị Chủ tịch Phụ nữ cứ cố nài và khẳng định: "Quýt Ba Xã ngon, không chua như bác nghĩ đâu. Được sự khuyến khích của mọi người, tôi ăn quýt quê nhà. Bóc vỏ thấy mùi thơm rất đặc trưng, khi cắn múi quýt thấy vị thanh mát, ròn rớt, giòn ngọt, khiến cảm giác giải khát hấp dẫn lạ lùng. Ôi, hóa ra Ba Xã quê tôi có quýt ngon rồi thật ư. Vì từ khi sinh ra, rồi lớn lên, rồi đi bộ đội (36 năm thâm niên), chưa thấy có quýt bán ở chợ bao giờ. Tôi vô cùng bất ngờ về chuyện này. Các đồng chí ở Ủy ban cũng nói đây là câu chuyện rất thần kỳ, "Nếu nghĩ sâu và đánh giá một cách cẩn trọng thì thấy đề tài mà

nhà nước ta đang khuyến khích, đang cổ xúy - vấn đề khởi nghiệp, thì ở xã ta có một nông dân thuần phác, làm công việc khởi nghiệp từ cách nay trên mười năm rồi bác ạ", đồng chí Bí thư vui vẻ nói. Tôi liền hỏi, "Ông ấy cư ngụ ở đâu, và vườn quýt ở đâu mà kỳ diệu vậy?". Đồng chí Chủ tịch xã nói "Câu chuyện dài và gian nan lắm, Đảng ủy và Ủy ban thấy mô hình hay, cách làm tốt nên đã động viên những gia đình có điều kiện giống ông ấy làm thử, nhưng không ai dám học tập làm theo; lần sau bác có kế hoạch làm việc với xã, bác bố trí thu xếp thời gian dài dài và có sức khỏe tốt, thời tiết thuận sẽ thu xếp một chuyến đi mục sở thị, đến tận vườn và tiếp cận trực tiếp với con người đặc biệt này".

Thế rồi năm tháng trôi đi, mãi rồi tôi mới có dịp về đến xã và may mắn lại được thưởng thức quýt quê nhà. Tại trụ sở Ủy ban, tiết trời hơi se se lạnh, nắng ruộm vàng hanh hao. Vừa kết thúc chuyến xe đường dài khởi phát từ Hà Nội lúc sáng sớm, nên thấm mệt, nhưng mỗi bận cắn nát múi quýt thanh đậm giòn ngọt, mát rượi là dường như tiêu tan mọi mệt nhọc bức bối trong người. Tôi đặt vấn đề, lần này nhất định thực hiện chương trình đi thực địa vườn quýt với người nông dân bám trụ cùng nó bao năm nay, tại cái xứ sở nổi tiếng từ ngàn xưa về hạn hán ghê người này "Ba Xã phạ lạng"!

Đồng chí Bí thư Đảng ủy cùng Chủ tịch xã liền chớp nhoáng hội ý và cho ra quyết định, 13 giờ 30 ngày mai, đồng chí Phó Chủ tịch xã, thu xếp cùng Chủ tịch Hội Cựu chiến binh, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ và kéo thêm chú Hồng là Giám đốc Công ty TNHH Đầu tư xây dựng Hồng Hoa, đưa bác đi thăm quan đặc sản của xã nhà.

VĂN NGHỆ

Số 284-06/2017 - xứ lạng

"Đường đi gian nan đấy, tôi nay mọi người cố gắng nghỉ ngơi cho bảo đảm sức khỏe, để đi đến nơi về đến chốn nhà", đồng chí Bí thư Đảng ủy vui vẻ động viên và khích lệ thêm như vậy.

Đúng 13 giờ 15 chiều hôm ấy, mọi thành viên đoàn khám phá đã tề tựu đông đủ, có thêm cậu học trò lớp 11 là con chị Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ, khi biết chuyện cũng xin được bám càng. Cậu ta muốn được trải nghiệm xem có thể tổ chức cho lớp đi dã ngoại, để thực hiện chuyên đề học gắn với đề tài sản xuất của quê hương không. Xem ra đúng là con nhà tông, không giống lông cũng giống cánh, gen di truyền "hoạt động xã hội" của mẹ. Đoàn đi bằng bốn xe gắn máy. Ra khỏi sân Ủy ban, đoàn xe băng băng lao về phía trước. Được cái đoạn đường đầu tiên mới được nâng cấp, tôi lại ngồi sau tay lái lựa nên có cảm giác như đang phi trên đường quốc lộ. Đi khoảng một cây số bắt đầu thấy lên dốc và lên dốc, tay lái bắt đầu thấy lượn phải, quanh trái rõ rệt, đường ngày càng dốc và tăng độ cao. Tôi nghĩ chắc đang vượt lên đỉnh, nhìn quanh là ta luy và núi cao, khiến tầm quan sát

chỉ trong khoảng mười mười lăm mét xa mà thôi, do vậy tôi chỉ biết giữ chặt lấy người cầm lái. Đôi lúc có cảm giác xe đã bị quá tải ì ì rú ga nhưng tốc độ là không bình thường. Hơn một cây số đường leo dốc rồi đến một đoạn có vẻ bằng bằng hơn, thì có một lối rẽ trái đi qua một chiếc cầu dài gần hai mét, bé tí tẹo, tôi hiểu, vậy là bắt đầu rời khỏi "đường đẹp" rồi. Đoàn xe tiếp tục cuộc hành trình, phía trước khoảng không mở rộng ra, gió lộng hơn, đường đi thì nhỏ dần, trườn theo sườn đồi và bắt đầu chúc xuống, ngược gió ngàn thổi thốc lên. Cảnh vật mỗi lúc mỗi thoáng đặng hơn bên tay trái nhìn xa tấp là một thung lũng sâu, mượt mà cây cối và trùng trùng dây leo xanh rờn, gió rùng rì rào, thoáng mát lạ thường. Tuy nhiên con đường đi, tôi cảm thấy bất an vì chỉ là đường mòn, nhỏ hẹp uốn lượn theo triền núi, có lúc lao xuống người nôn nao, rồi lại trồi lên chẳng có một quy luật nào trong khi bên trái vẫn là một thung lũng sâu hun hút tít tắp thật đáng ngại vì chỉ cần có một sự sơ sẩy trong lúc cầm tay lái thì tai họa xảy đến thật khó lường. Thế rồi đoàn xe lao xuống tiếp một



*Bà và cháu.*

**Ảnh NGUYỄN VĂN DƯƠNG**

VĂN NGHỆ

*xứ lạng*-số 284-06/2017

đoạn, xuất hiện một đoạn bằng hơn, rộng hơn. Anh Phó Chủ tịch xã, đã dùng xe ở đó từ bao giờ, đã bỏ mũ bảo hiểm, đang ngồi chờ cả đoàn tập kết. Anh nói "Đó đường chỉ đến đây là đi được bằng xe cơ giới thôi, nghỉ một lát lấy sức rồi chúng ta cuộc bộ". Vì lần đầu đi với quãng đường đã qua, nay lại nói đi bộ, nên chú Giám đốc phát hoảng liền hỏi "Thế đi bộ có còn xa không?". Phó Chủ tịch thủng thẳng, "Cần đi liên tục trong khoảng một tiếng đồng hồ, nếu nghỉ giữa chừng sợ bị muộn giờ quay về. Sao, bác Hà Nội thấy có mệt không?", anh ta hướng cái nhìn cảm thông sang tôi vừa tùm tùm cười vừa nói, "Thôi thì công nợ trả dần cháo nóng thì húp quanh mà bác nhỉ, ta cứ tăng tăng vừa đi vừa nghe ngóng sao cho đạt được kế hoạch dự kiến là được". Tất nhiên đường đi toàn đá tai mèo gập ghềnh, muốn đi nhanh cũng chẳng được. Tôi cũng nói vui cho mọi người an tâm rằng, mấy chục năm đời lính cũng đã gặp không ít đường đi tương tự, nhất là cuộc vượt rừng Tam Đảo mùa thu 1968, ngoài dốc, lên đá lúc trơn trượt, lúc sắc nhọn sẵn sàng gây trẹo khớp, toạc da thịt nếu ta không cẩn trọng, nhưng cái đáng sợ của tôi ở lần đi đó là vắt. Ôi nhiều lắm, khi rào rào dưới chân, lúc vắt vẻo trên cành lá cây ven lối mòn, chỉ cần lướt qua gần nó là dính ngay những con vắt rừng khát máu người... Hôm nay, khi đã có tuổi thì không thể nói trước được điều gì, nhưng tôi sẽ cố gắng đề nghị đoàn hãy yên tâm.

Chúng tôi để xe lại giữa đường (giữa rừng thì đúng hơn, vì chung quanh là núi và cỏ cây đan dày, không một bóng người). Bắt đầu là một bậc cao phải búi cây để đu người lên men theo triền núi đá tai mèo. Nơi đây là sự bắt đầu của quê tôi chạm vào dãy núi đá vôi thuộc vòng cung đá Bắc Sơn Xứ Lạng. Núi liền núi, ngọn ngọn với những ngọn cao chót vót và vì vậy chúng cũng lại tạo nên những thung lũng sâu hoắm, biệt lập, khiến cho việc đi lại khó khăn cách trở, hết sức điển hình. Núi toàn đá là đá, nhưng được cái là nó không trơn ra và kéo dài co cụm, nom xa như những đàn dê, đàn cừu nối đuôi nhau như núi đá vùng Đồng Văn Hà Giang nhưng vùng núi đá này được phủ kín một màu

áo xanh rậm rịt bởi cây chen cây, cùng thảm thực bì đa dạng, toàn những loại dây leo, hoặc các loại dương xỉ và các loài lan cùng những là cây cu lít, bồ cốt toái, cũng như cơ man các loại cây gai to nhỏ ken dày, vào mùa khô hễ vô ý thức làm rơi tàn lữa gặp cơn gió hanh thổi mạnh, là họa cháy rừng sẽ xảy ra, thật là kinh khủng. Nói đúng ra cuộc đời tôi cũng đã được chứng kiến nhiều bận cháy rừng kéo dài, hủy diệt biết bao sự sống trên những thảm cây cối vô tội nơi đây. Những người có tâm, nhìn ngọn lửa liếm gọn hết sườn núi này đến sườn núi khác, trong lòng xót xa và oán giận những kẻ vô lương tâm đã gây ra thảm họa cho môi trường sống của mình. Có thể nói thảm thực vật nơi đây, nhất là vào dịp hè, thu nắng vàng ruộm, trời mây quang đãng, đã làm nên một miền quê có cảnh quan tươi đẹp, nên thơ.

Chiều hôm ấy đoàn chúng tôi đi điện dã trong một khung cảnh tuyệt đẹp với một buổi chiều có nắng vàng nhạt, trời trong và cũng bắt đầu có gió mạnh dần lên, rung cây rừng lá rơi xào xạc. Cảnh thì đẹp, nên thơ nhưng phải nhìn đường dưới bước chân kéo xảy ra trượt ngã sẽ phiền toái cho đoàn vậy nên rất tiếc cho cơ hội này giá có máy quay thu hình ghi lại cảnh sắc này thì quý biết bao, vì ai cũng đều nghĩ và biết rằng dịp lại đến được nơi đây và gặp được thời tiết tốt, là khó khăn vô chừng. Lòng tôi nao nao theo từng bước di chuyển gập ghềnh.

Đường đi thật gian nan, có lúc phải vịn cây để bước nhao lên hoặc bước tụt xuống. Đi miết, đi miết, chỉ thấy núi đá và núi đá, chúng nối nhau như anh em cùng một mẹ không thể tách rời, nhiều hòn nhiều tầng gối vào nhau như cùng hợp sức chống chọi lại với sự tấn công khắc nghiệt của thiên nhiên nơi này. Năm sáu người chúng tôi, vừa già vừa trẻ đều đã thấm mệt. Cậu học sinh lớp 11 cao ráo, dong dong, hiển hiện sức vóc của một chàng trai dân tộc Tày mới lớn, lúc bắt đầu đi nhanh nhẹn, hăm hở, luôn đi vượt lên trước các bậc cha chú, cũng đã thấy bước đi chầm chậm và thờ đốc nặng nề. Mồ hôi ai cũng túa ra, nhễ nhại, vẽ nên những đường ngoằn ngoèo trên khuôn mặt, trông đến là ngộ.

VĂN NGHỆ

Số 284-06/2017 - xứ Lạng



Anh Phó Chủ tịch nói, chúng ta nên nghỉ một chút lấy sức, sắp đến đoạn khó khăn nhất đấy.

Từ trên cao nhìn xuống một thung lũng nhỏ xa xa, đã thấy thấp thoáng các cây xanh đều đều độ cao và một cái lều nhỏ nơi bìa rừng; Ngôi nhà thân yêu của bác lão nông tri điền đã xuất hiện trước mắt chúng tôi. Đoạn đường cuối cùng này là một đoạn "hạ sơn" dần dần. Nhìn khái quát tôi phỏng đoán, đoàn phải hạ độ cao chừng một trăm mét. Độ dốc gần 90 độ, vậy nên phải đi vòng qua, lượn lại không biết bao nhiêu cái khuỷu tay, mới xuống được đến vườn quýt đây. Ai đã leo dốc thì mới thấm thía rằng, leo lên đã khó, nhưng đi xuống dốc còn khó, vất vả hơn. Có thể riêng đối với tôi, việc di chuyển gập ghềnh vậy lại càng khó khăn hơn nhiều. Song cả già, cả trẻ đều phải thận trọng từng bước di chuyển của mình, hạ từng bước đi chắc chắn, nếu để trượt chân thì chắc đá tai mèo sẽ hỏi tội ngay, không trọ chân cũng trầy sứt chân tay thậm chí cả thân mình, khi bị ngã xoài trượt trên nền đá sắc nhọn; và cây lá han cũng sẽ sẵn sàng tiếp đón khách lạ, gây cho cảm giác ngứa ngáy nhớ đời, khi vụng về đụng vào nó. Cây lá han, một loài cây thân mềm, đặc chủng của vùng núi đá Xứ Lạng, cần hiểu và tránh xa nó.

Chúng tôi thận trọng đặt từng bước chân, âm thầm đi xuống, chuyện trò đã bớt đi, không còn nhìn ngang ngó dọc được nữa; mặc dù phong cảnh tuyệt đẹp và cũng sẽ ít có dịp quay trở lại nơi này. Thế rồi chúng tôi cũng "hạ sơn" thành công mỹ mãn, cái cổng vườn được đóng chắc chắn bằng các thanh gỗ tròn nguyên cây, đã hiển hiện trước mắt chúng tôi. Đẩy cửa bước qua cổng vườn, một cảm giác hạnh phúc dâng trào, như vừa chinh phục được một việc cao siêu. Thế là những bí ẩn bao ngày, luôn mường tượng một cách không căn cứ sẽ được giải mã. Chúng tôi bị nuốt chửng trong vườn quýt ngút ngàn, hàng cách hàng, cây cách cây đều chần chần, xanh tươi trong nắng vàng rực rỡ. Cây nào cây ấy trĩu quả lúc liu chen lá, nhận lấy ánh nắng cho vỏ quả ngày một óng vàng, để tăng sức cạnh tranh nơi chợ của vùng. Một loại cây ăn quả chất lượng cao, được di thực từ vùng

quýt nổi tiếng Bắc Sơn đã hiện diện thành công tại quê hương Ba Xã của tôi. Nó được đất trời nơi đây nuôi dưỡng để có được chất lượng quả có thể vượt cả nơi khởi phát của nó. Thật cảm ơn trời đã cho một thổ nhưỡng và môi trường khí hậu làm tăng độ ngon của quýt.

Chúng tôi đến không có hẹn, nên ông chủ vườn vẫn đang bíu cành vật quả, đu mình trên cây xanh rì đầy quả. "Chúng tôi ăn trộm hết quýt của ông rồi!", anh Phó Chủ tịch cất lời. Bác chủ vườn dừng tay, buông cành và nhìn xuống nơi có tiếng người. Bác reo lên. "Ồi khách quý, có nguyên cơ gì mà Ủy ban đến cái xó heo hút này thăm tôi vậy; lại còn có mấy bác đi theo nữa chứ. Ôi quý hóa quá, thú thực sống ở chốn thâm sơn cùng cốc này, thêm được nghe tiếng người lắm các bác ạ". Ông vừa bước xuống thang với vai đeo lưng nải quýt, vừa vồn vã như vậy. Ông vui vẻ bắt tay từng người và nói "Ồi bác Đăng Phó Chủ tịch, đã đến vườn hai lần rồi mà hôm nay lại đến kiểm tra lần nữa sao?". Anh Đăng lần lượt giới thiệu chúng tôi với chủ vườn, đặc biệt giới thiệu tôi đến từ Hà Nội, đã từ lâu được nghe giới thiệu về vườn quýt đặc biệt này, hôm nay xã mới có điều kiện tổ chức cuộc đi thăm thú nhân thấy thời tiết thuận và cũng bắt đầu vào vụ thu quýt, chắc chúng tôi phải được ông chủ cho tự do thưởng thức chứ?. Cả chủ và khách cùng quay về cái lều của chủ vườn. Chuyện trò cởi mở râm ran một góc rừng. Tôi tranh thủ đưa ra các câu hỏi nhằm có đủ thông tin cho bài bút ký của mình, kể cả ghi lại một số hình ảnh.

Bác chủ vườn tên là Nông Đình Tự, tuổi đã ngoài sáu mươi, cả đời làm nghề nông nhưng rất sáng dạ, hay mày mò làm các việc khó. Tuổi thanh xuân, ông đã từng cùng một số bạn chế tạo được súng săn. Chi tiết này đối với tôi quả thực rất khâm phục, không thể hiểu được bằng cách gì mà các ông biến cây thép thành nòng súng được. Vì tôi công tác trong ngành chế tạo vũ khí nên thấy rằng, đó là một công việc quá khó, đối với vùng thôn quê này, nhất là ở thời điểm những năm xa xưa còn đủ thứ thiếu thốn và lạc hậu. Nếu là xưởng sản xuất nòng súng

VĂN NGHỆ

*xứ Lạng - số 284-06/2017*

thì phải dùng các loại mũi khoan nọ, con tống kia, cùng các loại đồ gá định vị hết sức phức tạp. Và, cho đến những năm của thập kỷ 80, 90 của thế kỷ 20, các nước tiên tiến đã áp dụng tiến bộ kỹ thuật (không khoan nòng nữa), để sản xuất nòng súng tiểu, trung, đại liên với bộ thiết bị chuyên dùng phức tạp bằng cách tốp dần tốp dần thành nòng súng, dùng cho bộ binh. Tất nhiên nòng súng quân dụng có yêu cầu về độ bền rất cao, cao hơn vài chục lần, nếu không nói phóng lên là cao hơn hàng trăm lần nòng súng của bác nông dân này. Ví dụ, nòng cho các loại súng tiểu liên chúng ta rất quen và thường thấy nói đến loại vũ khí nóng này trên các phương tiện thông tin đại chúng, để được gọi là nòng đạt yêu cầu, chúng cần được vượt qua cuộc thử mẫu đại diện, với mục bắn thử bền lâu hết sức khắc nghiệt như sau: nó được lắp hoàn chỉnh thành một khẩu súng, rồi được các xạ thủ lắp băng đạn, và thay nhau bắn liên tục ngày đêm, cứ nòng đỏ rực lên, lại đem súng nhúng vào nước lạnh cho nguội, rồi lại lắp băng đạn tiếp tục bắn cho hết 15.000 viên, khẩu súng không được có 3 sai sót nặng, ảnh hưởng đến tính năng cơ bản, nhất là về nòng, thì loạt sản xuất mới được công nhận về chất lượng để xuất xưởng.

Ông Tự có dáng người đậm, tầm thước, da ngăm ngăm nâu nhạt. Ông có đôi mắt sáng, tinh nhanh, nhưng lộ vẻ hiền từ, chất phác, thật thà của một lão nông thuần chất miền núi. Tuy nhiên khi bước vào lều lại thấy được, đây là con người chín chu, cẩn trọng, mỗi việc làm đều có tính toán hợp lý. Lều dựng kiểu nhà sàn; sàn cách mặt đất chừng 1,5m. Trên sàn, khoang chính kê sạp nhỏ đủ cho hai người nằm vào mùa rét. Một ngăn nhỏ bên cạnh dựng một bếp truyền thống người Tày để đun nấu, chất xung quanh bếp là các dụng cụ và lương thực, thực phẩm dự trữ từng đợt đảm bảo cho sinh hoạt của mình. Dưới sàn, chất từng góc khoang riêng, nào gỗ cục, củi các loại, quây một góc thả gà các loại... Chúng tôi được mời uống nước bằng siêu hãm thuốc bổ máu và kiện thận, tỳ, vị (cây Pàn Mạ) và uống rượu lòng đỏ trứng gà thả

rừng, theo sự giới thiệu của chủ nhà là rất có lợi cho phục hồi sức khỏe, sẽ thấy hiệu quả ngay khi leo dốc trở về, do vậy mặc dù phải kiêng rượu, nhưng tôi cũng hưởng ứng một chén để lấy lòng gia chủ. Đó, chuyện nhà quê miền núi chỉ có chén nước, chén rượu là một thủ tục giao tiếp mộc mạc, chân tình khó tả hết ý nghĩa của nó, đành hòa nhập thôi. Rồi chúng tôi cũng được mời thưởng thức quýt vườn, ông chủ vừa hái ban nãy, trước khi đi quan sát, sờ tận cây và thích quả nào cứ tự nhiên không kiêng kỵ gì cả. Chúng tôi đến thực địa lần này khi mới bước vào đầu vụ, nên đa phần quả còn xanh sỗ chín sớm hơn thì quả đã ngả màu vàng nhàn nhạt. Nhìn bao quát cả vườn như một bầu trời sao được hạ thấp vào đêm đầu Thu xứ rừng. Khoang rộng giữa vườn, ước chừng một sào đã được trồng cây con cao gần 1,5m với độ to của thân cây gần gốc khoảng 1,5 - 2cm; ông cho biết sang mùa sau có thể sẽ có cây bắt đầu bó quả. Ông nói, đây cũng là một thử nghiệm về việc tìm quãng thời gian và cách trồng thay thế những lứa cây rồi sẽ bị sâu bệnh, già cỗi.

Hỏi ra mới biết rằng, cách nay đã trên mười lăm năm có lẽ, khu đất lọt thỏm giữa cơ man núi đá tai mèo, cao chát ngất này đường vào đến nó quá gian nan, lại thiếu nước nhất là vào mùa khô với cái tên Lũng Đầy, ít ai dám đặt chân tới. Những năm trước do một chủ khác canh tác ngô, đậu các loại, nhưng mỗi năm một cần thêm, bắp ngô chỉ như quả cau, hạt đậu thì nhỏ và lép phần đa. Vậy nên năm 2001, ông ấy bỏ cuộc và ông Tự mua lại khoảnh đất heo hút này với giá sáu triệu đồng (khoản tiền chưa đủ để mua một xe máy rẻ tiền thời đó) với tổng diện tích vườn không dưới hai héc ta. Đầu tiên ông Tự khởi nghiệp trên mảnh đất này bằng việc chăn thả bò, dê. Nhưng dần dà qua thông tin đại chúng, ông nảy ý định trồng thử quýt Bắc Sơn. Vậy nên ông xoay vào việc tìm cách di thực cây quýt Bắc Sơn về trồng trên mảnh vườn heo hút, đơn độc của mình. Ông nghĩ hết sức giản đơn rằng, vùng Bắc Sơn cũng phổ biến là đá vôi, cây quýt tươi tốt và cho quả có vị rất đặc trưng đều quần tụ phát triển quanh các vạt đá vôi; Lũng Đầy của ông có môi

trường tương tự nên phần thắng, chắc sẽ thuộc về ý định táo bạo của ông, mà chưa ai dám nghĩ tới. Thế là lão nông tri điền quê tôi quyết tâm thực hiện chương trình. Không ai thúc giục, cũng chẳng ai bàn lùi, ông âm thầm thực hiện chương trình và kiên tâm, nhẫn nại chịu đựng mọi gian nan, qua bao năm tháng, để chờ ngày đầu tiên cây vườn nhà ông bói quả. Ông bắt đầu trồng đợt đầu là ba trăm cây. Rất may suy đoán của ông đã đúng, cây quýt mỗi ngày mỗi khỏe khoắn vươn cao và rộng tán, mỗi năm mỗi đẹp mắt hơn, hứa hẹn mùa cho quả sắp hiện hình. Và, đến nay đã trên mười lăm năm có lẽ; trong đó phải nói rằng trong khoảng sáu, bảy năm lại đây ông đã có một vườn quýt với sản lượng bình quân mười tấn quả một năm. Sản phẩm thu hái không đủ cho nhu cầu, ai cần số lượng nhiều phải đặt hàng trước cả tuần. Kinh tế nhà ông Tự vượt lên trông thấy, với mỗi năm đều đều thu lãi ròng trên một trăm triệu đồng. Ông dựng ba cơ ngơi cho ba cậu con trai ra ở riêng. Cả vùng xôn xao về chuyện lão nông trồng quýt đã làm nên chuyện, vừa cung cấp cho địa phương món quả ngon, lại vừa vực dậy kinh tế của một gia đình ba con trai. Tuy vậy hiện chưa ai trong vùng học tập và làm theo gương sáng này, mặc dù như phần trên đã đề cập, UBND xã và các tổ chức đoàn thể cũng đã động viên khuyến khích qua nhiều năm.

Qua chuyến đi, chúng tôi thấy quả khó tìm được một con người kiên trì, dẻo dai đến vậy. Chỉ nhìn nhận từ việc vận chuyển mười tấn quả dễ hư hỏng như quýt, trong một vụ từ vườn ra chợ Ba Xã (đường đi như chúng tôi mới mô tả sơ sơ) cũng đủ thấy câu chuyện không hề đơn giản. Riêng đoạn dốc khởi đầu từ vườn, tính từ niên vụ 2015 về trước thì mười tấn quả muốn ra thị trường chỉ còn cách cõng, vác, gùi chứ không thể gánh thông thường, vì độ dốc đứng gần 90 độ; đi lên hoặc đi xuống phải men theo sườn núi và ngoặt trái, quẹo phải liên tục. Đến năm 2016, thông qua các nguồn thông tin đại chúng, ông mày mò khắp thị trường thành phố Lạng Sơn, mới vỡ lẽ, hóa ra những bộ ròng rọc dân vùng Chi Lăng đã ứng dụng để vận tải quả na từ trên

núi cao xuống là cách làm rất văn minh, giải phóng sức lao động tuyệt vời, thì ở thị trường thành phố có đầy (trước nay ông nghĩ phải xuống Hà Nội thủ đô mới có). Ông đã lắp đặt một bộ để giải phóng sức lao động khổ ải ông phải bỏ ra tại nơi địa hình ngất nghèo này, với mức đầu tư trên hai mươi triệu đồng. Thông qua độ dài bộ ròng rọc ông đã lắp đặt, chúng tôi ước lượng được chiều dài leo đoạn dốc khởi đầu này không dưới ba trăm mét (chứ không phải chỉ chừng một trăm mét như phỏng đoán ban đầu). Chúng ta cứ hình dung khi vào vụ thu hoạch với sản lượng mười tấn quả, cho rằng khoảng 50 đến 60% là do con cháu hoặc thuê người làng xóm đến gùi, còn lại chắc lão phải tự giải quyết, thật là một khối lượng công lao động đáng nể đối với người nông dân này.

Các đồng chí ở UBND xã còn cho biết là từ ngày bắt đầu công việc khai khẩn vùng đất này, hầu như ông ăn ngủ một mình tại vườn, vò vớ với cây, với rừng heo hút. Ông còn tự cung ứng gần như mọi nhu cầu cho sinh hoạt cá nhân và phân tro cho cây trồng. Thường chuyển ra là sản phẩm rừng, còn chuyển vào là những thứ cần cho vườn, vậy là con người này không chịu nghỉ ngơi bao giờ. Ông đã tích cóp, thu vén, tạo lập được một khả năng kinh tế cho gia đình, khá dần qua từng năm. Con người ấy tự nguyện, cần mẫn theo đuổi mục tiêu cuộc sống của mình, nỗ lực hết sức để thoát nghèo, giàu lên từ mảnh đất khắc nghiệt của quê hương. Cái lều, nơi tá túc của ông, đã qua bao mùa đông tháng giá, đã tồn tại như thi gan với quạnh hiu, với gian khổ của chủ nó. Chúng tôi nhìn thấy đây là một chỗ ở tạm bợ với tứ bề đều thông thoáng, nhìn đâu cũng thấy ánh sáng trời, nghĩa là thông thoáng và gió lùa không giới hạn. Và sức chịu đựng của một lão nông vùng Ba Xã cũng là vô hạn, cái vô hạn của sự vượt lên trên hoàn cảnh để nắm lấy mọi cơ may, để chinh phục và làm chủ thiên nhiên, để làm chủ tương lai của gia đình mình. Đó thật sự là một tấm gương đáng được học tập noi theo dành cho mọi người dân miền núi nói chung, đang rất cần có sự nỗ lực vươn lên trong mọi hoàn cảnh để theo kịp mức sống chung của cả nước./.

VĂN NGHỆ

*xứ Lạng-Số 284-06/2017*

# Trăng ánh lên TRÊN MUÔN VÀN LÁ

Truyện của TRẦN VĂN ANH

## Phần 2: Tìm bố

Đường rừng đi mãi, đi mãi. Con kiến trong ống xương đã bò cả ra mà tận khi xế bóng mới đến nơi nghỉ. A Sủi bảo đó là nhà người quen. Họ gửi xe máy ở đó để đi lại, đỡ được quãng đường hơn ba chục cây số.

Cả bốn ăn nhanh bát cơm trộn muối vừng rồi lên đường. A Khiêm bảo phải đi nhanh, vượt biên trái phép dềnh dàng là bị bắt. Hai chiếc xe win lao vùn vụt trên đường mòn, hai đứa trẻ xóc nảy ruột, dang tay ôm thật chặt cho khỏi ngã. A Sủi, A Khiêm cho xe đi rất giỏi, chừng rất quen con đường này. Những đoạn cua lao qua mà không cần giảm máy. Con đường đến với bố mẹ ngày một gần. Hai đứa đều nghĩ thế.

Ở nhà, trời nhá nhem tối, sao cái Thơm mãi chưa về? Bà nội khắp khểnh sang nhà bà Ưng. Hai cây số đối với người già, chẳng phải là con đường dễ đi cho lắm. Qua ba con đồi bà dừng lại thở dốc. Phía bên kia bà Ưng cũng đang đi lại. Quãng đường núi xa thêm bảy con dốc nữa. Bước chân gập gáp. Hai người già dựa vào nhau. Đêm thập thững. Những cái bóng trắng cuối tràn về. Bóng cây đổ dọc theo lối đèn soi.

Nhà bác Mật sáng đèn. Các chú công an đến. Hai đối tượng A Khiêm, A Sủi được đưa vào tầm ngắm. Sau lời kể của những đứa trẻ, nhất là Mai, mọi thủ đoạn đã được làm rõ. Những toán trinh sát được cử đi ngay lần theo dấu vết. Các đồn công an và biên phòng dọc biên giới được gọi điện khẩn. Mọi người nhận định đã mười mấy tiếng, cần gấp rút truy tìm, không để đối tượng đưa các em trốn lọt qua biên giới.

Thơm và Linh mệt. Xe máy chỉ đi được tầm một giờ thì đường mòn kết thúc. Trời đã vào khuya. A Khiêm, A Sủi giấu xe trong một khe núi, kéo cành cây lấp lại rồi dẫn hai đứa nhỏ đi vào rừng sâu. Không hề có lối trước mặt. A Khiêm bảo:

- Vượt biên phải đi như thế! Vất vả lắm nên sau đợt này ta không đi nữa. Đưa nốt hai đứa và bố mẹ các cháu về, ta ở nhà bốc thuốc thôi. A Sủi gật đầu. Cái chân thọt hình như nhói đau. A Sủi phải nghỉ nhiều hơn ở chặng này nên Linh và Thơm vì thế cũng được lại sức.

Máy chai nước gần hết sạch. Ban ngày nắng nhẽ nhạt. Ban đêm sương giá, hai đứa trẻ đuổi đi trông thấy. A Sủi nhìn A Khiêm lo lắng, không khéo thì không qua biên giới trước khi trời sáng mất!

Có tiếng chân thậm thạp. A Khiêm lắng nghe. Tiếng chân đều. Một nhóm người đang tiến đến. Khá gấp. Tiếng bước chân chắc nịch dồn xuống nền đất cứng.

A Khiêm có cái tai thính như con chó rừng. Đôi mắt kém càng khiến cái tai trở nên tinh nhạy. Cũng có khi vì thường xuyên vượt biên, A Khiêm rèn cho mình biết nghe tiếng chân người.

- Có người đang đến! Gần lắm! - A Khiêm nói khẽ với A Sủi - Biên phòng đấy! Ta phải tăng tốc lên. Mày và tao chia thành hai nhóm. Mày và thằng Linh đi theo lối Bắc dọc con suối, tao và con Thơm theo lối Tây. Hẹn gặp ở nhà lão Sùng năm giờ sáng. Hết mệnh lệnh, A Khiêm và A Sủi kéo tay hai đứa đi. Bọn trẻ giật mình níu nhau lại.

- Không, cháu muốn...

VĂN NGHỆ

Số 284-06/2017 - xứ lạ

Chưa kịp hết câu, miệng chúng đã bị bóp chặt trong bàn tay đen nhem cứng như sắt nguội.

- Suyt!... Mà muốn nói to cho bộ đội đến à! Đi theo tụi tao!

A Khiêm nói. Mắt hắn ánh lên tia sáng lạnh. Trong thoáng chốc, cái Thơm và thằng Linh rùng mình. A Khiêm, A Sủi không còn "ta ta cháu cháu" nữa, nỗi sợ làm chúng lộ nguyên hình. Giật mạnh tay hai đứa, mỗi gã kéo chúng đi một ngã, lòi xềnh xệch qua đám cây um tùm rậm rạp. Cái Thơm nhăn nhó kêu đau. Nó vịn tay muốn thoát ra khỏi gọng sừng của hắn. A Khiêm suyt nhẹ nhưng nghe chừng Thơm còn lên tiếng nữa, lão thọc tay vào bị, rút ra mảnh vải bịt miệng Thơm, thít chặt sau gáy rồi đẩy nó đi.

Phía bên kia thằng Linh cũng trong hoàn cảnh tương tự. Nó bị A Sủi thúc đi nhanh dù cái chân lão thọt nhưng bây giờ khỏe lạ lùng. Một lần Linh bị ngã, nó mắc chân vào đám dây leo bò ngang qua đất. A Sủi bực tức thúc nó dậy, đẩy về phía trước bằng cú thụi đau điếng vào bả vai. Bây giờ thì không cần ai giải thích, hai đứa trẻ đã biết mình bị bắt cóc. Lờ lờ cảnh giác không tin người lạ của bà, của cô vắng bên tai. Trời ơi, tại sao chúng không đoán ra!

Bọn trẻ cứ nghĩ, bắt cóc là bị chụp bao vào đầu mang đi, nếu không cũng là dụ bằng kẹo ngọt, quần áo đẹp, đồ chơi mới... Những cái ấy chúng thuộc nhưng có biết đâu kẻ xấu

VĂN NGHỆ

*xứ lạ* - số 284-06/2017



Minh họa: CAO THANH SƠN

xảo quyết hơn thế. Có lẽ chúng còn chẳng biết bố là ai, Thơm chột nghĩ. Là nó tự kể, tự tả, bọn chúng chỉ gật gật, biết biết. Câu chuyện được thu dệt nên trong sự mong ngóng của Thơm, chúng chỉ hòa theo, bịa ra chuyện gặp bố. Vậy là không được gặp bố! Bị bắt đi rồi, bán đi rồi, sẽ mãi mãi không bao giờ được gặp bố! Suy nghĩ ấy làm Thơm sợ. Nó co rúm người, bất giác lao nhanh về phía trước.

A Khiêm vùng theo. Hắn ơ ờ định gọi nhưng rồi bậm miệng, đưa tay gạt đám lá vượt theo Thơm. Con bé không chạy được xa. Chỉ khoảng hai chục mét đã bị tóm. Không nói không rằng hắn trói giật cánh khuỷu nó và cầm chắc sợi dây thừng.

- Mà mà làm lộ tao giết! Câu nói rít qua kẽ răng lúc hắn

thúc Thơm đi làm nó buốt lạnh. Con sợ hãi ập đến ríu cả chân tay. A Khiêm liên tục thúc vào vai, người nó ê đi, có chỗ bầm lên tím ngắt.

Bên kia, đi chừng một tiếng, A Sủi cho Linh nghỉ. Cái chân của hắn như ghê gớm. Quái thật. Những lần vượt biên trước đâu có sao. A Sủi nghĩ thầm, có lẽ việc bại lộ rồi, bên Việt Nam ghê thật, cứ tưởng không nắm được gì! A Sủi chép miệng, việc này chẳng dễ dàng gì, tiền nhiều nhưng tù mọt gông như chơi.

Hắn nhìn Linh rồi đưa tất tay nài cho Linh xách không quên kèm cú dúi về đằng trước. Cả hai đang đi ngược con suối. Còn độ ba cây nữa sẽ tới đường biên, đi thêm hai cây nữa tới nhà lão Sùng. Khi ấy, cầm cục tiền trong tay sẽ dễ dàng hơn phải dắt theo thằng nhỏ này.

Thằng Linh gắng bước đi. Chân nó đã tê nặng như đeo đá. Dù đã quen đi bộ nhiều nhưng chưa bao giờ nó phải đi nhiều giờ liền trong tình trạng mệt mỏi như thế. Vai nó đã sưng lên sau cú thụi của A Sủi khi nãy. Nó cố gắng bước nhanh để lão ta không thúc vào chỗ đau tấy ấy nữa.

Ngược lên con suối sẽ sang biên giới, thằng Linh nghĩ, vậy ngược lại... Khi nãy A Khiêm nói có biên phòng, có khi nào họ vẫn đuổi theo! A Sủi bị thọt, bây giờ, nếu mình làm lão đau nốt chân còn lại rồi chạy ngược về... Phải tìm người cứu, nếu không mình và cái Thơm bị bán mất thôi. Sẽ không gặp được bố mẹ đâu. Bị lừa rồi!

Nghĩ sao làm vậy. Thằng Linh giả ngã, giấu trong tay một viên sỏi lớn. Nó chỉ bụi cây xin đi mót. "Ồ rừng có ma!" A Sủi dọa thế nhưng vẫn không yên tâm, mắt dăm dăm trông chừng. Từ trong bụi, lần theo vết trắng nhoáng hiện trên suối, Linh kéo căng ná thun bắn thật mạnh. Viên sỏi lao trúng xương bánh chè lão nghe đánh "khắc" một cái. A Sủi á lên đau đớn. Chưa dứt tiếng kêu, những bóng đen từ đâu xông ra đè nghiêng hắn.

A Sủi lí nhí khai. Răng hắn đánh vào nhau dưới mũi súng. Cuộc hồi cung chớp nhoáng diễn ra ngay tại bờ suối. Theo hướng A Sủi chỉ,

một đội cắt rừng đi tắt đón lõng A Khiêm tại đầu biên giới.

A Khiêm trối giật cánh khuỷu Thơm khiến cả hai đều di chuyển khó khăn. Đã gần ba giờ sáng mà còn cách biên giới hai cây số nữa. Rừng u ám. Muối, vắt như rắc trấu. Thơm mẩn đỏ hết người, khó thở, họng khô khốc. Nó yếu đi nhanh chóng. A Khiêm mãi chạy. Hắn có tay đuổi muối, khát uống nước mà quên mất Thơm. Trong mắt hắn cô bé đâu phải là con người! Ở hắn không có tình thương. Mọi thứ ngon ngọt chỉ là cái bẫy thâm hiểm.

Thơm len lén nhìn A Khiêm. Bình thường nó thông minh nhưng bây giờ nỗi sợ choáng tâm trí. Nó đã nghĩ mình đúng khi theo A Khiêm, A Sủi cùng Linh đi đón bố, không ngờ là việc đại nhất từng làm. Thằng Linh không biết có bị sao không nữa?! Còn cái Mai, may mà nó không đi. À, Mai! Không biết nó đã kể cho mọi người chưa. Tối rồi không thấy mình về thế nào bà cũng đi tìm.

Thơm bắt lên một tia hi vọng. Khi nãy A Khiêm bảo có biên phòng đuổi, có khi họ đã biết... Thơm nhún nhá tìm cách chậm lại. Nó cũng có ý định trốn. Nhưng mắt của A Khiêm ác, trong đêm lóe lên như mắt sói. Nó sợ! Với lại rừng tối quá, biết chạy đâu bây giờ. Trong rừng nhớ có con thú ác. Hay chạy ngược lại? May ra gặp người cứu. Nhưng nhớ không gặp thì sao? Lạc một mình trong rừng thì sao!

Thơm không dám nghĩ nữa. Nó cố lắng tai nghe, mong thấy tiếng gậy cành đập trên lá. Nhưng tĩnh, rừng im phắc. Chỉ còn tiếng thở ngắn của lão Khiêm và tiếng chân của chính hai người.

Bất giác mắt Thơm hoa lên, đầu mù đi. Hai chân tê dại. Đầu gối chùn xuống. Nghe như một luồng máu nóng dâng ngược đỉnh đầu. Mắt tối sầm rồi đổ ngã. Vai đập mạnh xuống đất. A Khiêm bị sợt thừng giằng cũng ngã chúi xuống. Lão lắc mạnh Thơm giận dữ vì lo lắng. Lão đã lại thoáng thấy tiếng bước chân. Lần này nhẹ hơn lần trước, như tiếng chân mèo rón rén nhưng không qua được đôi tai lão. Như một con

VĂN NGHỆ

Số 284-06/2017 - xử lạng

đôi được đánh thức bản năng lúc về đêm, đôi tai lão vành lớn hết sức, mắt căng ra. Có bước chân từ nhiều phía, vòng vây khép kín dần. Lối thoát duy nhất là tiến lên biên giới!

Lão vội khẩn bịt mồm dốc nước cho Thơm uống. Lão đã đoán được nó kiệt sức vì khát, chính lão lúc này cũng khô rang cả cổ. Mấy giây sau lão đã bịt miệng rồi xốc nó chạy dúi về đằng trước. Còn gần nửa cây số nữa thôi. Qua được bên kia sẽ thoát. Con bé khỏe mạnh là một khoản lớn, bỏ công. Nghĩ vậy hấn dốc hết sức băng rừng. Trời tối đen như mực. Đàng xa chợt có tiếng ầm ì. Chớp nhằng lên ở phía Đông, hần rõ những bóng cây cổ quái và khuôn mặt sắt lạnh của A Khiêm.

- "Hắn chưa thể đi xa khỏi đây được!"

Tiếng máy bộ đàm khào khào, đủ để nghe rõ nhưng cũng đủ để không đánh động kẻ bị rượt đuổi.

- "Hắn đã tắt sang lối Tây. Ta đã bắt được A Sủi. Không lâu nữa hắn sẽ đến biên giới. Tình hình gấp rút. Ta không thể để hắn đặt chân sang bên kia!"

- "Rõ!". Năm tiếng "Rõ" như vậy vang lên trong bộ đàm khiến thiếu tá Uy vững dạ. Từ khi nhận được điện báo khẩn, thiếu tá Uy và hơn ba mươi chiến sĩ biên phòng được lệnh xuất phát ngay, bua tủa những cánh rừng, lòng như lửa đốt. Gần hai mươi hai giờ đêm rồi, có lúc tưởng như sắp bắt được.

Hai chiếc xe giấu trong khe núi đã được tìm thấy. Bộ xe không còn nóng, chứng tỏ chúng đã rút đi một thời gian, việc này làm thiếu tá Uy lo lắng. Đường rừng rối như tơ nhện, địa bàn rộng, hiểm trở lại được bóng đêm đồng lõa, truy đuổi hai kẻ bắt cóc thật không dễ gì. Cũng may một trong hai tên thọt chân. Chi tiết ấy của Mai giúp mọi người nhen lên tia hi vọng. - "Như vậy bọn chúng không thể di chuyển nhanh. Cả đội chia thành sáu nhóm, rà soát thật kỹ theo thế gọng kìm. Nhất định không được để chúng thoát!". Sau cuộc họp bàn chớp nhoáng và mệnh lệnh của đồn trưởng Uy, cuộc truy lùng diễn ra gấp gáp. Sau hơn mười chín giờ đã bắt A Sủi tại khe

VĂN NGHỆ

*xứ lạng-số 284-06/2017*

suối và triển khai đón lõng A Khiêm, trông một thông lọng lớn rút sẵn, kẻ xảo quyệt không thể chạy trốn!

Ngay khi A Khiêm thấy cột mốc biên giới đen xám dựng trên nền trời, niềm vui chưa kịp lộ trên khuôn mặt, một tiếng hô "Đứng im!" sắc gọn, đanh thép như vọng lên từ huyết mộ khiến lão rụng rời.

- Giơ tay lên!

Mệnh lệnh tiếp theo như thôi miên khiến lão từ từ thực hiện mà không định hình nổi vì sao mình bị bắt. Hắn đã khéo léo chui lủi, tránh xa những tiếng bước chân. Tại sao...

Một ánh chớp lóe lên kéo rạch nền trời. Ánh chớp nhanh, kéo dài chỉ độ hai giây nhưng cũng đủ cho A Khiêm nhận ra bộ quân phục xanh và những khẩu AK không có vẻ gì là nhún nhường.

Lão đổ sụp mọi hi vọng, ngoan ngoãn đưa tay chịu trói. Thơm được diu về, đôi chân nó đã không còn lực bước. A Khiêm làm lủi đi trước sự quản thúc. Thế là hết! A Sủi chắc cũng đã bị bắt thì địa điểm này mới bị phục kích. Vậy là cả lũ sẽ vào nhà đá!

Thơm gặp lại Linh, hai đứa ôm nhau khóc. Chưa bao giờ chúng trải qua nhiều cảm xúc thế.

- Kẻ xấu nhiều âm mưu. Các cháu phải luôn đề cao cảnh giác!

Lời ấy của chú Uy chúng không bao giờ quên. Nhưng còn bố mẹ. Cái Thơm và thằng Linh thoáng nghĩ. Niềm vui được thoát nạn mất đi trong phút chốc. Nước mắt lại ầng ằng lên.

- Còn bố mẹ cháu...

Chú Uy gấp tờ biên bản, xoa đầu chúng:

- Rồi bố mẹ sẽ về! Các cháu học tập giỏi, chú tin bố mẹ các cháu sẽ sớm về.

Chú gọi điện về xã thông báo tình hình cho bác Mật. Hôm sau chú cho xe chở hai đứa về bản. Từ xa, mọi người đã đứng đón. Tóc các bà bạc trắng. Bà không trách, chỉ thương. Cô giáo cũng ở đây. Chẳng biết ai báo tin mà đang kì nghỉ hè cô cũng lên. Vòng tay ôm lấy cái Thơm và thằng Linh, mắt cô cũng đỏ như mắt bà. Mọi

người cũng ôm chúng. Cái Thơm, thằng Linh khóc to nhất. Tiếng chúng nức nở vỡ òa. Nỗi sợ một lần nữa trở lại khi đoàn tụ.

Tháng tám qua rất lâu trong sự mong ngóng. Bố vẫn chưa về. Rồi ngày tựu trường cũng đến. Lớp học mở ra như cũ nhưng lòng chúng nó buồn. Không khí bao trùm vì có nhiều bạn bố mẹ đi cũng chưa về. Đôi khi cái Thơm chống cằm ngồi ngoài cửa thật lâu, tiếng trống báo tiết như không đi vào tai nó.

Câu chuyện của nó và thằng Linh thành bài học cho nhiều bạn. Có mấy cô chú đã lên viết bài về chúng. Qua báo nó nhắn nhủ bố về. Bố có biết không nhỉ?

Giáp tết năm ấy bố về. Nó cứ ôm chặt bố mãi không thôi. Bố mẹ thằng Linh cũng về. Tiền chẳng kiếm được là bao nhưng còn may là trở về được. Nhiều người đến thăm, bác Mật đưa cho bố Thơm bài báo viết về chuyện hai đứa đi tìm bố. Bố không tin vào mắt mình. Tay giữ chặt cái Thơm, đọc xong rất lâu rồi mà không buông cũng không bỏ tờ báo xuống.

Sau sự kiện ấy bố không đi nữa. Bác Mật giới thiệu chú Chính là cán bộ xí nghiệp mây tre đan dưới Hải Phòng lên tập huấn. Bố cùng nhiều người nữa đi học. Nghề đan lát bố làm rất khéo, chỉ là bố đan cái thúng, cái gùi thông thường. Chú Chính đưa các mẫu mỹ nghệ thủ công về, hướng dẫn cách đan mây, đan tre. Bản sẵn nguyên liệu, qua ba tháng, bố, bác Mật, bố mẹ thằng Linh và nhiều người khác đã chung vốn mở hợp tác xã. Có người chuyên đi rừng tìm mây, chặt tre đực, giang gộc... người chuyên đan, người chuyên sơn chuốt, đánh bóng... Cả bản rộn rã hẳn lên, thay sắc, đi vào nhật kí của nó.

...

9/3/... Bố chuốt sợi giang, đánh thật sạch những gai mây. Cây mây dẻo óng được luồn qua những khung néo, ba ngày, năm ngày, chiếc ghế bành đã được hình thành. Trông mẫu ghế đẹp lắm vì còn được phủ những chiếc gối thổ cẩm. Bác Mật bảo tới đây sẽ nhờ Hội Phụ nữ huyện về dạy làm gối. Bà, bà Ưng mắt không

còn rõ nhưng vẫn còn nhiều mẹ biết dệt thổ cẩm, thêu khăn. Như mình, mình cũng biết thêu khăn thổ cẩm.

15/9/... Bác Mật bảo hàng của xã ta được chuyển xuống Hải Phòng, được ra cảng đi xuất khẩu ở châu Âu, châu Úc... Chỗ ấy ở đâu nhỉ?! Trong sách địa lí cô chỉ rất xa. Nhưng cô bảo rất đẹp. Bố từng một lần đi cùng chú Chính, bố là chủ nhiệm hợp tác xã mà. Chuyển đi kéo dài một tuần, cũng là đến một nơi rất xa nhưng không lo như lần trước. Chỉ mong bố về kể chuyện cho mọi người nghe.

18/11/... Mấy hôm nay cô giáo về trường chính. Cô bảo phải đi họp, mình và cả lớp đều nhớ cô. Mình nhớ cô nhiều, không có cô chẳng biết mình làm sao. Mình và thằng Linh như con của cô. Đợt ấy cô bỏ cả nghỉ hè lên đây. Mấy hôm đầu cô ngủ chưa quen, có hôm ngồi cời lửa với bà tới sáng. Cô nghe bà kể chuyện nhà mình. Cô bảo rồi bố sẽ về sớm. Cô bảo tin mình mạnh mẽ. Mình nghĩ đến mẹ...

...

2/5/... Bố đã sửa lại nhà. Hôm trước đi công tác về, bố mua quà cho mọi người. Bố bảo là công của cả bản mình. Quà là những con hổ, con thỏ bằng gỗ nhỏ nhỏ xinh xinh là. Bố bảo bản mình có rừng, có thể học thêm nghề thủ công này xuất khẩu nữa. Ai cũng vui. Nhà Mai cũng chuẩn bị sửa nhà, cứ thế này cuối năm, bản mình còn ít nhà phải dột lắm.

Bố không mua quà cho cô giáo con thú gồ. Bố tặng cô một tấm khăn. "Miền núi thường rét, em giữ ấm còn lên lớp". Bố nói thế và choàng khăn cho cô. Bố với mình đưa cô về trường, thấy vui lắm. Ước gì cô về ở hẳn với mình và bố! Ước cô là mẹ!... Là mẹ, mẹ có vui không? Bố không buồn nữa. Còn con, con vẫn luôn có mẹ ở đây!".

Viết đến đây, cái Thơm đặt tay lên ngực. Ngực nó đập rộn. Mẹ ơi! Âm thanh ấy nó muốn thoát ra bằng lời biết bao. Ngoài kia, trăng ánh lên trên muôn vòm lá./.

(Hết)

VĂN NGHỆ

Số 284-06/2017 - xứ lạ



# THEO CHÂN LÝ BẮC HỒ

Vừa phải - Tình cảm - sâu lắng

Nhạc: Hoàng Biểu  
Phỏng thơ: Hồ Chủ tịch

Gạo đem vào giã bao đau đớn. Gạo giã xong rồi  
trắng tựa bông. Sống ở trên đời người cũng vậy  
Gian nan rèn luyện mới thành công. Trên đời ngàn  
Bắc Hồ đêm  
vạn điều cay đắng, cay đắng chi bằng mất tự do.  
ngày giành tâm trí, đau đáu dân mình mất tự do  
Độc lập tự do giục người tìm chân lý Giải phóng quê  
hương dân tộc Việt Nam ta. Và nay Bác đi  
xa. Lời người còn vang mãi không gì quý hơn độc lập tự  
do. Người để lại một Việt Nam rạng rỡ Vinh quang  
thay thời đại Hồ Chí Minh. (Và) ...Minh  
Vinh quang thay thời đại Hồ Chí Minh. *Fine.*

VĂN NGHỆ

*xứ lượng*-Số 284-06/2017

NGUYỄN ĐÌNH THỌ

## Quê em ngày hè

Cây vườn tràn nắng lụa  
Chim chuyền cành đung đưa  
Đầy hiên kén tầm óng ả  
Mướt mà giai điệu giảng thơ

Trường làng đỏ hồng lửa phượng  
Day dứt ve ran vang vọng núi đồi  
Chao lượn tầng không cao cao gió lộng  
Cánh diều bầu bạn với trời mây

Bầy ong công nắng về miệt vườn thơm quả  
Đàn trâu nhai bóng râm bên rặng tre ngà  
Màu mỡ ruộng đồng, tươi xanh ngô lúa  
Sông lặng lờ tràn ngực chở phù sa

Thơm ngát chiều vàng hương bưởi tóc ai  
Đất gối ước mơ người lặng lẽ sinh sôi.

LÔ HỒNG PHÚC

## Ước mơ

Em có một ước mơ  
Làm chú chim xinh xắn  
Hót lên lời nồng thắm  
Bay lên tận trời cao.  
Em có một ước mơ  
Làm ông mặt trời sáng  
Tỏa nắng vàng khắp nơi  
Cho nhà nhà thêm ấm.  
Em có một ước mơ  
Một ước mơ cao cả  
Làm bóng mây xanh mát  
Xóa tan nóng bức đi.  
Em có một ước mơ  
Làm lời ca trong trẻo  
Ngân vang khắp mọi nẻo  
Mang theo niềm vui tươi.

PHẠM LỄ HÙNG

## Ú òa ú òa

Ú, òa, ú, òa  
Núp vào, ngoảnh ra  
Miệng cười khanh khách  
Mặt tươi như hoa

Chín tháng ươm nụ  
Sáu tháng đơm hoa  
Quên ăn quên ngủ  
Giờ mới ú òa

Biên cương, biển đảo  
Vững bước tuần tra  
Bọc thân da ngựa  
Cũng bởi ú òa

Trong như chim hót  
Rạng như bình minh  
Núp vào ngực mẹ  
Thế giới yên bình

Ú òa, ú òa  
 Gian nan thâm lặng  
Vượt qua mưa nắng  
Ngập đường tan ca

Ú ú òa òa  
Vui đến vỡ nhà  
Sáng bừng mắt mẹ  
Giã nhãn trán bà

Ghềnh thác êm xuôi  
Nụ cười ú òa  
Ai nắng về nhà  
Ngụ dòng sông trẻ.

VŨ ĐÌNH THI

## **Vần thơ nắng chiều**

*Người già như chiếc bóng  
Kề bên cạnh cháu con  
Khi mặt trời tắt nắng  
Thì ấm áp có còn?...*

*Người già như chiếc lá  
Vàng rơi xuống cội nguồn  
Như quỳện vào gốc rễ  
Giúp cây trái ngọt hơn.*

NÔNG NGỌC TĂNG

## **Xứng với ngàn năm**

*Thật tự hào sung sướng  
Ngắm cờ đỉnh Phja Vê  
Gió cuốn cờ tung bay  
Lạng Sơn mình đẹp thế.*

*Nhớ ngàn năm về trước  
Chính miền biên viễn này  
Bao lần thắng xâm lược  
Bảo vệ đất Rồng bay*

*Rồi hai cuộc kháng chiến  
Bao chiến tích lẫy lừng  
Đèo Bông Lau rực lửa  
Đến cảng nổi anh hùng*

*Nay trên đường đổi mới  
Dù gian khổ khó khăn  
Lạng Sơn luôn vươn tới  
Xứng đáng với ngàn năm./.*

VĂN NGHỆ

*xứ Lạng-Số 284-06/2017*

LINH QUANG TÍN

## **Một tấm gương đời**

*(Kính tặng cụ bà B.T.K - Cán bộ  
tiền khởi nghĩa)*

*Tham gia kháng chiến thuở trăng tròn  
Theo Đảng Bác Hồ cứu nước non  
Gian khổ hy sinh đâu quản ngại  
Trước sau giữ trọn tấm lòng son.*

*Son sắt thủy chung vẹn chữ đồng  
Công dung ngôn hạnh trái tim hồng  
Sẻ chia cảnh ngộ nơi nghèo khó  
Giúp đỡ yêu thương cả tấm lòng.*

*Lòng thành nhà nước sớm vinh danh  
Con cái giờ đây đã trưởng thành  
Hòe quế đầy sân vui sớm tối  
Cuộc đời hạnh phúc đẹp như tranh.*

*Tranh thủ sớm khuya ngồi đọc thơ  
Ngân nga thủ thi trước ban thờ  
"Mây trôi, bèo dạt" rưng rưng lệ  
Tưởng nhớ người thương vẫn đợi chờ.*

*Chờ người tri kỷ đã bao xuân  
Tình nghĩa phu thê ấm lại dần  
Người đứng bên tôi thường khẽ nói:  
"Tôi thương mình lắm gắng tu thân".*

*Thân thể công lao đáng tự hào  
Tham gia xây dựng các phong trào  
Gia đình xã hội cần chăm sóc  
Một tấm gương đời sáng đẹp sao./.*

# Bí ẩn PHỤNG HOÀNG SƠN

Truyện dài kì của CHU THANH HƯƠNG



Minh họa: NHẬT QUANG

## Kì 2: Băng cướp huyền thoại

Trường Ân bắt đầu kể cho Phượng Ngân câu chuyện chưa từng cho ai hay biết.

- Những tin đồn về băng cướp Phụng Hoàng Sơn không hoàn toàn đúng đâu - giọng Trường Ân trầm hẳn lại - Không phải vì tôi là con của tướng cướp mà nói vậy, nhưng quả thực, người ta đã đồn thổi thêm rất nhiều về họ. Thực chất họ là những người nông dân lao động chất phác. Nhưng khi chiến tranh qua đi, đất nước bước vào đời mới đã kèm theo rất nhiều biến động. Vì không kịp thích nghi với thời đại, họ lâm

vào cảnh túng quẫn, bần cùng nên mới rủ nhau lên núi làm liều. Thời đó, súng đạn còn trôi nổi nhiều trong dân chúng, cộng thêm địa hình đồi núi hiểm trở nên các băng cướp thường được thành lập với vũ trang đầy đủ và khá hoành hành. Băng Phụng Hoàng Sơn cũng khét tiếng với hàng trăm phi vụ cướp thành công, số tiền vàng nhiều không biết bao nhiêu mà kể. Song họ chưa từng sát hại một ai.

Cha tôi và những người đó đều xuất phát từ nông dân, vì quá đói nghèo cần miếng cơm manh áo mưu sinh nên họ mới trở thành những

tên cướp. Họ rất hiểu giá trị của đồng tiền và mạng sống con người nên họ không bao giờ sát hại hay cướp trắng của ai. Chỉ là họ đã thực hiện thành công nhiều vụ cướp tào bạo, nên người ta đã không ngại ngần gán thêm cho họ những tội danh đáng sợ như giết người, hãm hiếp phụ nữ, bắt cóc trẻ em... Và cuối cùng, lực lượng công an đã mở chiến dịch truy quét, bốn trong số họ bị bắn chết, lực lượng công an cũng bị thương nhiều.

Trường Ân dừng lại một chút để quá khứ đang ào ạt trào dâng trong lòng hẳn dịu lại.

- Cô biết không, băng cướp ấy đã luôn bịt mặt để che giấu thân phận mình và suy nghĩ ngây thơ rằng sau khi kiếm được một số tiền, bỏ cái khăn bịt mặt đó ra, họ lại có thể bình yên trở về cuộc sống cũ với gia đình, vợ con. Đến khi đối mặt với cái chết cận kề, họ mới hiểu ra mình đã sai lầm như thế nào.

- Chuyện gì đã xảy ra tiếp theo?

- À, trong bước đường cùng, cha tôi đã liều lĩnh đề xuất một cuộc trao đổi.

- Trao đổi? Với lực lượng công an?

- Phải! Cô biết đấy, Phụng Hoàng Sơn quá hiểm trở, để tấn công được vào hang Trời càng là điều không tưởng, huống chi băng cướp đã cất giấu rất nhiều bộc phá phòng thân trong đó. Nhưng cha và hai thủ lĩnh khác biết là không còn đường thoát. Trong bước đường cùng họ rất hối hận vì đã lôi kéo những người bạn, người anh em của mình vào con đường lầm lạc này. Thế nên họ đã cố thương lượng với lực lượng công an, đó là hãy thả bảy người còn lại ra, bù lại, họ sẽ đầu hàng và chịu mọi trách nhiệm về những gì đã gây ra. Còn không, họ sẽ cho nổ bộc phá, sẵn sàng chết chung.

Băng cướp của cha tôi ngoài cướp giật tài sản thì chưa từng gây ra tội ác khác, vả lại, đã có bốn người bị tiêu diệt, bên phía công an cũng không muốn có thương vong nhiều hơn nữa. Vì thế cuối cùng hai bên đã đi đến thỏa thuận, đó là bảy người kia có thể được tự do, nhưng họ phải tuyệt đối không được làm gì vi phạm pháp luật. Cha và hai thủ lĩnh kia vào tù, nhận những hình phạt đích đáng của pháp luật. Băng cướp Phụng Hoàng Sơn mãi mãi bị xóa tên trên đời.

- Nếu mọi chuyện đã trôi qua như thế sao anh không để quá khứ ngủ yên? Sao một lần

nữa lại khiến cái tên Phụng Hoàng Sơn làm người khác kinh hoàng?

- Cô thực sự nghĩ tôi đã giết người sao?

Phượng Ngân ngơ ngàng trước ánh mắt của chàng trai trẻ.

- Tôi đã kể cho cô nghe về một băng cướp Phụng Hoàng Sơn khác với những gì cô biết mà không có căn cứ, giờ tôi nói thêm một điều không có bằng chứng nữa, đó là tôi không giết người. Tôi là trưởng phòng kinh doanh của công ty xuất nhập khẩu Đại Cát Lộc, chúng tôi đang tính mở rộng thêm thị trường bánh kẹo nên ngày hôm đó giám đốc đã cử tôi đến gặp ông Lê Văn Thành để bàn bạc. Tôi chưa từng gặp ông ta, càng không biết ông ta là một trong những chiến hữu của cha mình trước đây. Chúng tôi nói chuyện được một hai câu thì tôi có điện thoại của giám đốc công ty tôi. Sợ sếp chỉ thị về điều kiện thương thảo với đối tác nên tôi đã ra ngoài nghe chừng năm phút, khi trở vào thì đã thấy ông ta bị sát hại.

- Sao anh không nói những điều này với cảnh sát?

- Vô ích. Khi đó chỉ có mình tôi và nạn nhân, con dao gậy án lại được lấy từ văn phòng tôi và chỉ có dấu vân tay của tôi. Tôi không hiểu vì sao lại thế, nhưng tôi không có cách gì để biện minh cho mình cả.

- Dù là vậy anh cũng không nên trốn chạy thế này vì nó chỉ khiến cho mọi người càng hiểu lầm anh thêm mà thôi.

- Vậy cô tin tôi?

Phượng Ngân lại một lần nữa lúng túng, nhưng rồi cô khe khẽ gật đầu.

- Phải, tôi tin anh.

Khi nghe điều đó, Trường Ân mỉm cười. Đó là một nụ cười nhẹ nhõm hiếm hoi của anh ta, và khi ấy, Phượng Ngân càng chắc chắn rằng mình đã không tin lầm người.

- Tôi sẽ kể cô nghe điều bí ẩn cuối cùng của Phụng Hoàng Sơn. Như cô đã biết, giữa tướng cướp Phụng Hoàng Sơn và lực lượng công an đã có thỏa thuận. Đó là những thành viên còn lại của băng cướp sau này không được gây nên tội trạng gì, nếu không họ sẽ bị bắt giữ và truy tố về hành động sai lầm trong quá khứ. Nhưng điều gì đảm bảo được rằng họ sẽ tuân thủ lời

VĂN NGHỆ

*xứ lạng*-số 284-06/2017

hứa sau khi bỏ đi? Đó chính là một bản cam kết và danh sách có tên tuổi, địa chỉ, thông tin và cả hình ảnh của những người được phóng thích ngày hôm ấy. Chúng được cất giấu tại một nơi bí mật trong núi Phụng Hoàng và chỉ có người đứng đầu băng cướp mới được biết. Sau khi Phụng Lai bị bắt, vợ con ông ấy đã bỏ đi biệt xứ khiến ông sầu não mà chết, Hoàng Trâu không có gia đình cũng sớm qua đời vì bệnh, cha tôi trở thành người duy nhất nắm giữ bí mật, đồng nghĩa với việc ông là người không chế không cho họ vi phạm pháp luật.

Sau khi vào tù được một thời gian, ông đã bảo mẹ và tôi che giấu thân phận và đi nơi khác sống để tránh gặp phiền phức vì bản danh sách đó. Tôi đã không gặp cha trong suốt thời gian dài mà chỉ gọi điện, viết thư thăm hỏi. Mãi đến gần đây, khi sức khỏe yếu dần, ông mới gặp và dặn tôi về nơi giấu bí mật đó. Ông nói rằng mọi chuyện đã ngủ yên trong quá khứ, nhưng ông muốn tôi biết vị trí của sổ giấy tờ ấy để phòng trường hợp sau khi ông chết có điều bất thường xảy ra. Hoặc nếu mọi chuyện vẫn bình thường thì đợi thêm vài chục năm nữa, khi tất cả họ đã già yếu và qua đời, tôi sẽ giúp ông tiêu hủy chúng để linh hồn họ được thanh thản.

- Điều đó có nghĩa là nếu anh không giết người, nạn nhân lại là một trong những thành viên năm xưa của băng cướp thì kẻ muốn hại anh có thể cũng là người của Phụng Hoàng Sơn? Anh tin rằng bản danh sách đó sẽ giúp được mình?

- Không sai. Lúc đầu quá hoảng loạn vì vụ án mạng, tôi đã không để ý. Nhưng sau này, khi cơ quan điều tra dựng lại hiện trường án mạng, tôi đã phát hiện ra một thứ khẳng định chắc chắn rằng mình đang bị người ta hãm hại.

- Đó là gì vậy?

- Đó là những lời di ngôn của nạn nhân. Cô biết đấy, những người trong băng cướp Phụng Hoàng Sơn chủ yếu là nông dân hoặc những người lao động nghèo, một số người không biết chữ. Thế nên họ đã đề ra kí hiệu riêng là những gạch thẳng đứng để liên lạc với nhau. Bên cạnh xác ông Thành, tôi phát hiện những dấu vết nhìn qua tưởng như là vết móng tay dính máu của nạn nhân cào xuống sàn chống cự, thực chất đó là những ký hiệu mà cha tôi từng dạy tôi qua những lá thư. Chúng có ý nghĩa rằng "hắn muốn

bản danh sách". Tôi không chắc đó có phải là do ông Thành để lại không, nhưng rõ ràng có kẻ đã đưa cả hai chúng tôi vào bẫy. Kẻ đó nhất định liên quan đến băng Phụng Hoàng Sơn và phải thân cận với tôi, có được bản danh sách, tôi sẽ biết hắn là ai.

- Khoan đã, có một điều tôi không hiểu, nếu bản danh sách ấy quan trọng thế thì biết đâu những người trong băng cướp xưa kia, thậm chí là cơ quan công an cũng có thể đã trở lại đây tìm và lấy đi mất rồi, chắc gì đã còn mà anh liều mạng chứ?

- Cô không biết đó thôi, để bảo vệ bản danh sách ấy, các tướng cướp Phụng Hoàng Sơn không chỉ giấu nó vào trong một ngách bí mật mà còn gài bẫy phá đủ để thổi tung kẻ đột nhập. Chỉ có cha tôi, người duy nhất còn lại trong số các thủ lĩnh, là biết cách làm thế nào lấy được nó ra an toàn. Vì thế mà đến tận bây giờ trong hang động đó vẫn đề biển nguy hiểm, cảnh báo trong hang có thuốc nổ còn sót lại sau chiến tranh để tránh người vô tội lẩn vào.

- Trước khi chết cha anh đã nói cho anh biết mọi chuyện, tức là...

- Tức là bây giờ tôi là người duy nhất nắm giữ bí mật của Phụng Hoàng Sơn.

Đường lên Phụng Hoàng Sơn đã khó, đường vào đến hang Trời càng khó hơn. Với hệ thống vách cao, vực sâu, bụi rậm, đường rừng, chưa kể bên trong là các ngách, các động chằng chịt, hang Trời không hổ danh là thành đồng bất khả xâm phạm của băng cướp Phụng Hoàng Sơn năm nào. Dù vậy, với cơ thể cường tráng, khỏe mạnh, lại được người cha chỉ bảo tường tận đường đi lối lại, nên không khó khăn gì để Trường Ân nhanh chóng leo được đến đích. Đến lúc này anh mới có thể thở phào nhẹ nhõm phóng tầm mắt quan sát khung cảnh hùng vĩ xung quanh.

Trường Ân nhớ lại một ngày của hai mươi năm năm về trước, khi biết tin cha mình vào tù, mẹ con anh đã khóc hết nước mắt. Ông đã làm đường lạc lối khi chọn con đường của kẻ cướp để mưu sinh. Suy cho cùng đó cũng là do hoàn cảnh xô đẩy, cũng là vì ông muốn mẹ con anh được hưởng một cuộc sống tốt hơn. Càng đau lòng khi người đàn ông đó nói trong hai hàng nước mắt rằng:

VĂN NGHỆ

Số 284-06/2017 - xử lạng

- Tôi đã phạm sai lầm, cả đời tôi sẽ phải ngồi đây trả giá. Mẹ con bà không nên chịu khổ theo tôi. Hơn nữa giờ tôi đang nắm giữ một bí mật quan trọng, tốt hơn cả là bà hãy dẫn con cao chạy xa bay. Hãy giấu tung tích đi, tìm một người đàn ông tốt mà nương nhờ người ta, chứ đừng như tôi.

Nghe lời chồng, mẹ anh đã dẫn con chạy thật xa, nhưng tình nghĩa vợ chồng đâu thể nói bỏ là bỏ. Bà đã thay tên đổi họ, một mình tần tảo nuôi con ăn học thành tài, mỗi năm vào ngày tết, ngày hè, bà vẫn bí mật dẫn con trở lại trại giam thăm chồng.

Đến khi biết tin Trường Ân đỗ đại học, một lần nữa, ông lại nói:

- Tấm lòng của mẹ con con cha biết, nhưng con còn một tương lai rộng dài, không nên lấn bấn mãi chỗ cha. Nếu nhớ cha thì chỉ cần gọi điện viết thư thăm hỏi được rồi, con đừng đến đây nữa mà ảnh hưởng.

Từ đó, có nghe tin vợ con đến ông cũng không tiếp, chỉ nhận thư từ, điện thoại. Khi nghe lời di huấn của cha về danh sách bí ẩn trên Phụng Hoàng Sơn, Trường Ân đã nghĩ một ngày nào đó anh sẽ tìm đến đây. Hiềm nỗi công việc bận bịu, Trường Ân chưa có dịp thực hiện, nào ngờ hôm nay anh lại đến đây trong hoàn cảnh này.

Phụng Hoàng Sơn quả nhiên hùng vĩ, uy nghi, từng đám mây, làn gió thổi qua đây cũng mạnh mẽ, tự do tự tại vô cùng.

- Nơi này đã bắt đầu tắt cả, bây giờ đã đến lúc kết thúc tất cả.

Và anh bước vào hang Trời. Tuy có chỉ dẫn của bố, nhưng hang Trời là nơi hang động đan xen chằng chịt mà con người chưa thể khám phá hết, nên cũng phải mất khá nhiều thời gian để Trường Ân lấy được chiếc hòm bí mật mà cha mình cất giấu. Đó là một chiếc hòm khá nặng và anh quyết định đem ra cửa hang, nơi có đủ ánh sáng để xem xét mọi thứ cho rõ ràng.

- Không cần phải cực khổ thế đâu, cậu cứ giao phó cái hòm ấy cho tôi là được rồi, trường phòng ạ.

Vừa khi đó có tiếng nói vang lên và Trường Ân sững sờ nhận thấy người đàn ông đã nấp sẵn trong một góc khuất đợi mình từ bao giờ. Kẻ đó không phải ai xa lạ, chính là Trần Trung,

VĂN NGHỆ

*xứ lạng-số 284-06/2017*

vị giám đốc cấp trên đáng kính của anh. Càng đáng ngạc nhiên hơn khi bên cạnh ông ta là Phụng Ngân, giờ đang bị trói nghiêng và con dao dọc giấy sắc bén kề trên cổ. Lão đã bắt cô làm con tin, vừa là tấm lá chắn hữu hiệu trước họng súng của Trường Ân. Trường Ân biết chuyện gì đang xảy ra, giọng anh sắc lạnh để tìm chế sự phẫn nộ tột cùng trong mình.

- Thì ra chính là ông!

- Có vẻ như cậu đã hiểu mọi chuyện. Nhưng để cuộc trò chuyện của chúng ta thực sự thân mật vui vẻ, sao cậu không đưa cho tôi khẩu súng của cậu nhỉ?

- Ông dám...

Trường Ân định có phản ứng, tức thì lão giám đốc thay đổi phát thái độ, trừng mắt hung ác và không quên dí sát dao vào cổ con tin để uy hiếp:

- Anh Ân... Phụng Ngân hốt hoảng rơm rớm nước mắt. Điều đó khiến Trường Ân chùn lại.

- Đưa khẩu súng cho tao mau!

Trường Ân không ngờ đến tình hình này xảy ra, hơn lúc nào hết, anh thấy phẫn nộ và căm hận khi hiểu rằng người hãm hại mình không ai khác hơn chính là vị cấp trên mà anh vẫn tin tưởng. Nhưng anh cũng không thể để Phụng Ngân đổ máu oan vì mình. Anh chỉ lo rằng nếu súng đã lọt vào tay hắn rồi, liệu hắn có buông tha cho mình và cô ấy không? Nhưng trong tình hình này, xem ra anh không còn lựa chọn nào khác.

Trường Ân thất vọng đặt khẩu súng cướp được ba hôm trước xuống đất cùng chiếc hòm sắt đã ngấm màu thời gian. Lão giám đốc bật cười hèn hếch, thận trọng tiến đến vớ ngay khẩu súng rồi lập tức đẩy con tin lại chỗ Trường Ân:

- Cảm ơn con trai nhưng cuộc đời chúng mày đến đây là bế mạc được rồi.

- Khoan đã, mọi chuyện không liên quan gì đến cô gái này, hãy thả cô ấy đi - Trường Ân tranh thủ cời trói cho Phụng Ngân.

- Tao không nhớ mình có hứa sẽ thả bất kì ai, cả hai chúng mày đã biết được tung tích và âm mưu của tao, thế nên chúng mày phải chết.

- Ông là đồ độc ác vô sỉ, cha tôi và mọi người đã cho ông cơ hội làm lại cuộc đời, ông cũng đã trở nên thành đạt, tại sao còn gây ra những tội ác này? Ông sẽ không thoát khỏi trời phạt đâu.

Trần Trung ngửa cổ lên trời cười lớn:

- Trời phạt? Phạt ai? Để tao nói cho mày nghe, những kẻ đáng bị trời phạt chính là bố mày và hai thằng thủ lĩnh kia.

- Ông nói gì, tôi không hiểu - Trường Ân ngờ ngác.

- Ô, ngạc nhiên đây, thế bố mày nói cho mày biết bí mật để lấy được thứ này ra an toàn mà không nói cho mày biết bên trong có gì sao? Nghe đây thằng ngu, băng cướp Phụng Hoàng Sơn năm xưa đã gây ra không biết bao nhiêu phi vụ, cướp được không biết bao nhiêu tiền vàng. Thế mà hôm đó, lúc xưa chúng tao chạy trốn, chúng nó đâu chia cho bọn tao đồng mẹ nào. Trong cái đêm ba kẻ cầm đầu tụ họp nhau lại để bàn bạc việc đầu hàng, tao đã nghe thấy tất cả. Khi thằng Hoàng Trâu đã nói rằng liệu như vậy có được không, vì rất có thể chúng sẽ phải chết thay cả bọn. Chính Phụng Lai đã chỉ vào cái hòm sắt và nói rằng:

- Không sao, có thể chúng ta sẽ chết, nhưng chúng ta còn có những báu vật này, đó là những điều tốt lành mà sau này con cái chúng ta được hưởng.

Mày hiểu điều đó nghĩa là gì chứ? Nghĩa là gần năm trăm cây vàng, chưa kể một số đồ quý giá khác, công sức bao năm trời của bọn tao đều bị mấy tên giả nhân giả nghĩa đó cướp trắng. Đã thế chúng nó còn cố tình bày ra cái bẫy thuốc nổ chết người để không ai chạm đến được số của cải đó. Ai cũng tưởng rằng chúng hy sinh vì bọn ta, chết cho bọn ta, thực chất chúng bán mạng mình để cho lũ các người. Hai mươi lăm năm qua tao biết Sơn Núi sẽ không bao giờ tiết lộ bí mật này với bất kì ai ngoài người thân nên tao đã luôn đợi thằng con hấn xuất hiện. Nhưng hấn đã ma mãnh hơn tao, hấn giấu biến tung tích của mẹ con mày. Mãi đến hôm rồi mày đến nhận xác hấn trong tù tao mới biết được thằng nhân viên mà tao thuê lại chính là thằng nhãi tao tìm bấy nhiêu năm trời. Mày có biết tao đã mừng vui đến thế nào không? Có thể nói là mày rất giỏi đấy, thằng nhãi. Nếu tao không biết trước mày sẽ đến đây thì chắc chắn

đã bị lừa như lũ cớm kia rồi. Nhưng tao biết mày chỉ có một nơi duy nhất muốn đến nên đã bí mật dõi theo từng đường đi nước bước của mày. Và thật tình tao muốn cảm ơn vì mày không chỉ trao cho tao một con tin xinh đẹp mà còn trao tận tay tao thứ đồ mà tao cần.

Thì ra ngay sau khi Trường Ân cười trối giải thoát cho Phượng Ngân và tiếp tục hành trình, Phượng Ngân chưa kịp xuống núi thì đã bất ngờ bị tên giám đốc Trần Trung xuất hiện dùng dao uy hiếp. Mĩa mai thay, hấn đã dùng chính sợi dây mà Trường Ân trối cô trước đó để khống chế và ép con tin lên hang Trời ẩn nấp chờ Trường Ân bước ra. Hấn biết anh sẽ không bao giờ hy sinh con tin và hấn đã đạt được những điều hấn muốn. Trường Ân vừa bắt lặc, vừa thấy cảm phần vô cùng:

- Cho dù là vậy, sao ông không trực tiếp đến thanh toán nợ nần với tôi? Sao lại phải giết người? Dù sao đó cũng là người từng đồng cam cộng khổ với ông, sao ông có thể xuống tay giết ông Thành?

- Tao đã đến tìm Lê Văn Thành để thương lượng với hấn tìm cách xử lý mày. Nhưng thằng ngu đó lại nói rằng nó không thể làm thế, nó vẫn cho rằng nó nợ thằng bố mày và hai tên thủ lĩnh kia. Thế nên tao đã xử lý nó, một công đôi việc thôi mà.

- Tôi e rằng lí do không chỉ có thế - Phượng Ngân bất ngờ lên tiếng - Công ty của ông trước giờ không hề có ý định kinh doanh mặt hàng bánh kẹo của ông Thành, hợp đồng đó hình như là để trừ vào một khoản nợ lớn mà ông đã bí mật vay ông ấy để trang trải cho việc thua lỗ cổ phiếu của cá nhân ông. Kể cả chuyện này cũng thế, ông nói rằng muốn trả thù những thủ lĩnh của băng cướp khi xưa vì đã giấu đi số tài sản mà các người cướp được. Nhưng chúng cũng không phải của một mình ông mà là công sức của chung mười bốn người trong băng. Sau khi đòi lại được số tiền này, liệu rằng ông có đi tìm những người còn lại mà chia cho đều không? Hay chỉ để trả cho những món nợ bí mật khiến ông lâm vào cảnh bần cùng, túng quẫn?

Cả Trần Trung và Trường Ân đều kinh ngạc về điều Phượng Ngân nói.

- Con bé kia, làm sao mày biết tất cả những chuyện đó?

**(Còn nữa)**

**VĂN NGHỆ**

**Số 284-06/2017 - xử lạng**



# Sao cho BÁNH ĐÚC CÓ XƯƠNG?

Truyện ngắn dự thi của PHÙNG DIỆU LINH

**N**gày... tháng... năm...

Anh yêu dấu!

Hôm nay quả là một ngày buồn phải không anh? Một ngày mà em tưởng như những tia nắng đến bên đời em vừa mới lóe lên đã vội mờ tắt. Trái tim em đã nguội lạnh từ lâu, cho tới khi gặp anh. Em gặp anh là vô tình, hay bởi định mệnh?

Em cần thời gian. Chúng ta cần thời gian. Thời gian để cho nhau một cơ hội, để đồng hành trên một khởi đầu quãng đường mới. Đúng không anh?

Ngoài hiên tí tách những giọt nước đọng từ mái tôn nhỏ xuống. Mưa xuân lất phất chỉ đủ vương tóc hay làm ẩm áo kẻ đi đường, nhưng lại tạo nên những âm thanh nhức nhối thêm phần nặng nề cho những tâm trạng đang rối bời bên trong cánh cửa. Tiếng máy khâu đang vang lên đều đều bỗng ngừng lại, Liên ngược mắt nhìn ra khoảng trời âm u bên ngoài, trong lòng nặng trĩu bao suy nghĩ. Chuông điện thoại vang lên đưa cô trở về thực tại.

- Em nghe đây!

- Alo! Mai em có đi lấy hàng không?

VĂN NGHỆ

*xứ lạng*-Số 284-06/2017



Minh họa: THU THỦY

- Em không.

- Thế vẫn chưa cần à?

- Vâng anh. Số vải hôm trước em nhập về vẫn còn ạ.

- Tối anh qua nhé.

Ngần ngừ một chút rồi cô cũng đáp: "Vâng!".

Hiệu may âu phục Hồng Liên cũng đã tồn tại được năm năm. Năm năm, thời gian để tạo nên một hiệu may uy tín, cũng là thời gian để Liên xoa dịu một vết thương, lấp kín những nỗi buồn bằng âm thanh rẹt rẹt của chiếc máy khâu, bằng những bộ vest, những chiếc sơ mi. Những đường vân, những họa tiết trên từng thớ vải như một ma trận đầy mê hoặc cuốn Liên ra khỏi sự cô độc và cuộc sống đơn điệu.

- Alô!

- Anh Hải hôm nay nhận hàng hộ em với nhé. Em bảo người ta đem ra bến xe cho anh.

- Được rồi, em cứ bảo bên kia gọi điện cho anh là được.

- Nhưng mà anh ơi, bên kia ứng tiền hàng nữa nhé!

- Ok! Cái đấy không thành vấn đề!

Đó là một trong những câu chuyện đầu tiên xích gần khoảng cách giữa cô thợ may và anh chàng lái xe đường dài.

Hải chạy tuyến xe khách Lạng Sơn - Hà Nội đã gần chục năm nay, nhưng nếu nói ăn cơm trên xe, dưới bến để phải tính bằng nửa số tuổi anh có; từ khi anh còn là thằng lơ xe gầy gò, đen nhẻm và lẻo mép đến khi anh vững tay lái, độc lập trên chặng đường gần hai trăm cây số như bây giờ. Mười năm có lẽ, cái nghề đã nuôi sống anh, và cũng từng khiến anh đau khổ. Cái nghề mà người ta vẫn nói "cơm chợ, vợ đường"; cái nghề mà chỉ trong vài tiếng cầm vô-lăng, đồng nghĩa với việc anh nắm trong tay cả sinh mạng, sơ sẩy một chút thôi, thì cả sinh mạng anh cũng không đủ để bù đắp. Cũng chính cái nghề này đã đem lại cho anh mỗi nhân duyên không trọn vẹn. Người vợ cũ ra đi bởi không chịu nổi cảnh "có chồng hờ hững cũng như không". Những chuyến xe mệt mỏi luôn nhấn

anh chìm vào giấc ngủ mỗi khi trở về nhà. Sự vô tâm không đáng có đã tạo ra một khoảng cách vô hình khiến cả hai ngày càng lạnh nhạt. Những tiếng cười vui vẻ và hạnh phúc dần thay bằng sự cáu kỉnh, cãi vã và cuối cùng là im lặng. Phiên tòa kết thúc với quyền nuôi con thuộc về anh. Khi đó, con bé vừa tròn năm tuổi.

*Ngày... tháng... năm...*

*Anh yêu dấu!*

*Em vẫn nghĩ mãi về chuyện của chúng ta, nghĩ về anh. Tại sao bao lâu nay anh giấu em? Nếu như anh nói ra điều đó sớm hơn, có lẽ em đã không đau lòng, có lẽ em đã dễ dàng chấp nhận hơn. Dù chẳng muốn rời xa anh nhưng tại sao em vẫn buồn? Thực ra anh có lừa dối em điều gì không? Hay là số phận đang trêu đùa em?*

- Em!

- Dạ! - Liên giật mình. Vẻ mặt thất thần của cô như đang giấu anh điều gì đó. Hải giục cô ăn thêm cơm nhằm xóa tan sự im lặng và biết đâu là cả những suy nghĩ không mấy tích cực của Liên.

- Em này!

-... Anh cứ nói đi.

- Anh xin lỗi.

- Về chuyện gì?

- Chúng mình dừng lại được không?

- Lý do? Em cần biết lý do - Liên mím môi nhấn mạnh lời nói.

- Anh không xứng với em. Mình dừng lại, em sẽ có nhiều cơ hội khác tốt hơn. Còn nhiều người xứng với em hơn anh.

- Thế nào là xứng? Thế nào là tốt? Ban đầu anh đã biết em là người thế nào. Bây giờ anh nói mình dừng lại chỉ vì lý do ấy, anh xem, có đúng lẽ không? - Bờ vai run rẩy, đôi mắt ngấn nước, Liên như mất kiểm soát.

- Anh xin lỗi. Anh sợ sẽ làm em buồn.

- Anh đang làm em buồn đấy.

- Anh sợ mình sẽ không đem lại hạnh phúc cho em.

- Anh có yêu em không? - Liên nhìn vào mắt Hải, câu hỏi cô đưa ra như một lời cảm thán, một sự tìm kiếm, tha thiết mong đợi câu trả lời. Hải lặng lẽ ôm cô vào lòng, không quên kèm theo lời xin lỗi. Bàn tay anh khẽ lau giọt nước trong suốt đã kịp trào ra nơi khóe mắt rồi vội vàng đỡ ngọt người con gái đang trong vòng tay mình bằng một câu bông đùa sau khi đưa tay lên miệng liếm láp:

"Mặn quá! Đừng khóc nữa nhé. Nếu cứ phải lau nước mắt cho em thế này, anh sẽ bị tăng huyết áp đấy!".

Tiếng trống trường vang lên giống giả, bọn trẻ ùa ra khỏi lớp hết như bầy ong vỡ tổ. Đứng sau những khuôn mặt hớn hở vì tan lớp và âm thanh ồn ào bởi tiếng hò reo, tiếng gọi nhau í ới chào tạm biệt ấy, là một cô bé có dáng vẻ hoàn toàn ngược lại.

- Châu, hôm nay ai đón con?

- Thừa cô, bà con ạ.

- Vậy cô về nhé. Con ra nhanh đi không bà đợi lâu.

- Vâng ạ. Con chào cô.

Trong phút chốc, cổng trường nhộn nhịp liền trở nên vắng lặng. Châu ngồi bệt bên một góc cây nơi vỉa hè, bàn tay nhỏ vẽ xuống nền những đường nét không hình thù bằng một viên sỏi. Một hồi sau thì bà nội của Châu đến.

- Ôi trời, cháu của bà. Đợi bà lâu lắm hả?

- Không ạ. Bà ơi, tối nay bố con có về không?

- Có đấy con. Minh về nhanh cho bà còn tạt qua chợ một lát - Vừa nói, bà Nhung vừa dắt tay cháu, tay kia nhanh chóng đặt chiếc cặp sách vào giỏ xe rồi co chân đạp. Chiếc xe đạp cũ nảy leng keng bởi tiếng kim loại va vào nhau.

- Cháu của bà hôm nay muốn ăn món gì nào?

- Bà ơi, bà nấu món sườn chua ngọt cho con nhé.

- Được rồi. Sẽ có sườn chua ngọt cho cháu.

- Bà ơi, thế sao bà mua nhiều thức ăn thế?

- Hôm nay nhà ta có khách con ạ.

- Ai thế hả bà?

Dường như âm thanh hỗn tạp nơi chợ búa đã nuốt mất câu hỏi của Châu. Cô bé nghiêng đầu thắc mắc và tự nhắc nhở mình nhất định phải hỏi lại. Tất nhiên, dọc đường về cô bé đã không quên kéo vạt áo bà và nhắc lại câu hỏi ấy. Chỉ tiếc rằng câu trả lời không được như ý muốn:

- Bà cũng chưa biết.

Châu nhíu mày. Trong đầu nảy lên bao suy nghĩ: "*Bà lạ ghê! Đi chợ, mua rất nhiều đồ về nấu ăn, nhà có khách. Thế mà lại không biết vị khách ấy là ai. Hay là bà nói dối nhờ. À mà tối nay bố về. Hay là lại mấy ông to béo lần trước, là bạn lái xe của bố...".* Những ác cảm sẵn có về "mấy ông to béo" khiến gương mặt cô bé trở nên cau có.

Bước chân cô bé sững lại. Trước mặt là một người phụ nữ lạ mặt mà Châu chưa từng gặp. Vậy mà kỳ lạ thay, bà nội lại như thể đã quen từ lâu lắm. Bà đi thẳng vào bếp và chỉ nói với lại:

- Châu ơi, vào nhà rót cho cô cốc nước đi. Hai cô cháu vào nhà đi.

- Vâng ạ! - Châu ưỡn oải đáp lời sau khi ném phịch chiếc cặp sách vào một góc nhà.

Đặt cốc nước trước mặt người phụ nữ lạ, ánh mắt Châu dò xét.

- Cô là bạn bố cháu à?

- Đúng rồi. Cô là bạn bố cháu.

- Cô cũng lái xe giống bố cháu à?

- À không. Cô là thợ may.

- Ôi giỏi... - Cô bé cao giọng - Không làm lái xe mà lại là bạn bố cháu. Bố cháu chả có bạn nào như thế cả.

- Châu! Không được vô lễ chứ con. Hải bước xuống cầu thang, vội vàng nhắc nhở con. Không ngờ, câu nói khiến cô bé phản ứng dữ dội. Châu ngược mắt nhìn bố hậm hực rồi bỏ chạy vào phòng, vừa chạy vừa hét: "Con chả có gì vô lễ cả!". Hải lắc đầu quay sang Liên, vừa như để trấn an, vừa như để cáo lỗi cho hành động của con mình:

VĂN NGHỆ

*xứ lạng*-số 284-06/2017

- Em đừng để ý. Trẻ con nó không biết gì đâu.

Liên cười nhẹ:

- Không sao đâu. Mà thôi, anh để em xuống bếp phụ bà nhé.

Mâm cơm dọn lên được ăn với những tâm trạng khác nhau, nhưng dường như những tâm trạng ấy đều có chung một mối quan tâm và được kết nối bởi một sợi dây vô hình. Những tâm trạng ẩn giấu đằng sau tiếng khua bát của đứa bé, sau sự e dè của một cô gái trẻ hay sau vẻ mặt trầm tư của một người đàn ông dày dạn gió sương. Bốn bóng người in vào cửa sổ vẽ lên khung cảnh ấm cúng đang mong chờ sự đồng điệu, sự thấu hiểu và vun đắp.

- Con ngủ với cô Liên nhé.

- Không đâu. Con ngủ với bà cơ.

- Tối nay bà có việc bận phải sang tận xóm bên. Bà sẽ về khuya.

- Con đợi bà về.

- Ngoan nào cháu yêu. Con sẽ không đợi được đâu, mai còn đi học nữa chứ. Cô Liên lạ chỗ, con ngủ cùng cô cho cô đỡ sợ.

- Vâng! - Con bé phụng phịu.

Gió hiu hiu lùa qua cửa sổ. Ánh trăng non phủ một lớp bàng bạc qua làn sương mờ rồi bị nuốt chửng bởi ánh đèn đường. Thoảng trong đêm vắng câu chuyện không đầu không cuối của hai người xa lạ:

- Nhà cô ở đâu?

- Nhà cô ở rất xa. Nhưng cô có hiệu may ở thành phố.

- Cô bao nhiêu tuổi?

- Cô hai tám tuổi rồi. Còn cháu?

- Cô bằng tuổi cô giáo cháu.

Cô bé thở hắt ra một cách nặng nề, ánh mắt dán thẳng lên trần nhà, đôi tay khoanh chặt trước ngực rồi nằm im không nhúc nhích.

- Cô chả xinh bằng mẹ cháu.

- Cô biết.

- Sao cô biết?

- Vì cháu cũng rất xinh.

Khóe miệng mỉm cười hài lòng, cô bé chìm vào giấc ngủ. Sự cao ngạo của một đứa trẻ được thỏa mãn bởi lời khen tặng dành cho nó, hay bởi chân lý nó đưa ra đang được thừa nhận? Nụ cười dang dở đọng trên môi chưa tắt, có lẽ cô bé đang hạnh phúc trong giấc mơ của mình.

*Ngày... tháng... năm...*

*Anh luôn nói với em rằng "trẻ con chưa biết gì" nhưng em thì khác. Em cảm nhận được, sự hiện diện của mình không phải điều mà bé mong chờ. Phải làm sao để một đứa trẻ non nớt biết đến sự chân thành? Hãy để em được lo chung nỗi lo cùng anh. Được cùng anh chăm sóc cho bé Châu. Anh nhé!*

- Này Châu!

- Hả?

- Bố cậu sắp lấy vợ đấy!

- Không phải!

- Phải rồi. Bà cậu bảo với bà tớ thế. Lêu lêu, bố Châu sắp lấy vợ.

- Này, bố cậu mà lấy vợ ấy hả, thì người đó sẽ là dì ghê. Xong rồi có em bé nhé!

- Đúng rồi. Có em bé xong là bố cậu không yêu cậu nữa. Yêu em bé thôi.

- Không phải. Bố tớ yêu tớ chứ! - Châu phản đối.

- Còn lâu. Cậu không biết gì ghê là người độc ác à? Trong truyện toàn như thế còn gì?

- Đúng rồi đấy. Cả bố cậu, cả dì ghê sẽ không thương cậu đâu.

- Còn lâu.

- Còn lâu cái gì. Bọn tớ nói thật đấy.

- Tớ chả cần. Tớ chả yêu. Tớ có bà nội rồi.

- Rồi thế đến lúc bà nội cậu già yếu, bà nội cậu chết đi, cậu ở với ai?

- Ở đấy, cậu vẫn phải ở với dì ghê cơ mà.

- Tớ chả cần. Kệ tớ. Các cậu đi đi. Mặc kệ tớ! - Châu gào lên rồi khóc nức nở. Lũ trẻ sợ hãi

VĂN NGHỆ

Số 284-06/2017 - xứ lạ

liền bỏ chạy còn mình Châu dưới tán cây đầu ngõ, nơi mà chúng tụ tập chơi đồ hàng những khi ở nhà. Cô bé trở về nhà với cặp mắt sưng mọng, vẻ mặt thất thần khiến bà Nhung lo lắng.

- Sao thế con? Lại có bạn nào bắt nạt con à?

- Không ạ.

- Thế sao con lại khóc? Đứa nào bắt nạt cháu bà, để bà đánh vào mông cho chừa nào.

- Không có ai bắt nạt cháu cả. Nhưng mà bà ơi, bà có yêu con không ạ?

- Ô hay, bà không yêu cháu bà thì yêu mấy đứa bắt nạt cháu bà à? Ngoan nhé, xong bà nấu món sườn chua ngọt, cực kỳ ngon cơm cho con được không?

- Nhưng mà bà ơi, thế bố con có yêu con không ạ?

- Có chứ. Bố con yêu con nhiều hơn cả bà luôn. Nhưng bố con còn phải kiếm tiền cho con đi học nên không ở nhà với con như bà được.

- Bố toàn mắng con.

Bà Nhung lắc đầu. Đứa trẻ hay dối hờn này thật biết cách làm khó bà.

*Ngày... tháng... năm...*

*Vốn dĩ hôn nhân là chuyện không dễ dàng để quyết định, bởi đó là cả cuộc đời. Ngoài tình yêu, nó còn là trách nhiệm, là nghĩa vụ của hai người với chính cuộc hôn nhân đó. Em tin vào duyên số, nhưng em cũng tin rằng duyên số cũng có sự chọn lựa, chứ không phải ngẫu nhiên. Chọn lựa để ta gặp nhau và về chung một nhà.*

*Phải không anh?*

Suốt từ sau lễ cưới của bố, Châu trở nên lầm lì hơn và hay giận dỗi. Các bạn nói đúng, bố cưới vợ mới hết thương Châu rồi. Cả tuần rồi bố đã không về. Trước đây Hải vẫn thường đi lâu như vậy, nhưng dường như con bé không cảm nhận được sự xa cách, bởi vì bố "bận kiếm tiền". Nhưng bây giờ thì khác, người phụ nữ ấy xuất hiện, hẳn là bố không về vì phải ở bên cô ta. Nước mắt lại chực trào ra trên khuôn mặt của cô bé bảy tuổi vì lo sợ, vì ghét bỏ...

VĂN NGHỆ

*xứ lạng-số 284-06/2017*

- Này Châu!

- Cái gì? - Châu hậm hực.

- Bố cậu không về à?

- Thấy chưa? Tớ đã bảo cậu rồi. Ai bảo cậu không ngăn bố lấy vợ cơ. Đấy, bây giờ bố cậu còn yêu cậu như trước nữa đâu?

- Ờ...

- Nhưng bố tớ là người lớn, làm sao mà tớ ngăn được chứ?

- Cậu không ngăn được. Nhưng còn bà nội? Bà nội cậu lớn hơn bố cậu mà.

- Ừ, đúng rồi đấy. Cậu bảo bà cậu đuổi đi ghê đi. Nếu không là cậu mất bố thật đấy.

- Nếu không ấy hả, bố cậu không yêu cậu nữa luôn.

- Tớ ghét cô ấy.

- Thế thì cậu phải bảo bà nội chứ. Sao lại để như thế được?

- Ừ, đúng rồi. Cậu phải bảo ngay đi.

- Này nhớ, bố tớ á, mua cho tớ bộ lắp ghép siêu nhân biến hình cực to luôn.

- Bố tớ còn mua cả súng cho tớ nhé. Đây này! Chiu chiu! - Vừa nói, thằng bé vừa hướng cây súng chạy pin với ánh đèn lấp lánh đủ sắc màu về phía Châu.

- Bố tớ nhé, bố tớ lái ô tô đưa tớ với mẹ đi ăn ở nhà hàng to đùng luôn.

- Nhưng bố tớ lái ô tô to, không phải ô tô nhỏ như bố cậu.

- Thế nhưng mà bố tớ còn mua váy công chúa cho tớ...

Đám trẻ thi nhau kể về bố của chúng khiến Châu tủi thân. Chưa bao giờ bố Châu làm những việc đó. Ngay cả con búp bê mà Châu ôm nó ngủ cũng cũng do bà mua cho. Đúng rồi, chỉ có bà nội mới là người yêu thương Châu thôi. Nghĩ đến vậy, cô bé ra về với vẻ mặt buồn bã.

- Thôi, tớ đi về đây.

Dường như lũ trẻ chẳng bận tâm đến lời Châu nói, vì câu chuyện về những ông bố vẫn rất rõ ràng.

- Châu ơi, ra ăn cơm đi con.

- Không ăn.

- Sao thế? Châu ốm à?

- Không.

- Thế Châu có chuyện gì, nói mẹ nghe nào.

- Cô cút đi! Cô không phải mẹ cháu! - Cô bé gạt tay Liên và chạy ra ngoài thì đụng phải bố.

- Sao con hỗn thế hả Châu?

Hải nổi giận, giơ tay định đánh đứa bé thì Liên ngăn lại:

- Thôi anh, con chưa quen có em. Để từ từ rồi con sẽ hiểu thôi.

- Bố nói cho Châu biết, cô Liên bây giờ là vợ bố, nên con phải gọi là mẹ. Không được hỗn nghe chưa?

- Cô ấy là vợ bố nhưng không phải mẹ con! Con không gọi! Con không gọi!

- Con...

Bà Nhung bước vào nhà, Hải vội vàng hạ tay xuống.

- Ôi giờ ơi, chuyện gì đấy?

- Không có gì đâu mẹ.

Châu òa khóc nức nở.

- Bà ơi, bố đánh con!

- Châu, ai dạy con nói dối thế hả? Bố chưa hề đánh con - Hải quát âm lên, quay sang mẹ mình bất mãn:

- Con hư tại mẹ, cháu hư tại bà. Nó đã không có mẹ dạy dỗ thì bà phải thay mẹ chứ. Con đã đi làm vất vả, bà ở nhà trông cháu mà để nó hư đốn vậy sao được.

Liên vội vàng xoa tan không khí căng thẳng:

- Thôi anh. Sao lại nói bà thế? Bà ở nhà cũng trăm công nghìn việc chứ đâu mình việc trông cháu. Đoạn quay sang mẹ chồng:

- Mẹ đừng để ý, anh Hải nóng nảy quá, cả giận mất khôn thôi. Không có gì đâu ạ.

Hải buông giọng bực bội:

- Bà nhắc nhở cháu, từ giờ con còn nghe nó gọi vợ con là cô thì liệu hồn. Không có chút lễ phép nào cả.

Bà mẹ im lặng nhìn Hải, ánh mắt chuyển sang Liên rồi nhìn xuống đứa cháu đang nép vào ngực mình run rẩy nên đi tiếng thở dài.

*Ngày... tháng... năm...*

*Châu mỏng manh, cũng như chính em cần anh vậy. Nhưng giữa bé và em là những yếu đuối khác nhau. Em cần anh, bởi em là người đàn bà dám yêu và cần một bờ vai vững chắc như anh che chở. Còn Châu cần anh, bởi đó là thứ tình cảm thiêng liêng của những người chung một dòng máu. Anh có nhận ra con đang rất cô đơn?*

- Anh này!

- Chuyện gì em?

- Cuối tuần mình phải về nhà. Sắp tới em sẽ thu xếp công việc, chuyển cửa hàng về gần nhà để tiện chăm sóc con.

Hải ư hử bằng dáng vẻ không mấy quan tâm, hay như thể vấn đề Liên nói không hề quan trọng:

- Em cứ lo thừa. Con lớn rồi không phải chăm. Nó ở với bà có bà lo rồi. Quan trọng gì chuyện về hay không.

- Anh nói vậy là không được.

- Hử? Em nói xem, sao không được?

- Châu đã thiệt thòi vì không được mẹ chăm sóc, em lại không thể thay thế chị ấy trong lòng con bé được. Hôm trước con phản ứng thế nào anh thấy rồi mà. Con cần anh, anh phải quan tâm đến con bé nhiều hơn, nếu không nó sẽ rất tủi thân.

- Em đúng là... Anh bảo không phải lo mà lại. Lớn lên rồi nó hiểu. Trẻ con nó biết gì đâu mà.

- Châu biết đấy.

- Thôi được rồi. Về thì cũng chỉ ăn cơm chứ có gì đâu.

Liên thở hắt. Cô thật sự không an lòng. Cô muốn xóa tan khoảng cách giữa mình và bé Châu. Không phải vì muốn Châu gọi mình là mẹ,

VĂN NGHỆ

Số 284-06/2017 - xứ lạ

mà vì muốn con hiểu, cô thật sự thương yêu và muốn bù đắp phần nào những thiệt thòi mà con phải chịu.

Trong căn bếp nhỏ, hai bà cháu thủ thỉ trò chuyện khi đang chuẩn bị bữa cơm chiều.

- Bà ơi, con lại chả muốn bố về đâu.

- Sao thế con? Con không nhớ bố à?

- Nhưng mà bố chả yêu con.

- Bậy nào. Bố còn yêu con hơn cả bà ấy chứ.

- Nhưng mà bố cưới dì ghê rồi. Dì ghê là người xấu.

- Con không được nói như thế. Con phải gọi là mẹ Liên.

- Không. Cô ấy có đẻ ra con đâu mà con gọi mẹ.

- Mẹ Liên không đẻ ra con, nhưng mà sẽ có em bé, là em của con. Em bé và con đều là con bố Hải, thế thì con phải thương em, và quý cả mẹ Liên chứ.

- Bà ơi, có em bé là sẽ như Tấm Cám hả bà?

- Không phải thế. Tấm Cám chỉ là truyện thôi. Châu! Bà cấm con không được nghĩ bậy nữa nghe chưa? Đã bao giờ mẹ Liên đánh mắng hay khiến con không vừa lòng chưa?

Bà Nhung nghiêm giọng với ý định ngăn cản cô cháu gái không tiếp tục đặt những câu hỏi bết tắc cho mình. Khuôn mặt lộ rõ vẻ lo lắng. Châu nghiêng đầu tỏ vẻ suy nghĩ điều gì đó rồi im lặng.

Giấy mời họp phụ huynh cuối năm được gửi về nhà, và may mắn thay, người nhận đầu tiên là Liên. Cầm trên tay tờ giấy in những dòng chữ trang trọng, Liên bần thần. Cô sẽ phải đi. Chỉ có cách đó cô mới có cơ hội hiểu về Châu. Chỉ có cách đó cô mới biết mình cần làm gì để xóa đi khoảng cách đang tồn tại. Liên ngỏ lời với bà nội Châu, việc này vốn thường được bà làm, nhưng lần này thì khác. Kết thúc buổi họp, cô giáo chủ nhiệm của Châu mời Liên ở lại để trao đổi thêm. Đó cũng chính là điều cô cần.

- Chị Liên, em cũng mới biết chị là mẹ kế của Châu. Không biết chị cảm nhận về con thế nào?

- Tôi có cảm giác bé không chấp nhận tôi. Nhưng tôi không có cách nào để hiểu bé cả. Cô giáo, mong cô có thể giúp đỡ tôi.

- Gần đây Châu không thích vui chơi cùng các bạn, đặc biệt, trong lớp hay nhìn lơ đãng ra ngoài, hay dùng bút vẽ vòng vòng vào vở và thường mất kiểm soát, hay nổi cáu với các bạn. Em sợ là con sẽ rơi vào trầm cảm.

- Chết! Vậy phải làm sao hả cô giáo?

- Có lần em cho các con vẽ tranh thể hiện ước mơ của mình. Con đã vẽ hình ba người trong một khuôn hình đám mây, nhưng mà... Người phụ nữ có mái tóc dài lại bị gạch chéo, còn hình đứa trẻ lại nắm tay người đàn ông. Khi em hỏi con về ý nghĩa bức tranh thì con nhất định không nói.

Liên hiểu, người phụ nữ có mái tóc dài ấy chính là cô. Trong thế giới nội tâm của mình, bé không muốn có cô. Cô muốn bước vào thế giới ấy, để có thể hiểu và nói với Châu rằng cô rất thương con.

Liên đang ngắm từng bức tranh mà Châu vẽ. Tập tranh được giấu kỹ trong góc bàn, rất nhiều bức tranh vẽ hai bố con, mỗi bức tranh lại một khung cảnh khác nhau. Có cảnh tấm biển, có cảnh ngồi trong xe, có cảnh hai bố con ngồi trước một cái bàn tròn bày rất nhiều thức ăn, v.v... Bức tranh cuối cùng, chính là bức tranh cô giáo của Châu nói. Liên mãi mê suy nghĩ mà không để ý rằng Châu đang bước vào phòng. Cô bé chạy lại giật lấy tập tranh giấu sau lưng và nhìn Liên với ánh mắt hằn học. Liên hơi bất ngờ nhưng cũng kịp lấy lại bình tĩnh rồi ngồi xuống ngang người cô bé dịu dàng nói:

- Cô xin lỗi vì đã tự ý lục đồ của con. Nhưng mà con vẽ đẹp lắm.

Châu im lặng không nói gì, ánh mắt có phần dịu hơn. Liên tiếp lời:

- Con yêu bố Hải lắm đúng không?

- Vậy bố Hải hay đưa con đi chơi hả?

VĂN NGHỆ

*xứ lạng*-số 284-06/2017

- Vậy là con muốn được bố đưa đi chơi giống như thế?

- Vậy... nếu cả ba chúng ta cùng đi, con có đồng ý không?

Châu trả lời mỗi câu hỏi bằng cách gật hoặc lắc đầu, nhưng đến đây cô bé im lặng cúi gầm mặt.

- Không sao đâu. Cô không đi cũng được. Dứt lời, Liên khẽ áp bàn tay lên đôi tay nhỏ bé của Châu, cô bé nửa chừng rụt lại rồi tiếp tục im lặng.

- Vậy cô bày cách cho con để bố đưa đi chơi nhé! - Cô bé liền ngước mắt lên, vẻ chờ đợi.

- Tối nay ăn cơm xong nhé, Châu đem tranh này ra cho bố Hải xem, rồi bảo bố đoán xem con muốn gì.

Châu gật đầu nhưng vẻ mặt đầy nghi hoặc. Sau bữa cơm, cô bé cầm một bức tranh dè dặt đứng ở cửa phòng, Liên bước đến thì thầm:

- Con ra đi. Không tí nữa bố Hải đi ngủ mất.

Liên dõi theo bước chân bé ra đến giữa phòng khách. Dựa vào người bố, bé nũng nịu chỉ ngón tay vào bức tranh mà mình vẽ:

- Bố ơi!

- Gì thế con yêu?... À, tranh à, sao cô giáo không chấm điểm?

Cô bé lắc đầu rồi thì thầm vào tai bố:

- Không phải! Con muốn như trong tranh cơ.

- Ừm, thế tranh con vẽ gì đây?

- Đi công viên chơi trò chơi ạ.

- Nhưng mà bố bận lắm con ạ. Bố còn phải đi làm, kiếm tiền về cho con đi học mà.

Vừa nhen chút hy vọng, khuôn mặt cô bé liền tiu nghỉu bỏ vào phòng nằm úp mặt xuống gối. Liên ngồi xuống bên giường an ủi:

- Không sao đâu. Cô sẽ bảo bố Hải nghỉ làm một hôm đưa con đi chơi nhé. Đằng nào Châu cũng chưa có đồ mới mà, mình phải chuẩn bị đã chứ!

Cô bé gật đầu rồi nhanh chóng chìm vào giấc ngủ, trên tay vẫn nắm chặt bức tranh vẽ hai bố con bên chiếc đu quay.

- Anh!

- Hử?

- Tối nay anh nghỉ làm một hôm đi.

- Có việc gì à?

- Anh nghỉ đưa con bé đi chơi. Nghỉ vào mừng một tháng sáu ấy. Hôm đó là ngày Quốc tế Thiếu nhi.

Hỏi lại ư hử:

- Thiếu nhi thì để bà nó đưa đi cũng được có sao. Anh còn phải đi làm.

- Anh đừng nói như vậy. Bà là bà, bà không phải bố. Con bé cần sự quan tâm của anh. Với lại, quanh năm bà đã vất vả vì chăm cháu rồi, mình cũng nên dành một ngày cho bà nghỉ ngơi. Tiền thì phải kiếm cả đời cơ mà.

- Thế nào cũng được.

- Với lại... để sau này con lớn sẽ không oán hận bố mẹ vì đã vô tâm với nó.

- Em nghĩ nhiều rồi. Ngủ đi.

Liên đang gấp rút chạy những đường chỉ cuối cùng cho một đơn hàng đặc biệt - một đơn hàng không thể định giá. Chiếc váy công chúa sẽ hoàn thành ngay sau khi đính thêm chiếc nơ vào sau lưng. Một thợ may âu phục, cô đã khá bối rối khi chọn vải, rồi may lên một chiếc váy công chúa. Những kỹ thuật mà cô chỉ học cấp tốc trong một khoảng thời gian rất ngắn. Tất cả vì Châu, vì sự cố gắng cho hai chữ "chân thành".

Châu bước ra phòng khách, ánh mắt không giấu được vẻ sung sướng vì đang khoác trên người chiếc váy mà bao lâu cô bé mơ ước. Vui hơn nữa bởi hôm nay Châu sẽ được bố đưa đi chơi như đã hứa. Liên đứng nhìn theo hai bố con ra cổng, trong lòng reo lên khúc ca hạnh phúc êm ái. Đột nhiên Châu chạy ngược vào nhà rồi cầm tay cô lí nhí:

- Mẹ... Liên...! Mẹ đi với con!

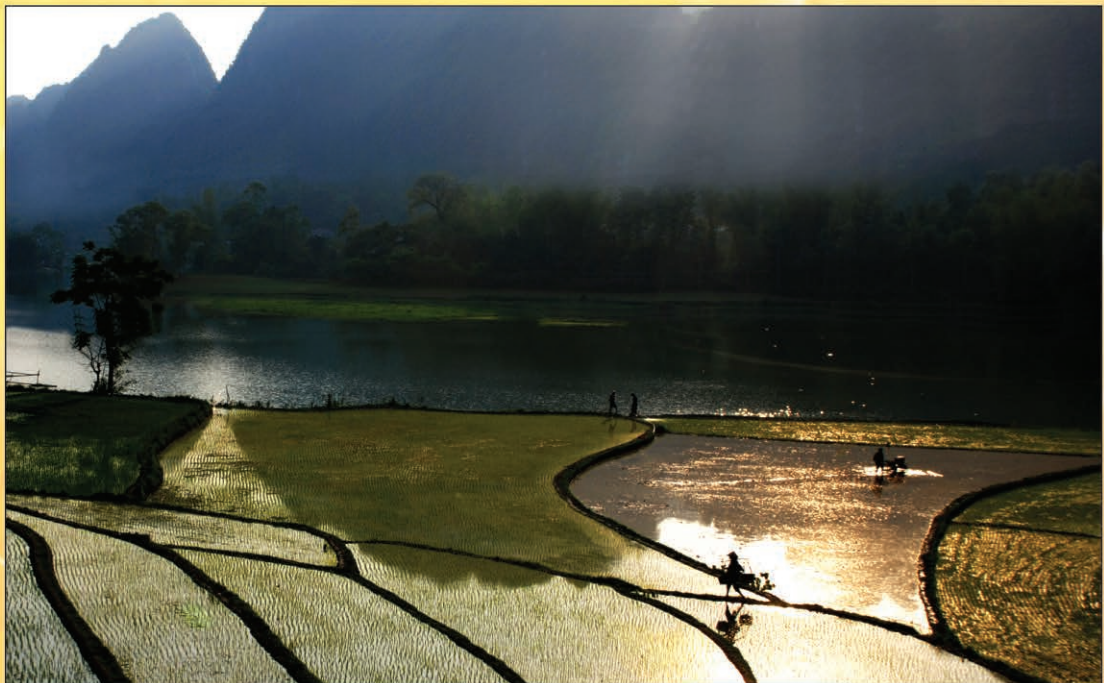
Khoảng sân trước nhà sáng bừng ánh nắng đầu hạ./.





*Bình minh Mẫu Sơn*

Ảnh HOÀNG LÊ CƯỜNG



*Thư dầy tiềm năng*

Ảnh HOÀNG THANH LUYỆN



*Mùa ngô*

Ảnh: ĐÌNH VĂN TƯỜNG



*Nghệ múa*

Ảnh: HOÀNG DƯƠNG



*Hình bóng yêu thương*      Ảnh: NGUYỄN VĂN DƯƠNG



*Tuổi thơ*      Ảnh: NGUYỄN VĂN DƯƠNG



*Bếp lửa ấm*

Ảnh: LÝ THỊ THẢO

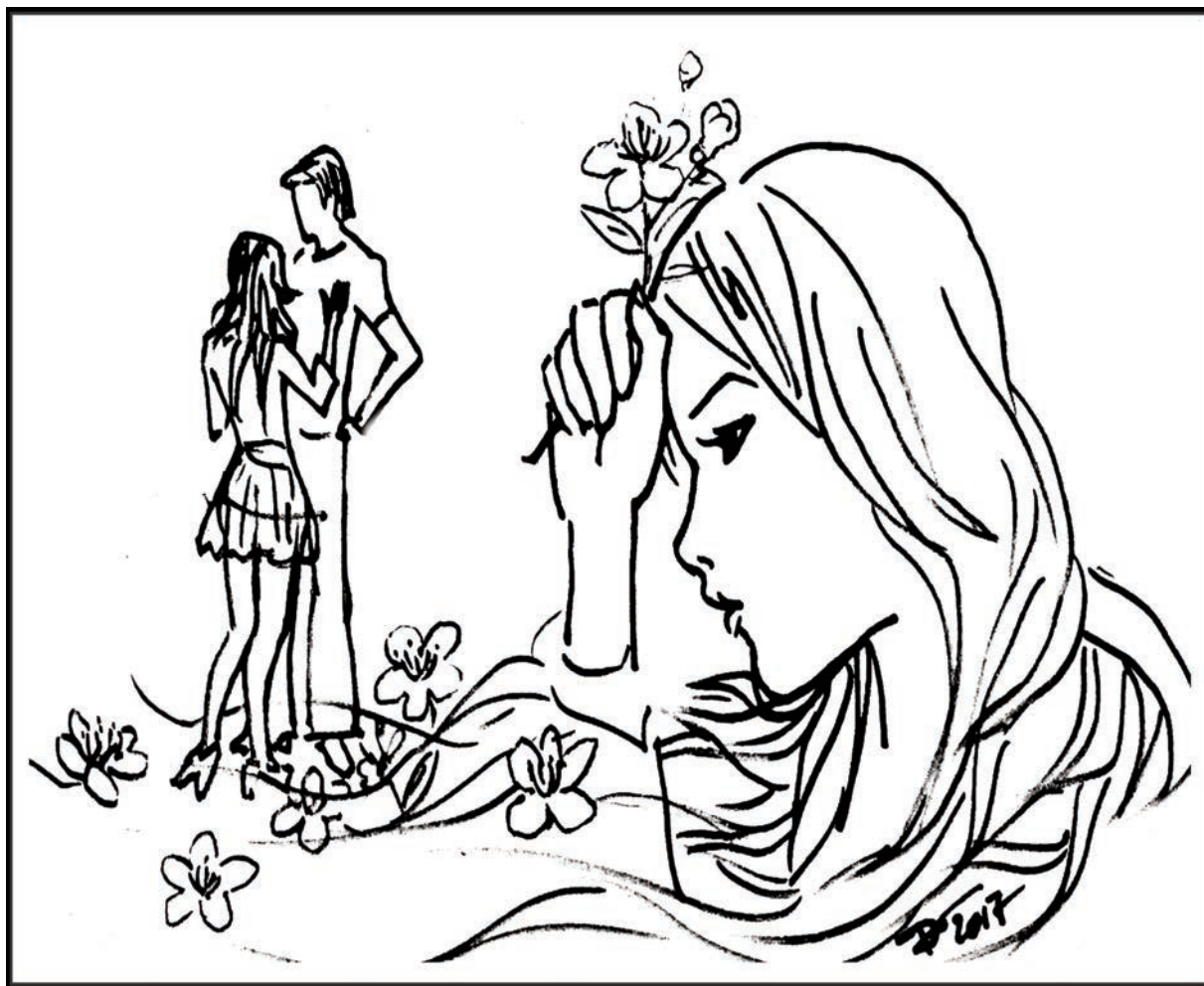


*Đưa cơ giới hóa vào sản xuất*

Ảnh LA NGỌC NHUNG

# Mối tình KHÔNG CÓ HÔN MÔI

Truyện ngắn của HOÀNG HẠC VỸ



Minh họa: HOÀNG VĂN ĐIỂM

Mỗi khi mùa hè tới, bắt gặp từng đám học trò cuối cấp bịn rịn đứng dưới những cây phượng vĩ nở đỏ ran, tôi lại nhớ tới mối tình thời tuổi trẻ. Mối tình đầu của cả hai chúng tôi, một tình yêu không có hôn môi, nhưng chưa hẳn đã là không sâu đậm, bởi chúng tôi vẫn hằng nhớ về nhau cho tới tận bây giờ.

VĂN NGHỆ

*xứ lạng*-Số 284-06/2017

Năm ấy, tôi vào lớp mười thì anh đã lớp mười hai. Chúng tôi vốn biết nhau từ trước, giờ đây hai đứa học cùng trường thì lại thêm thân thiết hơn. Đã vậy, dường như là có một sự sắp đặt vô hình nào đó khiến chúng tôi luôn có cơ hội bên nhau: cùng là cán bộ Đoàn, cùng học chuyên toán, cùng trong đội văn nghệ. Tôi vốn

là cô bé không ưa đua đòi, thêm nữa mẹ tôi cũng không thích tôi tụ tập bạn bè rồi đàn đúm, chơi rông. Nhưng vì mẹ tôi và bố mẹ anh ấy biết nhau, nên nếu đi đâu có anh là mẹ tôi đồng ý, như kiểu tin tưởng, gửi gắm tôi cho anh vậy. Thì chẳng gì, anh cũng nổi tiếng học giỏi, mà lại ngoan ngoãn, lễ phép. Vì chúng tôi hay đi cùng nhau ngay từ những ngày đầu tiên tôi mới vào đầu cấp nên bạn bè đồn thổi là chúng tôi yêu nhau. Cho tới những ngày tôi học cuối cấp, chúng tôi vẫn bên nhau mỗi khi có dịp mặc dù anh đã đi học đại học ở xa nhà.

Giữa hai chúng tôi là vô số những kỷ niệm của một thời thơ ấu ngày học trò. Anh đã chở tôi trên chiếc xe đạp, vòng quanh những con đường thị xã. Có những buổi chiều mùa đông, chúng tôi đạp xe qua cầu Kỳ Cùng hun hút gió, chỉ để ngồi bên nhau, ăn một bắp ngô nướng. Có những buổi tối mùa hè tôi chở anh, còn anh áp mặt vào mái tóc dài của tôi và chúng tôi cứ thế, đi qua đi lại trên những con phố quen mà không cần nói với nhau một lời nào cả, cũng không cần biết mình sẽ đi đến đâu. Có đôi lần tôi đã tự hỏi, tại sao anh không nói lời yêu tôi, nhưng rồi tôi lại tự nghĩ, có cần nữa đâu khi hai chúng tôi đã thuộc về nhau từ trong trái tim mình.

Năm tôi học lớp mười hai, lớp bỗng xảy ra một chuyện, ấy là vào gần cuối kì một, lớp có bạn mới chuyển đến. Gọi là mới mà cũng chẳng phải mới, bạn trai ấy là Phong, năm học lớp mười đã học cùng chúng tôi một nửa học kỳ. Ai cũng biết cậu ấy là con trai của bà chủ tiệm vàng Kim Lan nổi tiếng nhất thị xã. Nghe nói hồi học cấp hai cậu ấy rất quậy nhưng đến khi học cùng bọn tôi trong lớp chuyên Hóa cậu ấy có vẻ hơi lặng lẽ. Học được một nửa học kỳ của năm lớp mười, cậu ấy bất ngờ xin chuyển sang học ở trung tâm Giáo dục thường xuyên. Bọn tôi hỏi ấy cứ xi xào bán tán, rằng tại sao đã đỗ trường chuyên, lại tự nguyện xin học ở trung tâm Giáo dục thường xuyên, mà nghe nói ở đó, cậu ấy cũng thường xuyên bỏ học. Thế rồi đến lớp mười hai, dùng một cái, cậu ấy lại trở về lớp tôi. Với những người khác, đây là điều bất khả thi,

nhưng với gia đình cậu ấy thì... Con trai của bà chủ tiệm vàng mà. Chúng tôi mỗi đứa mỗi ý, nghe chừng không mấy thiện cảm và tỏ ra dè dặt với cậu bạn mới. Phong thì lại khác, cậu ấy vui vẻ, hòa đồng. Cậu ấy nhớ và gọi đúng tên của tất cả mọi người trong lớp. Chỉ có điều, trong giờ học, cậu ấy dường như chẳng hề nghe giảng, cũng chẳng ghi chép gì mấy mà cứ lơ đãng nhìn ra cửa sổ, nơi có cây dã hương cổ thụ vươn những chiếc lá xanh ánh lên dưới nắng hè. Là tôi ngồi ở góc bàn gần cửa sổ, nên tôi biết Phong rất hay nhìn về phía ấy. Có một điều lạ là cậu ấy học hành chẳng ra sao mà các thầy cô giáo cũng chẳng nhắc nhở gì, tất nhiên là cậu ấy không mất trật tự, không làm ảnh hưởng đến ai.

Sinh nhật bố tôi là một ngày cuối tháng Tư, hằng năm tôi đều rủ đứa bạn thân cùng tôi ra thăm mộ bố. Khu nghĩa trang của phường nằm trên một khu đồi sát bên dòng sông Kỳ Cùng. Có một con đường nhỏ chạy qua giữa khu đồi và dòng sông. Năm ấy, ngày ấy, tôi đã đợi Hạnh mang xe qua đón tôi vào đầu giờ chiều. Nhưng cuối cùng, người đến đón tôi lại là Phong, tôi chẳng biết nói sao nhưng thấy hơi kì cục. Chỉ khi tôi nhìn thấy hương, tiền vàng mã và một lẵng hoa rất đẹp ở giỏ xe của Phong mới chợt cảm động về sự chu đáo ấy mà cất đi những lời căn vặn định thốt ra. Hai chúng tôi qua chợ mua thêm ít hoa quả tươi và hai bao thuốc. Phong đèo tôi trên chiếc xe đạp, đạp những vòng thật chậm. Tôi vẫn còn nhớ hôm đó trời rất phong quang, nắng nhẹ chứ không hề gay gắt. Chúng tôi chọn bãi đất trống bên bờ sông để dựng xe, nơi mà chúng tôi có thể dễ dàng trông chừng từ trên cao rồi đi bộ lên khu mộ. Tôi còn nhớ năm ấy, hoa sim đã nở tím triền đồi. Cũng vừa mới qua tiết thanh minh nên khu mộ của bố tôi vẫn còn rất sạch sẽ, chỉ có những chiếc lá khô vương vãi trên thành mộ. Tôi bẻ một bó cành sim có những bông hoa tím ngát dùng làm chổi quét thêm mộ. Phong cứ xuyt xoa tiếc mấy bông hoa đẹp bị dập nát, khiến tôi phì cười. Tôi bày đồ lễ, thắp hương lên và lặng lẽ ngắm nhìn di ảnh của bố tôi trên bia mộ. Một cảm giác thật

VĂN NGHỆ

Số 284-06/2017 - xứ lạ

thân quen và cũng thật xa vời. Bất chợt, Phong hỏi tôi có xin bố phụ hộ cho mình đỗ đại học không. Tôi khe khẽ lắc đầu. Tôi nói, tôi chưa từng xin bố điều gì cả. Tôi thường đến thăm bố là để nếu bố có còn dõi theo tôi, thì xin bố đừng lo lắng vì con gái bố vẫn bình an và mạnh khỏe. Phong không nói gì, cậu ta nằm dài trên bãi cỏ nhìn đăm đăm về phía chân trời, nơi có những áng mây vàng đang dần nhạt màu. Và khi ánh mặt trời đã tắt, trên bầu trời xuất hiện lấm chấm những ngôi sao mọc sớm, Phong bỗng hỏi tôi có bao giờ nghĩ rằng, bố tôi đang ở trên một trong những ngôi sao xa tít kia không?. Tôi nói hồi bé, tôi đã luôn nghĩ thế và mong là như thế. Phong bảo, mình cũng sắp trở thành một trong những ngôi sao xa tít ấy. Tôi không hiểu vì sao Phong bỗng nói những điều gần gũi như thế trong một buổi chiều quá đổi bình thường.

Những ngày đó, lũ chúng tôi bắt đầu vào đợt ôn tập căng thẳng cho kỳ thi cuối cấp. Có đưa đã lên kế hoạch, ngay sau kỳ thi tốt nghiệp là là khăn gói về thủ đô ôn thi cấp tốc vào đại học. Nhưng cuối cùng, cả lớp đã thống nhất là sẽ có một buổi dã ngoại diễn ra ngay sau kỳ thi tốt nghiệp, rồi sau đó là chính thức chia tay, “đường ai nấy đi”. Chúng tôi chọn khu Thác Trà làm nơi cắm trại. Đó là một bãi cỏ xanh bên một khúc sông Kỳ Cùng cách thị xã không xa lắm. Chúng tôi dựng trại, đốt lửa và đàn hát, nhảy nhót. Chúng tôi đã có một buổi chiều bên nhau không thể nào quên. Hóa ra Phong hát rất hay. Cậu ấy hát những bài sôi động, tất cả cùng tôi đều nhảy. Cậu ấy hát bài hát chia tay, lũ con gái nhiều đứa khóc nức nở. Khi màn đêm dần buông xuống, chúng tôi dập lửa, dỡ trại để chuẩn bị ra về. Phong bỗng nắm tay tôi đi về phía bờ sông, nơi có những những rặng tre đang dần thẫm lại. Phong nói “Tuần sau là cả nhà mình sẽ chuyển vào sinh sống ở miền Nam”. Tôi chẳng biết nói sao vì những người giàu có họ có thể lựa chọn nơi sinh sống cho mình. Nhưng rồi Phong nói “Mẹ mình phải quyết định chuyển cả gia đình vào Nam là để có điều kiện chữa bệnh cho mình”. Tôi bắt đầu bối rối thì Phong bình thản nói tiếp. “Mình bị khối u ác

tính, phát hiện từ năm lớp mười nên mình phải chuyển sang học ở Trung tâm Giáo dục thường xuyên để có thể xin nghỉ dài ngày đi chữa bệnh”. Tôi thoáng nghĩ, thì ra vì thế mà cậu ấy học hành chẳng ra gì thì Phong mỉm cười nói “Đúng như bạn nghĩ đấy, mình đâu có học hành gì đâu. Mình xin vào lớp học dự thính để vui cùng các bạn. Bác sĩ nói thời gian của mình không còn nhiều. Các thầy cô giáo đều biết cả...”. Nước mắt tôi đã nhòe bờ mi, Phong đưa tay vuốt nhẹ mái tóc tôi rồi bảo “Tóc bạn đẹp lắm. Ngày mình quay trở lại trường, chỉ sợ rằng bạn đã cắt đi mái tóc dài rồi...”. Phong ngẩng đầu, nhìn những ngôi sao trên bầu trời xa tít rồi bình thản nói tiếp “Nếu ở trên ấy, gặp được bố của bạn, nhất định mình sẽ nói với bác ấy rằng, bạn giờ đã lớn, và rất là xinh đẹp...”. Giọt nước mắt tôi lăn dài trên má, Phong cúi xuống hôn lên giọt nước mắt ấy và khẽ nói. “Thôi nào. Cậu phải thi đỗ vào đại học. Mình biết cậu đã có người yêu rồi, chúc cậu và anh ấy hạnh phúc...”.

Ngày chia tay, Phong tặng tôi một tờ bưu thiếp có in hình một đóa hồng nhung, đằng sau tấm bưu thiếp chỉ có hàng chữ “Số điện thoại của mình” và một dãy số gồm chín chữ số. Hồi ấy, chỉ những người cực giàu mới có điện thoại cầm tay. Nhà tôi thì đến điện thoại để bàn cũng không có. Thậm chí, tôi còn chưa từng gọi và nghe điện thoại bao giờ. Nên tôi cắt tấm thiếp đó vào cuốn sổ lưu niệm và để trên giá sách.

Sau đó là những ngày ôn thi đại học cấp tốc và mệt mỏi. Tôi đỗ đại học với điểm số khá cao. Lớp chuyên Hóa chúng tôi ai rồi cũng nhận được giấy báo nhập học ở các trường đại học và cao đẳng. Nhưng rồi cùng với tin vui, chúng tôi cũng nhận được tin Phong đã qua đời tại một bệnh viện ở nước ngoài do ca phẫu thuật không thành công. Chúng tôi chỉ nghe được thông tin như vậy mà không thể có cách gì chia buồn, vì cả gia đình Phong đã chuyển đi rồi. Với riêng tôi, ký ức về Phong luôn là một kỷ niệm đau buồn bởi dù sao, Phong đã coi tôi như một người bạn thân. Những ngày ấy, tâm trạng của tôi khá nặng nề.

VĂN NGHỆ

*xứ lạng-số 284-06/2017*

Còn anh thì từ những ngày tôi ôn thi đại học anh tìm cách tránh mặt tôi, tôi nghĩ chắc anh để tôi tập trung cho thi cử. Nhưng rồi ngày tôi nhận được giấy báo trúng tuyển, tôi chạy bỏ đi tìm anh, cũng chỉ nhận được một lời chúc mừng gượng gạo. Tôi học năm thứ nhất đại học ở thủ đô cách trường anh không xa lắm nhưng anh lầy cớ là học năm cuối rất bận nên chúng tôi ít có dịp gặp nhau. Tôi đã vô cùng thất vọng nhưng lại tỏ ra bình thản, bất cần trước anh. Còn anh thì ngày càng trở nên xa cách. Đưa bạn thân bảo “Mày và anh ấy chia tay rồi à?”, tôi cay đắng nghĩ thầm, thì đã ai ngờ lời đâu mà nói chia tay. Sau đó thì cả tôi cũng tìm cách tránh mặt anh. Thậm chí khi tôi ra trường, chúng tôi lại về sống chung trong một thành phố nhỏ xíu mà xưa kia còn là thị xã, cũng rất ít khi có dịp gặp nhau.

Sau rất nhiều năm, có một lần tôi gặp lại anh trong ngày hội trường, khi đó cả hai chúng tôi đều đã có gia đình riêng. Bên chiếc bàn nhỏ khuất dưới hàng thông liễu, chúng tôi ngồi yên lặng bên nhau. Bất ngờ anh hỏi, “Sao ngày ấy em đã yêu Phong rồi mà vẫn đi chơi với anh?”. “Em yêu Phong ư?”. Tôi sững sốt. Anh bỗng trở nên bối rối. “Hôm lớp em đi cắm trại ở Thác Trà, anh đã đến đó để chờ đón em về. Nhưng anh nhìn thấy em và Phong hôn nhau...”. Thì ra là vậy. Tôi nhìn thẳng vào mắt anh nói “Phong không hôn em. Phong chỉ hôn lên giọt nước mắt trên má em, khi cậu ấy nói với em rằng, cậu ấy sắp đi xa, đi đến nơi có bố em ở đó”. Rõ ràng là anh khổ sở như đang nuốt nghẹn, nhưng tôi tiếp lời “Thế vì sao hồi ấy anh không hôn em?”. Anh run run trả lời “Mẹ anh bảo, bố em mất từ khi em còn nhỏ. Mẹ em đã phải chịu bao khổ cực nuôi ba chị em em. Nên anh dù có yêu em, cũng nhất định phải đợi em thi đỗ vào đại học, mới được ngỏ lời...”. Và cả hai chúng tôi lại cùng yên lặng trong một buổi chiều đầu hạ, nghe tiếng ve ran như muỗi xát trong lòng.

Một buổi tối, cũng là buổi tối mùa hè, khi tôi dọn đồ bỗng thấy tấm bưu thiếp in hình một đóa hồng nhung mà Phong tặng tôi năm xưa.

Lật đằng sau tấm thiệp, dòng chữ gồm chín con số vẫn còn nguyên vẹn. Không hiểu sao trong một giây khắc không kịp định thần, tôi đã cầm điện thoại lên và gọi vào số máy ấy. Gần như lập tức tôi nghe tiếng trả lời “Cháu... cháu là bạn Phong phải không?”. “Dạ... vâng, cháu là bạn của Phong...”. “Cô là mẹ của Phong đây. Cô giữ số điện thoại này suốt bao nhiêu năm nay chỉ để chờ cháu gọi. Phong có dặn cô là, mẹ ở đâu thì con ở đó, nhưng nếu bạn con gọi đến, mẹ hãy đưa con về Lạng Sơn... Khu đồi ấy trông xuống dòng Kỳ Cùng, mùa hè, có hoa sim nở tím... Phong nói là cháu biết chỗ đó...”. Đầu dây bên kia nghẹn lời, còn tôi đã chẳng thốt lên được lời nào.

Cho đến bây giờ, tôi vẫn giữ thói quen rủ đưa bạn thân đi thăm mộ bố tôi vào ngày sinh nhật ông. Có khi Hạnh bận, tôi đi một mình. Lúc nào tôi cũng thấp cho Phong một lẵng hoa hồng trắng. Và tôi không bao giờ bỏ những cành sim làm chổi quét nữa vì có lẽ Phong không muốn thế.

Tôi đã kể hết cho anh nghe những điều về Phong, chỉ để anh hiểu rằng Phong không phải là người thứ ba. Những trớ trêu, dang dở chỉ là do chúng tôi tự chuốc lấy mà thôi.

Có lần Hạnh nháy mắt hỏi tôi “Mày và anh ấy đã hôn chưa, những gì thanh xuân còn lỡ dở, giờ ta tiếp tục chứ, hả?”. Tôi lắc đầu, Hạnh phá lên cười “Không lẽ anh ấy lại nghe lời mẹ vì bà ấy sẽ nói rằng đừng có mà phá hỏng hạnh phúc đang có của cả hai đứa? Ha ha...”. Tôi chẳng biết nói gì. Tôi vẫn luôn ước rằng mình được vô tư như Hạnh. Nhưng trong cuộc sống này, ta cần sự bao bọc yêu thương của tất cả mọi người.

Có lần nhìn tôi anh nói “Anh nhớ mái tóc dài của em”. Tôi cũng nhớ mái tóc dài của tôi. Tôi nhớ thanh xuân của tôi. Nhưng thanh xuân ấy đã qua rồi, ta không cách nào tìm lại được, mà chỉ có thể hoài nhớ về nó mà thôi./.



# Ngày mới

Truyện ngắn dự thi của LÊ THỊ THUẬN

Ờa khê bật mở. Êm ru, không một tiếng động. Mùi nước hoa từ trong phòng ập thẳng vào mặt làm Hoàng nhăn nhó. Ánh đèn ngủ lờ mờ. Có tiếng thờ hỏn hển, tiếng rên khe khê phía sau tấm rèm. Hoàng bỗng run lên. Anh đứng lặng giây lát, rón rén tháo giày rồi bước về phía giường ngủ. Đập vào mắt Hoàng là hình ảnh trần trụi của Quyên và một người đàn ông đang quần quai, quần quít lấy nhau. Hoàng bủn rủn khụy xuống, thờ không ra hơi. Chiếc hộp đàn thủy tinh trên tay anh rơi xuống đất vỡ tan tành. Đó là món quà anh kỳ công chọn mua để tặng Quyên.

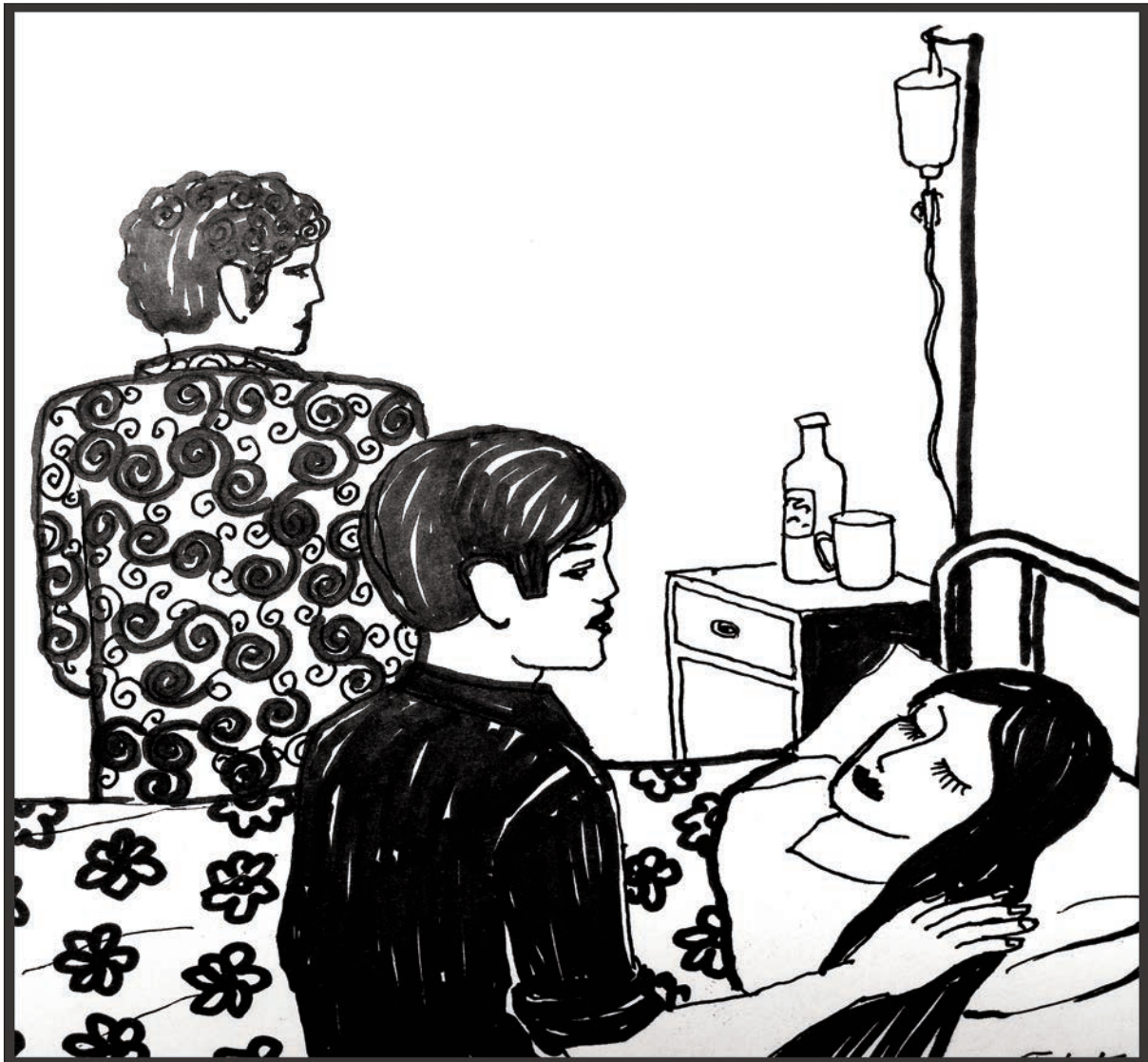
Quyên và người đàn ông thẳng thốt buông rời nhau. Quyên vợ vội chiếc váy ngủ, lập cập mặc lên người. Gã đàn ông quần vội chiếc khăn mỏng lên thân, toan bỏ chạy. "Đứng lại!". Hoàng đã kịp tỉnh trí. Bàn tay rắn chắc của anh túm lấy cái đuôi tóc dài của gã đàn ông nọ. Tay còn lại anh khóa chặt cánh tay của kẻ định bỏ chạy. "Á! Đau quá! Tôi xin anh...". Gã đàn ông van vãn khi Hoàng bẻ quặt tay hắn về phía sau. Anh lôi gã trở lại, ném phịch xuống góc giường. Đầu hắn cộc vào tường cái "cốp". Dường như hắn bị choáng, nằm co rúm như nắm giẻ. Điện bật sáng trưng khi Hoàng với chân bật công tắc. Quyên sợ hãi ngồi nép cạnh góc tủ, ngay dưới hàng công tắc điện, mặt cắt không còn hạt máu. "Thì ra là mày à?". Hoàng gào lên vì kịp nhận ra người đàn ông chính là Bình. "Mày... Bạn thân với nhau mà mày dám...?". Hoàng nghiến răng đấm, đập mấy phát vào chân, vào bụng Bình. Quyên quỳ mọp xuống: "Em xin mình! Mình ơi! Em xin mình...". "Hừ!". Hoàng nhìn Quyên bằng đôi mắt khinh miệt. "Cô giỏi lắm! Cô lấy giấy bút về đây, hai người viết biên bản và kí vào cho tôi!". Quyên lẩy bẩy làm theo lời chồng. Cô run rẩy viết những dòng khai nguệch ngoạc. Bình

lóp ngóp bò dậy mặc quần áo. Hoàng quát "Để bộ quần áo của mày đây. Tao tịch thu bộ này. Mở tủ lấy bộ đồ của tao mặc vào!". Bình làm theo rồi run run kí vào biên bản. Những cú đấm đá trời giáng của Hoàng đủ khiến Bình nhụt hết ý muốn bỏ chạy và rậm rập nghe theo lời anh. Trong lúc nóng giận, Hoàng đã đập vào chân Bình rất mạnh, một bàn chân Bình đập vào tường bật máu, bong gân, giờ có muốn chạy cũng không chạy nổi. Hoàng sai Quyên rót một ly nước lọc, anh cầm kéo cắt phăng đuôi tóc dài của Bình, rồi cắt nhỏ vào ly nước. Những mẩu tóc vụn vương vãi tung tóe ra bàn và nền nhà, tóc nổi lênh bênh trên mặt ly. "Mày còn dám thế này với vợ tao nữa không?", Hoàng đập tay xuống bàn quát lớn. "Tôi xin anh! Tôi trót dại. Tôi không dám thế nữa...", Bình cúi gằm mặt, lí nhí van nài. "Mày có thể không?", Hoàng ngửa mặt lên trần nhà cười ha hả. "Tôi thề!", Bình vẫn cúi gằm mặt. "Vậy thì mày uống đi! Mày uống cạn ly nước thề này cho tao!", Hoàng đổi giọng lạnh lùng, mắt trừng trừng nhìn như muốn xé tan Bình. "Tôi xin lỗi anh! Xin anh...". Bình quỳ lạy tới tấp dưới chân Hoàng. "Bốp! Bốp!...". Những cái tát như trời giáng. "Mày uống cạn ly nước thề. Hay mày thích tao, đưa tất cả chuyện này ra xã hội, cho mày thân bại danh liệt?". Nói rồi Hoàng túm tóc Bình, giật ngửa mặt lên trời, ép hắn uống cạn ly nước đầy những vụn tóc. Bình nhắm mắt vừa uống vừa sặc, nước mắt nước mũi giàn giụa.

Hoàng treo bộ quần áo của Bình ngay giữa phòng khách, chỗ mà anh từng trân trọng treo lên đó bức tranh Bình tặng vợ chồng anh trong ngày cưới. Bức tranh đó, Bình đã dành biết bao tâm huyết để vẽ nên nó. Bức tranh vẽ đôi chim bồ câu đang rìa cánh cho nhau, và đàn con của chúng líu riu nhặt thóc ăn ngay cạnh. Từ ngày

VĂN NGHỆ

*xứ lạng*-số 284-06/2017



Minh họa: KHÁNH KIÊN

Hoàng treo bộ quần áo của Bình ở đó, Quyên chẳng bao giờ dám một mình bén mảng vào phòng khách. Mỗi khi có bạn bè của Hoàng hay người nhà ghé thăm, Hoàng đều bảo vợ "Em này. Bếp nhà mình hơi chật, không khí ngột ngạt. Em dọn cơm lên phòng khách ăn cho rộng rãi thoáng đãng". Ngay giữa những bữa cơm, có nhiều người hỏi thăm về bộ quần áo mang phong cách nghệ sĩ "độc và lạ" treo ngay đó. Hoàng chỉ cười "Thấy đẹp thấy hay thì treo. Thay cho tranh ảnh nghệ thuật ấy mà!". Nhưng lúc như thế Quyên luôn cúi gằm mặt, hai đầu

ngón chân cái của cô di di xuống đất, hai bàn tay đan chéo ngón vào nhau vắn qua vắn lại. Thấy vậy, Hoàng âu yếm gấp thức ăn vào bát vợ "Nào, ăn đi em. Vợ mình nấu ăn ngon quá!". Rồi anh cười, nụ cười vẻ như rất mãn nguyện.

Bình phải nhập viện điều trị bệnh phổi. Nghe đâu trong phổi Bình có rất nhiều dị vật nhỏ. Bác sĩ bảo bệnh lạ, không chữa được. Những dị vật màu đen lấm tẩm ngày càng bám chặt vào phổi, càng thờ dị vật càng bám sâu, những cơn ho cứ ngày một dày lên, đờm dãi ngày càng nhiều. Bình ngày một tiêu tụy. Gặp

VĂN NGHỆ

Số 284-06/2017 - xứ lạ

Bình ngoài đường, giờ Hoàng không thể nhận ra được nữa. Từ một chàng họa sĩ điển trai, phiêu lãng, Bình đã thành ra đáng vẻ một zombi gầy guộc, mái tóc xác xơ dựng ngược.

Quyên mang thai. Vợ chồng Hoàng đã mong chờ từ lâu lắm. Hơn mười năm rồi, kể từ ngày hai vợ chồng trao cho nhau nhẫn cưới. Mười năm, thăm khám chạy chữa khắp nơi, đủ mọi biện pháp đông tây kim cổ mà Quyên vẫn "chưa thấy gì". Đi đến đâu các bác sĩ cũng đều kết luận cả hai vợ chồng đều bình thường, đều đủ khả năng có con, vậy mà bên nhau mãi vẫn chẳng có gì. Tin vui đến thật bất ngờ. Hoàng đi làm ăn xa hơn một tháng về thì Quyên báo tin đã có thai. Cô rạo rờ đưa cho chồng tờ phiếu xét nghiệm có dấu son roi rói, cái thai đã được bảy tuần. Cô ghen ngào nhắc chồng trong niềm hạnh phúc trào dâng: "Anh này! Cái hôm trước ngày anh đi công tác, vợ chồng mình dầm thắm biết bao...". Hoàng mừng lắm. Niềm hạnh phúc của người sắp được làm cha. Nhưng đan xen vào đó là ít nhiều nghi kỵ. Nỗi nghi kỵ ngày một dày lên khi bạn thân của anh là Bình dạo này bỗng thường xuyên đến chơi, thường xuyên rủ anh đi nhậu, về nhà lại nhiệt tình giúp vợ anh xách nước về từ cái giếng làng cách đó khá xa. Mỗi lần Bình đến, anh đều kín đáo để ý dò xét thái độ của cả Quyên và Bình. Bình lúc nào cũng vẻ như xoắn xuýt lấy anh, như thể tình cảm bạn bè mỗi ngày một thêm gắn bó. Trước mặt anh, Bình đối với Quyên giống như cậu em chồng tốt bụng thỉnh thoảng giúp đỡ chị dâu làm mấy việc lặt vặt. Mỗi đêm anh đều nằm ôm Quyên rồi giả vờ ngủ, nhưng khi Quyên đã ngủ say anh lại trở dậy đốt thuốc trầm tư. Càng để ý lâu, anh càng nghĩ hai người họ diễn kịch giỏi thật! Nhưng đuổi Bình về thì chưa nên. Cấm cửa Bình thì làm sao anh có thể tìm ra được "cái kim trong bọc" chứ? Mỗi đêm Hoàng đều cảm thấy rất khó ngủ. Lần nào đưa vợ đi siêu âm, Hoàng đều nghĩ liệu có nên chờ đưa bé ra đời rồi xét nghiệm ADN...

Cái thai lớn dần. Những tháng cuối thai kỳ Hoàng thường đưa vợ đi dạo bộ ngoài công viên bờ sông. Sóng nước mênh mang, gió từ rặng liễu thổi về mát rượi, xa xa thấp thoáng

bóng thuyên câu. Quyên ì ạch vừa đi vừa xoa xoa hai tay lên bụng, thỉnh thoảng lại thốt lên "Anh ơi, xem con nó đạp này. Đôi bàn chân nhỏ xíu yêu chưa này!". Những lúc đó, Hoàng ngồi thụp xuống, nhõm chân áp tai lên bụng vợ rồi thơm lên bụng, rồi ngậy ra cười. Người qua người lại trông thấy cảnh hai vợ chồng Hoàng thì đứng lại nhìn nhau lắc lắc cái đầu cười tủm tỉm.

"Hoàng ơi. Vào viện ngay đi. Quyên nó bị tai nạn!". Cuộc điện thoại cụt lủn của mẹ vợ làm Hoàng bán loạn. Anh chỉ kịp mở tủ vợ vội cọc tiền tiết kiệm dành ngày vợ đẻ, lao ngay đến bệnh viện. Anh đến nơi thì Quyên đã được mổ cấp cứu xong, các bác sĩ bảo hai mẹ con đều phải truyền máu. Đưa bé cùng nhóm máu với anh nên đương nhiên anh là người truyền máu cho bé. Nhưng còn Quyên? Quyên mất rất nhiều máu, lại thuộc nhóm máu hiếm, nguồn máu dự trữ tại bệnh viện không đủ. Trong gia đình, chỉ có bố Quyên là cùng nhóm máu, nhưng ông cũng chỉ truyền cho con được một nửa số máu đang cần. Nếu không tìm thêm được người hiến, chắc Quyên sẽ nguy mất.

Tất cả những người họ hàng đôi bên nội ngoại gần đó đều được huy động đến. Mọi người đều sẵn sàng giúp đỡ Quyên. Tiếc là không một ai đủ điều kiện hiến máu cho cô. Diễn biến sức khỏe của Quyên càng lúc càng xấu đi. Ngồi bên giường bệnh của vợ, lòng Hoàng như có hàng trăm hàng ngàn ngọn lửa thiêu đốt. Ở khoa Nhi cạnh bên, đứa bé được Hoàng truyền cho đủ lượng máu trông hồng hào hẳn lên, bà nội pha cho ti hết một bình sữa giờ ngủ im thin thít. Ai cũng phải thốt lên "Bé giống bố như đúc", "Sao y bản chính của bố". Hai tay Hoàng nắm chặt lấy bàn tay lạnh ngắt của Quyên, cảm giác mênh mông trống trải. Anh nghĩ đến bộ quần áo treo nơi phòng khách. Bộ quần áo ấy, anh nhất quyết xin Bình phải cho anh, sau cái hôm anh nằm mơ thấy cơn ác mộng đánh ghen. Giấc mộng ấy thật quá khủng khiếp, anh chưa từng dám kể với ai. Quyên và Bình vẫn không hề hay biết họ là "thủ phạm" bị "bắt quả tang", bị "đánh ghen" trong mơ. Nhưng anh vẫn xin bộ quần áo

VĂN NGHỆ

*xứ lạng*-số 284-06/2017

của Bình về để thử thái độ của Quyên. Kỳ lạ thay, trái với thái độ né tránh trong mơ, Quyên trông thấy bộ quần áo chỉ dửng dưng như nhìn những đồ vật khác, cô còn bảo anh "Khùng. Treo tranh treo ảnh không treo, treo quần áo anh Bình". Bình thì khác. Đã nửa năm nay Bình không xuất hiện. Nghe nói Bình bỏ nghề giáo viên dạy mỹ thuật để đi làm công nhân ở mãi khu công nghiệp Biên Hòa Đồng Nai. Bình bỏ đi cũng đúng từ hôm thấy Hoàng treo bộ quần áo thay vào chỗ bức tranh, còn bức tranh Hoàng đem đốt rồi thả tàn tro xuống sông. Hoàng khóc. Quyên bị tai nạn trong lúc bắt cần băng qua đường thiếu quan sát. Mọi khi anh đưa vợ ra công viên dạo bộ, hôm nay tâm trạng anh không tốt, cô ấy tự đi một mình. Anh hôn lên bàn tay lạnh lẽo mềm oặt của vợ, chỉ sợ bàn tay ấy chẳng bao giờ ấm lại nữa...

"Hoàng. Tao đây! Tao cùng nhóm máu với vợ mày. Để tao cho cô ấy". Giọng nói quen thuộc cùng cái vỗ vai chắc nịch của Bình làm Hoàng quay ngoắt lại. "Có thật không?". "Thật chứ! Tao vừa làm xét nghiệm rồi, bác sĩ bảo vào đây để truyền ngay!". Hoàng chưa kịp tỏ thái độ vui mừng thì hai người y tá bước vào. Bình ngồi xuống ghé để cô y tá cắm dây truyền máu trực tiếp sang cho Quyên. "Tao về từ tuần trước, công việc lu bu quá nên chưa kịp sang thăm vợ chồng mày. Sáng nay đang ở trong rừng Vạn Linh thì nghe tin vợ mày tai nạn, tao vội phóng xe máy về ngay. Đường đất trời mưa trơn lầy, nên tao về hơi muộn". Bình nói, trong lúc những giọt máu nóng hồi chậm chậm chảy qua ống dây dẫn truyền. "Hy vọng cô ấy sớm tỉnh lại". Hoàng lặng lẽ ngồi nhìn vợ, rồi nhìn Bình. Cả Bình và Hoàng cùng nhìn Quyên đầy lo lắng. Lượng máu truyền đã đủ. Mặt Bình tái dần, đôi bàn tay lạnh ngắt. Cô y tá rút ống dây, yêu cầu Bình nằm nghỉ ngơi trên chiếc giường đối diện. Em gái Bình hốt hải chạy vào, đưa cho Hoàng túi hoa quả và bịch sữa. Hoàng gọt hoa quả cho Bình ăn, lấy sữa cho Bình uống. Bình ăn uống ngon lành rồi ngủ thiếp đi. Vân - em gái Bình ngồi hết nhìn Quyên, rồi lại nhìn Bình đăm chiêu. Hoàng

thấy lạ định hỏi một câu gì đó lại thôi. Cuối cùng Vân lên tiếng trước:

- Anh Hoàng này. Anh có biết là anh Bình thích anh không?

- Há? - Hoàng giật nảy mình - Em bảo sao cơ?

- Anh Bình em không thích phụ nữ, không chịu lấy vợ... Là vì... anh ấy yêu anh.

- Sao... sao em biết điều đó?

- Em và gia đình em biết lâu rồi. Em đọc trộm nhật ký của anh ấy.

- Trời ơi! Sao lại có chuyện đó được? - Hoàng gục đầu xuống, hai tay ôm mặt.

- Anh ấy thích anh từ hồi học phổ thông cơ. Thấy vợ chồng anh hạnh phúc, anh ấy rất mừng. Anh ấy từng tự nguyện coi như là em trai anh, coi chị Quyên như chị dâu. Nhưng rồi hôm anh đốt bức tranh và treo bộ quần áo của anh ấy lên, anh ấy tưởng anh cũng thích anh ấy, không muốn là người phá hoại hạnh phúc của anh nên anh ấy mới bỏ vào Nam làm.

- Trời ơi! Anh thật hồ đồ! Suýt nữa anh gây ra chuyện lớn...

- Kìa. Chị Quyên tỉnh lại rồi! - Vân bỗng reo lên khi thấy mắt và tay Quyên cử động. Hoàng đăm đăm nhìn vợ, xiết nhẹ bàn tay Quyên.

- Con đâu anh? - Vừa mở mắt ra Quyên đã thều thào hỏi.

- Con khỏe. Con ở bên khoa Nhi, có bà nội bà ngoại chăm sóc. Em yên tâm! - Hoàng mừng rỡ đáp lời vợ. Anh cứ ôm lấy cánh tay của vợ mà hôn hít mãi.

Vân nhè nhẹ rút lui ra ngoài nhường không gian yên tĩnh cho vợ chồng Hoàng. Ở giường bên, Bình vẫn đều đều nhịp thở, nước da anh đã hồng hào trở lại. Chẳng biết Bình mơ gì mà chốc chốc lại nhoèn miệng cười. Ngoài kia, một ngày mới đã bắt đầu./.

VĂN NGHỆ

Số 284-06/2017 - xứ lạ

# NHÌN NHẬN VĂN HỌC LẠNG SƠN 10 NĂM

LỘC BÍCH KIỆM



*Tác giả trình bày tham luận tại hội thảo “Văn học Lạng Sơn 10 năm”.*

**Ảnh: PV**

**V**ăn học sử thường có nhiều cách nhìn nhận, đánh giá văn học. Có thể nhìn nhận, đánh giá theo đề tài, khuynh hướng, giai đoạn, cảm hứng chủ đạo, phương pháp sáng tác... mỗi cách có ưu thế riêng. Nhìn nhận theo giai đoạn, thời kỳ là một cách nhìn nhận có nhiều điểm tích cực. Với cách nhìn nhận theo giai đoạn, thời kỳ có thể vừa thấy được cái toàn thể, khái quát, vừa thấy được cái cụ thể chi tiết. Từ đó mà cảm nhận được đầy đủ, sát thực, sinh động về một thời kỳ hay giai đoạn văn học. Lạng Sơn đã từng tổ chức các hội thảo như: Văn học nghệ thuật Lạng Sơn trong xu thế hội nhập và phát triển, Thơ Xứ Lạng những năm gần đây, Sáng tác văn học về đề tài lịch sử, Hội thảo sáng tác văn học

của tác giả trẻ... Với tiêu đề "Văn học Lạng Sơn 10 năm", hội thảo lần này có mong muốn nhìn nhận xác đáng những thành tựu và hạn chế của văn học Lạng Sơn trong khoảng 10 năm qua.

10 năm qua, văn học Lạng Sơn tồn tại và phát triển trong một hoàn cảnh vừa có thuận lợi vừa có khó khăn. Thuận lợi bởi trong xu thế các hoạt động văn học nghệ thuật của tỉnh và đất nước luôn được trân trọng, khích lệ đúng với loại hình đặc thù. Thuận lợi vì xu thế phát triển của quốc tế và trong nước đặt ra những vấn đề mà văn học cần quan tâm. Thuận lợi bởi Lạng Sơn luôn là mảnh đất tiềm ẩn nhiều giá trị văn hóa, lịch sử, văn chương. Và thuận lợi bởi tỉnh Lạng Sơn luôn quan tâm đến Hội Văn học Nghệ

VĂN NGHỆ

*xứ Lạng-Số 284-06/2017*

thuật, luôn tạo điều kiện môi trường tốt cho văn nghệ sĩ hoạt động sáng tạo. Còn khó khăn, đó là cơ sở vật chất còn thấp kém, chế độ chính sách đối với người làm công tác văn học nghệ thuật còn nhiều hạn chế; Kinh phí cho hoạt động không tăng mà có mục còn giảm; Sự thấu hiểu của xã hội để có những quan tâm, khích lệ xứng đáng đối với văn học nghệ thuật chưa được nhiều; Đặc biệt, năng lực và khát vọng văn chương của người cầm bút chưa cao, khả năng thâm nhập và khám phá chưa mãnh liệt, kỹ năng bút pháp chưa thực sự được tôi luyện.

Trong hoàn cảnh như vậy, văn học Lạng Sơn 10 năm qua đạt được những kết quả đáng trân trọng và còn những điểm hạn chế cần cố gắng. Văn học Lạng Sơn có sự ổn định, tính chính trị cao, tính tư tưởng tốt, tính văn hóa đậm nét, tính thẩm mỹ tích cực... đã góp phần ổn định biên giới quốc gia, phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội của tỉnh và đất nước, làm phong phú tinh thần nhân dân các dân tộc, định hướng hình thành nhân cách con người Xứ Lạng. Bên cạnh đó những vấn đề nóng bỏng đặt ra trong đời sống xã hội như số phận và nhân cách con người, cuộc sống và an sinh xã hội chưa được chú trọng phản ánh, khai thác; Tác phẩm, tác giả thực sự tiêu biểu, trưởng thành còn hiếm; Văn học Lạng Sơn còn bình bình chưa có sự bút phá nổi trội.

Hơn 10 tham luận gửi tới hội thảo với các tiêu đề: Nhận diện thơ Lạng Sơn 10 năm qua (Hoàng Tuấn Cư), Vài suy nghĩ khi đọc Tuyển tập truyện ngắn 10 năm của Lạng Sơn (Đỗ Ngọc Mai), Tuyển tập 10 năm truyện ngắn Lạng Sơn - Một dấu ấn sử thi, Một công trình nghiên cứu khoa học về văn học các dân tộc thiểu số Việt Nam (Đỗ Lâm Hà), Cảm hứng yêu nước trong tiểu thuyết lịch sử của Nguyễn Trường Thanh (Nguyễn Mạnh Dũng), Đôi điều suy nghĩ qua tập sách "Nghiên cứu lý luận phê bình văn học tuyển chọn" của Hoàng Văn An (Vi Thị Quỳnh Ngọc), Một nông thôn đa sắc, một rừng kí đa sắc (Diệp Hằng), Văn nghệ dân gian 10 năm nhìn lại

(Hoàng Văn Páo), Người say mê nghiên cứu văn hóa Xứ Lạng (Nguyễn Quang Huynh), Nhà thơ Mã Thế Vinh với nghiên cứu văn hóa dân gian Xứ Lạng (Chu Quế Ngân), Văn học tiếng dân tộc thiểu số Lạng Sơn 10 năm từ một góc nhìn (Vi Hồng Nhân), Những thành tựu xuất bản và phát hành tác phẩm văn học 10 năm 2005 - 2015 (Nguyễn Khắc Ân)... Tất cả đã cùng nhìn nhận, đánh giá văn học Lạng Sơn 10 năm qua. Qua đó giúp người sáng tác, người đọc, người nghiên cứu cảm nhận được một chân dung văn học Lạng Sơn khá đầy đủ và sinh động.

Văn xuôi là loại hình chủ lực trong phản ánh, khai thác hiện thực đời sống. Văn xuôi Lạng Sơn 10 năm qua trầm lắng mà mạnh mẽ, kiên trì mà dữ dội, đùng đĩnh mà quyết tâm, vững vàng mà sống động... Ở đó có các cây bút không thể không nhắc đến như Vũ Ngọc Chương, Nguyễn Trường Thanh, Đỗ Ngọc Mai, Lê Tiến Thức, Nguyễn Ngọc Giao, Vi Thị Thu Đạm, Nguyễn Thị Quỳnh Nga, Nguyễn Văn Luân, Bé Mạnh Đức, Trịnh Ngọc Chính, Chu Diệu Quỳnh, Chu Thanh Hương, Tống Đức Sơn... Tác phẩm của họ đã góp phần làm nên bề dày thành tựu văn xuôi Lạng Sơn. Từ Khau Slin hùng vĩ, Cơn lốc bạc, Rừng vàng (Vũ Ngọc Chương); Hương ngàn, Ngôi nhà của Cha, Hoa bất tử, Mạch nguồn (Nguyễn Trường Thanh); Phương bắc hoang dã (Lê Tiến Thức); Hai viên đại tá (Đỗ Ngọc Mai); Ngọt ngào sương núi, Chuyện tình ở bản Nà Lài (Vi Thị Thu Đạm)... cùng với nhiều tác phẩm của các tác giả, tuyển tập ký, truyện ngắn của nhiều tác giả cho thấy văn xuôi Lạng Sơn 10 năm qua có bước phát triển thực sự. Sự phát triển về cả số lượng, chất lượng tác giả và tác phẩm. Văn xuôi đã tập trung phản ánh hiện thực cuộc sống Lạng Sơn, chuyển tải không khí thời đại mới cùng với hình tượng số phận con người ở một tỉnh biên giới đất nước. Tuy nhiên cũng còn những điểm hạn chế như: "Thiếu bản sắc, thiếu cá tính, thiếu cái tôi" (Đỗ Ngọc Mai); Chưa tạo được phong cách vùng miền, chưa xây dựng được những hình tượng ám ảnh, cắn rứt, găm đĩnh trong lòng

người đọc. Đặc biệt, chưa gửi gắm thông điệp cuộc sống mang đặc điểm, tính cách, văn hóa Xứ Lạng rõ nét qua hình tượng trong tác phẩm.

Thơ là loại hình chuyển tải cảm xúc, tâm hồn, tinh thần một cách hữu hiệu. Thơ Lạng Sơn 10 năm qua nếu tính về số lượng tác giả, tác phẩm thì đó là loại hình phát triển nhất. Trong 10 năm qua có tới 56 tập thơ được xuất bản. Thơ Lạng Sơn là tiếng nói tâm hồn tinh cảm của văn nghệ sĩ Lạng Sơn. Thơ Lạng Sơn đã lấy cảm xúc từ quê hương, con người, văn hóa, lịch sử Lạng Sơn làm mạch nguồn cảm xúc. Qua thơ Lạng Sơn, người đọc thấy được tâm hồn, tình cảm, bản sắc văn hóa, nếp cảm nếp nghĩ, ngôn ngữ nghệ thuật của người Lạng Sơn. Theo đó, cái tôi tác giả cùng với thế giới nội tâm được lưu dấu ấn khá rõ nét: Một Vũ Kiều Oanh tinh tế và nhuần nhuyễn; Một Đinh Thanh Huyền nhạy cảm và sắc sảo; Một Lộc Bích Kiệm hồn hậu và bản sắc; Một Lê Thị Thuận ý nhị và thiết tha; Một Hoàng Kim Dung mộc mạc và độc đáo; Một Hồ Tuệ hiện thực và lãng mạn; Một Thanh Giảng tự sự và trữ tình; Một Trần Thành thô ráp và tinh tế; Một Kim Trọng Thành lý trí và nội tâm; Một Nguyễn Đình Thọ gốc rễ và tươi mới... Tất cả làm nên một đời sống thơ Lạng Sơn khá phong phú. Thế nhưng, cũng như văn xuôi, thơ Lạng Sơn còn những hạn chế: Chưa thật sự là tiếng nói tâm hồn mang tính chất bản ngã rõ rệt; Hình tượng tác giả, nhân vật trữ tình còn mờ nhạt, thơ còn hiền lành, mờ nhạt. Những giọng thơ có "giọng điệu riêng" chưa nhiều, chưa thật khẳng định. Theo đó cái tôi tác giả, hình tượng nghệ thuật chưa đủ khắc khoải, sâu sắc để neo đậu lòng người. Chất tâm hồn văn hóa của người Xứ Lạng chưa được thể hiện như một điểm nổi bật trong thơ Lạng Sơn.

Lý luận, phê bình văn học Lạng Sơn 10 năm qua cũng đã khẳng định vai trò và bước đi riêng của nó. Đó là sự đồng hành cùng sáng tác, động viên khích lệ sáng tác, định hướng sáng tác. Những giá trị của sáng tác được quan tâm, trân trọng kịp thời qua các công trình, tác phẩm,

bài viết thuộc nghiên cứu lý luận phê bình. Các tác giả: Hoàng Văn An, Hoàng Tuấn Cư, Lộc Bích Kiệm, Nguyễn Quang Huynh, Đỗ Lâm Hà, Nguyễn Mạnh Dũng... cùng với bài viết, tác phẩm, công trình của họ đã góp phần nhận diện và xây dựng chân dung văn học Xứ Lạng. Đội ngũ nghiên cứu lý luận phê bình văn học bao gồm nhiều thế hệ, được đào tạo cơ bản, có chuyên ngành, bằng cấp. Nghiên cứu lý luận đã tạo "Những cú huých" dù còn êm ả đối với văn học, thúc đẩy sáng tác văn học. Tuy vậy, so với yêu cầu thì nghiên cứu lý luận còn phải nỗ lực, đồng hành, đồng tâm hơn nữa với sáng tác. Vẫn còn phổ biến tình trạng thích thì viết không thích thì thôi chứ chưa thấy rõ tính trách nhiệm và tính chuyên nghiệp trong nghiên cứu lý luận.

Sưu tầm, nghiên cứu văn học dân gian được chú trọng. Đã có nhiều công trình quý giá trong 10 năm qua của các tác giả: Mã Thế Vinh, Hoàng Văn Páo, Vi Hồng Nhân, Nguyễn Quang Huynh, Hoàng Tuấn Cư, Lộc Bích Kiệm, Đặng Thế Anh, Chu Quế Ngân... Các công trình, tác phẩm đã góp phần sưu tầm, lưu giữ, phát huy những giá trị văn hóa, văn học dân gian của tỉnh. Tuy nhiên, công tác sưu tầm, nghiên cứu cũng còn chưa đáp ứng tiềm năng, yêu cầu của một tỉnh giàu văn hóa, văn học dân gian như Lạng Sơn.

"10 năm Văn học Lạng Sơn" là hội thảo khoa học có tính chất học thuật cao nhằm nhìn nhận, đánh giá, trao đổi, thảo luận các vấn đề về văn học. Với trên 10 tham luận thuộc các phương diện các tác giả sẽ cùng nhau tạo dựng gương mặt, chân dung văn học Lạng Sơn 10 năm qua. Hội thảo thành công sẽ không chỉ có tính chất đánh giá, khép kín một giai đoạn văn học mà là sự khơi gợi, mở ra những định hướng mới cho văn học Lạng Sơn trong giai đoạn tiếp theo. Với ý nghĩa như vậy hội thảo Văn học Lạng Sơn 10 năm có một ý nghĩa học thuật sâu sắc./.

---

*Tham luận đề dẫn tại hội thảo Văn học Lạng Sơn 10 năm 2005 - 2015 do Hội VHNT Lạng Sơn tổ chức tháng 5/2017.*

VĂN NGHỆ

*xứ Lạng - số 284-06/2017*

# VÀI SUY NGHĨ KHI ĐỌC TUYỂN TẬP TRUYỆN NGẮN 10 NĂM (2005 - 2015) CỦA LẠNG SƠN

NGỌC MAI

Tập tuyển truyện ngắn này của hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn, chỉ mang tính đại diện. Thực tế văn Xứ Lạng 10 năm (2005 - 2015) có thể nói rất chi là phong phú, đa dạng và đặc thù. Năm nào cũng có một hai hoặc là ba tác giả xuất bản tập riêng, già trẻ trai gái đều góp mặt.

Để ghi công sức của làng văn Lạng Sơn, tôi xin được nghiêng mình trước hai nhà văn quá cố, họ đều trưởng thành từ truyện ngắn. Người dâng kính thứ nhất là ông Nguyễn Trường Thanh. Cuộc đời ông là cả kho tàng văn xuôi quý giá. Chín năm, ông cho xuất bản có tới 5 tập tiểu thuyết và truyện ký. Ông đã lao động sáng tạo cật lực. Ngay những ngày cuối cùng khỏe mạnh hiếm hoi của đời mình, Nguyễn Trường Thanh vẫn viết. Và chỉ thờ phào, sẵn sàng nhắm mắt xuôi tay khi tập "Mạch nguồn" được đặt dấu chấm ở dòng kết sau cùng. Tôi nhớ chiều hôm ấy nhận được điện thoại của ông, trong máy vang lên một giọng vô cùng hồ hởi: "Báo em biết tin mừng, anh vừa viết xong trang cuối của "Mạch nguồn" rồi. Bây giờ sống được thêm ngày nào là anh lãi ngày ấy...".

Người thứ hai là cố văn sỹ Vũ Ngọc Chương. Ngoài tuổi sáu mươi, khi công việc của một người cán bộ lãnh đạo cấp tỉnh đã hoàn thành, ông mới bước vào đời viết. Thế mà chưa đầy mười năm, nếu tôi nhớ không lầm thì vào khoảng hai ngàn linh từ gì đó ông chuyển từ viết ngắn sang xây dựng những tác phẩm dài, chỉ sau vài năm liền ba tiểu thuyết mang tên Vũ Ngọc Chương lạ hoắc lạ hươ được xuất bản. Tập nào cũng trên dưới năm trăm trang. Mà tiểu thuyết đích thực là tiểu thuyết, đầy sống động, ngôn ngôn hình ảnh một thời Xứ Lạng biến động, lớp lớp tầng tầng.

Sở dĩ tôi nói tới hai nhà văn trên là vì Xứ Lạng không muốn quên họ, cũng không chỉ có

truyện ngắn. Mặc dầu trong bài viết này, cảm xúc của tôi chỉ riêng về tuyển tập truyện ngắn 10 năm gần đây nhất của Lạng Sơn. Tuyển tập này không được dày dặn đồ sộ lắm. Thậm chí có một số tác giả đã in tập truyện riêng vẫn không thấy góp mặt cùng vui.

25 tác giả cùng gần 50 truyện ngắn được tuyển. Vì là đã qua chọn lọc nên khá hấp dẫn. Đọc xong thấy vui vì văn Lạng Sơn riêng về truyện ngắn đâu có thua kém gì đời. Phần lớn số truyện trong này cấu trúc chặt chẽ, nhân vật nhiều chiều nhiều mảng. Có những tác giả còn xây dựng được "thương hiệu" riêng cho mình, cái khó nhất, thử thách nhất đối với người cầm bút viết văn.

Nguyễn Ngọc Giao, nếu tính đến năm 2016 cả tuổi暮 ông đã bảy lăm. Với kinh nghiệm già dặn, văn ông có bề dày, cũng dặn dĩ và đặc biệt giàu sức sống. Nghe như thơ như nhạc, xem như họa như tranh. Nó cứ từng từng tuôn trào, đậm đà hình ảnh, dồi dào chi tiết. Không gượng gạo gò ép, không sáo rỗng, không bụi bặm. Cả hai truyện của ông nằm trong tập tuyển làm lung linh một vùng Xứ Lạng quê nhà, long lanh những con mắt hoa hời nhìn đời với tình yêu đắm thắm, riêng biệt, chỉ có riêng ông mới có.

Vì Thị Thu Đạm, chị đang chuẩn bị ngắm mình ở người đàn bà tuổi bốn mươi. Cái tuổi qua mùa trái xanh vào thời ửng chín. Cái tuổi không còn phải nuôi con quá nhỏ, tích lũy mọi mặt cũng vừa vừa. Nếu tập trung, phải nói giai đoạn này là thời gian giàu sức sống chín chắn nhất của đời người, tích cực viết sẽ là thời khỏe nhất, không quá trẻ, chưa già chai và héo hắt. Những truyện ngắn của chị in ra đã nói lên điều đó. Chị đang là một trong những cây bút chủ lực của tạp chí, cũng như của làng văn Lạng Sơn. Vì Thị Thu Đạm vừa là cây bút trẻ vừa là cây bút già dặn đang tạo dần phong cách riêng cho

VĂN NGHỆ

Số 284-06/2017 - xứ Lạng



mình. Truyện của chị đọc dễ yêu, dễ nhớ. Lúc gay gắt nhưng không quá, lúc dịu dàng. Hai truyện "Gừng cay muối mặn" và "Tình yêu hoa đào" của chị trong tuyển tập, cả hai đều viết theo bút pháp cổ cổ xưa xưa, xa xăm thơ mộng, tình yêu đôi lứa ngọt ngào. Nhưng đọc xong, tôi vẫn thấy nó thiếu một cái gì đó, như thể ta ăn phải một trái cây ngoài chín mộng nhưng bên trong còn hơi sượng. Nó thiếu sự xung đột cần thiết dù đó là những chuyện tình. Những đoạn cao trào chưa được đẩy lên hết đỉnh đã nhẹ nhàng sa xuống dễ dàng. Chưa kể một số câu chữ của chị còn khá sượng trùng lặp. Nó chẳng khác gì một bát cơm trắng tinh thơm nức ngon lành, bỗng gặp hạt sạn làm cho buồn lòng người nhai phải.

Tôi nói những lời trên với cây bút nữ có nhiều triển vọng này là từ gan ruột, chỉ mong Vi Thị Thu Đạm đã hay rồi ngày càng hay hơn. Đã ở độ chín hãy là những trái chín không cần phải thuốc kích thích.

Nông Ngọc Bắc và Bé Mạnh Đức. Tôi được đọc hai người này từ khi họ mới xuất hiện trên văn đàn Xứ Lạng, với những truyện ngắn, có khi rất ngắn đầy cá tính và gai góc. Nông Ngọc Bắc hình như đang trầm dần. Rất đáng tiếc cho anh. Bé Mạnh Đức thì sung sức viết khỏe. Có thể nói gần như tạp chí tháng nào cũng có bài viết của Đức. Anh làm quen với nhiều lĩnh vực đề tài, dữ dội gân guốc như "Lão chốt", phong tình hiện đại như "15 ngày". Có phải cuộc đời anh vì được va đập nổi trôi cùng sự sống, đắng cay ngọt bùi đều nếm trải, mà đề tài nào anh thể hiện cũng khá thành công. Văn phong cá tính, trong sáng ngọn ngành. Trên đây tôi chỉ nói tới hai truyện ngắn in trong tập tuyển, còn đọc nhiều cái ngắn, vừa khác của Bé Mạnh Đức, tôi có cảm giác tác giả bước vào tuổi trung niên này đang loay hoay đi tìm cho mình một thể mạnh riêng, chưa tìm được nó thì tất cả sáng tác nhiều đề tài của tác giả, khéo không sẽ trở thành "thường thường bậc khá", một dãy núi đều đều, tìm một ngọn vượt lên là hơi hiếm.

Trịnh Ngọc Chính viết thật ngắn. Hai truyện "Cuộc đua" và "Đôi giày" cùng một phong cách, khai thác về một khía cạnh. Nhân vật chỉ sống một khoảnh khắc trong cuộc đời, nhưng người viết đã cho nó mỗi người một số phận. Truyện

viết gọn gàng, với một tấm tình nhân ái, chứa chất thương yêu. Chỉ có điều cách giải quyết mâu thuẫn trong truyện của người viết còn có phần dễ dãi, hơi khiên cưỡng, nếu được đầu tư kĩ lưỡng hơn, chắc chắn sẽ mang lại cho người đọc cảm xúc thật hơn, cảm động hơn.

Lê Thúy Hạnh. Tôi đoán chắc chị là một nhà giáo, cũng như Hoàng Thanh Huyền không chạy đâu khỏi nghề làm báo trong tay. Những truyện "Sau cơn mưa", "Mơ ước", "Ăn Tết sớm", biểu hiện rõ ràng cây bút viết về nghề. Người là giáo viên thì dung dị thanh thoát, văn ra văn. Chuyện nhỏ nhưng hàm ý bao la tinh thầy trò. Còn người làm báo thì câu chuyện gọn gàng, trẻ trung cá tính, đặc thù không lẫn vào đâu được.

Có một người hồi dưới ba mươi, chị đã in liền lúc hai tập truyện ngắn, đó là Nguyễn Thị Quỳnh Nga. Ở đây có ba truyện của tác giả. Một ngòi bút sắc xảo, người đọc có cảm giác đời thật trải qua, chị cứ việc đặt bút kể là thành truyện. Chuyện thấy hay, hấp dẫn bởi sức trẻ và sự hồn nhiên trong sáng. Một năng khiếu trời ban. Nhưng đã là "năng khiếu trời ban", thì trời không đóng cửa ai, cũng không ban phát cho ai mãi mãi. Có thể là sự theo dõi của tôi không được liên tục. Đã quá lâu rồi tôi chờ đợi một Nguyễn Thị Quỳnh Nga trở lại mạnh mẽ như "Mùa sau sau lá đỏ" hay "Tia nắng hương hồi".

Tôi đọc "Hoa trên đá núi" của Nguyễn Văn Luân mà lòng đau như sát muối. "Đau đớn thay phận đàn bà", số phận một con người sao lại đau thương bất hạnh vậy? Người đàn bà khổ ải cùng cái chết oan khuất của chị, day dứt trái tim tất cả chúng ta. Nguyễn Văn Luân chỉ viết ra câu chuyện không lên án không than vãn, cuộc đời của nhân vật đã đủ nói lên tất cả, làm rung động lòng trắc ẩn của người đọc. Văn viết thì giàu cảm xúc, giàu hình ảnh, đậm đà bản sắc. Truyện thứ hai "Phía bên kia núi" cũng vậy, cùng một phong cách miền cao từ hình ảnh đến văn chương, cho ta thấy tình yêu sâu đậm với một vùng sâu vùng cao dân dã, có phần hoang sơ thô thiển mà rất con người. Truyện thứ hai này cũng viết về đời một người con gái đọa đày trong hôn nhân, nhưng phía chân trời là một buổi ban mai đầy nắng ấm, sẽ che chở, ôm ấp xoa dịu và hàn gắn tất cả những vết thương

VĂN NGHỆ

*xứ Lạng - số 284-06/2017*

đời. Hay! Hai truyện ngắn của Nguyễn Văn Luân đều hay.

Nhà văn Vi Thị Kim Bình, tác giả trẻ Nguyễn Thị Phượng (một người viết đa tài, nghĩa là chị còn viết cả kí và làm thơ). Người thứ ba là Lộc Bích Kiệm. Cả ba nữ tác giả này, tuy khai thác đề tài khác nhau nhưng đều nói về các nhân vật làm nghề giáo. Một nghề cao quý, dạy con người ta đạo đức và làm điều tốt đẹp. Cả ba nữ văn sỹ này đều thể hiện bút pháp nhẹ nhàng, thanh thoát, không gò gề, xương xẩu gai góc, không xung đột dữ dội. Truyện kể, như người đang được nằm trong vòng tay mẹ ấm áp nghe về những con người đang làm nên điều tốt đẹp ở quanh ta. Và khi nghe xong bỗng nhận ra một điều: Đó là chiếc lá xanh nảy ra từ thân cành khô cứng. Đời thật quả ấm áp, trong lành biết bao nhiêu!

Còn Chu Diệu Quyên, tác giả cũng ở tuổi bốn mươi này thì lại khác. Duy nhất chỉ có một truyện được tuyển chọn "Trẻ con". "Trẻ con" viết về cuộc sống của hai đứa trẻ, một nghèo một giàu. Mỗi đứa hình thành tính cách như đúng những gì chúng có. Cuộc đời đưa đẩy để hai đứa trẻ đó cùng chung sống trong một mái nhà. Và tất nhiên là mâu thuẫn nảy sinh. Nhưng cái thiện đã thắng những lệch lạc sai lầm của tuổi trẻ, bao dung nó, cảm hóa nó. Truyện của Chu Diệu Quyên chặt chẽ chắc chắn, có chút phong trần nhưng cũng khá duyên. Chỉ được đọc có một truyện chắc chắn chưa phải là tất cả.

Trong 25 tác giả ở tập tuyển mười năm truyện ngắn Xứ Lạng có hai người cùng tên Sơn. Dương Sơn và Tống Đức Sơn. Dương Sơn một ngòi bút thung thăng, kể cả "Chuyện ở Lân Châu" dù đề tài hơi rờn rợn, giọng văn vẫn thung thăng thính tả, đĩnh đĩnh như người đi bộ không gấp gáp dồn dập như câu chuyện cần phải thế. Cách viết này rất thích hợp với câu chuyện "Chuyện tình ông lão giảng câu", vì vậy mà truyện ngắn này khá hay, khá trọn vẹn. Còn Tống Đức Sơn, văn của người này không màu mè bóng bẩy, không khoa trương mà giống như lời nhắc nhở lành hiền của một người bạn đối với mình.

"Danh vọng" của tác giả Lê Thị Thuận cấu trúc chặt chẽ, văn phong chắc nịch già dặn.

Chuyện kể liền mạch, không qua câu thoại nào nhưng vẫn hấp dẫn, người đọc không chán không mệt. Tương tự là một người họ Lê khác với truyện "Quả báo". Lê Thị Thuận, Lê Tiến Thức, cả hai tác giả này đều đầu tư khám phá, tập trung xây dựng nhân vật nổi bật. Họ viết giàu sức sống, giàu kinh nghiệm. Chỉ tiếc tôi cũng chưa được đọc nhiều về cả hai nên chẳng có gì dám nói thêm.

Buông tay tập truyện ngắn tuyển chọn mười năm của Hội Văn học Nghệ thuật gần đây, tôi thấy vui vì đọc hết trên 500 trang ấy mà không mỗi mệt. Thấy có nhiều truyện hấp dẫn thực sự, không buộc ta phải trốn lẩn "giờ tay hàng" một số trang dòng. Tuy nhiên nếu như người làm tuyển tập lựa chọn kỹ lưỡng hơn, tinh lọc hơn, thì sự cuốn hút của nó sẽ làm cho nhiều bạn đọc phải kinh ngạc. Chưa kể, theo chỗ tôi được biết còn nhiều tác giả khá độc đáo như Nguyễn Thị Hương Giang, Đinh Thanh Huyền, hai cây bút khá táo bạo, nhiều bút phá, thời thượng nhất. Hoặc giả như Hoàng Kim Dung, chị có những truyện song ngữ và riêng phần tiếng Việt là rất hay, gọn gàng sắc xảo, đọc thấy rất yêu các nhân vật một vùng quê miền núi chẳng lẫn vào đâu. Còn những cây bút ở tuổi học trò nữa. Tuy các cháu non nớt trong cách thể hiện văn chương, nhưng thể mạnh là hồn nhiên trong sáng và năng khiếu bẩm sinh rõ rệt, nếu được thường xuyên chăm chút hẳn nên tài. Trong rừng xanh rậm rạp rườm rà, cũng cần lắm những tia nắng nhỏ lung linh lọt qua kẽ lá.

Điều cuối cùng muốn mở lòng tâm sự của tôi đối với tuyển tập truyện ngắn Lạng Sơn 10 năm (2005 - 2015) này, phải cố gắng lắm tôi mới có can đảm nói ra. Ấy là còn một số truyện đọc xong, nếu không nhìn thấy tên tác giả, hẳn là ta có thể gán cho nó bất kỳ một cái tên nào. Truyện đúng là truyện, nhưng nó thiếu bản sắc, thiếu cá tính, hay nói một cách chính xác là thiếu cái tôi của tác giả. Mà trong văn học thiếu đi điều cốt lõi ấy, không còn là văn học nữa. Xin được có lời tạ lỗi với những ai cảm thấy mình nằm trong số tác giả này.

---

*Tham luận tại hội thảo Văn học Lạng Sơn 10 năm 2005 - 2015 do Hội VHNT Lạng Sơn tổ chức tháng 5/2017.*

VĂN NGHỆ

Số 284-06/2017 - xứ Lạng

# Một nông thôn đa sắc, MỘT RỪNG KÍ ĐA SẮC

DIỆP HẰNG

Là một vùng đất làm nông lâm nghiệp, từ bao đời nay, nông dân vẫn là lực lượng lao động cơ bản ở Lạng Sơn. Có thể nói, mọi phương diện của nông nghiệp, nông thôn đều có quan hệ mật thiết tới tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội. Vì vậy đây cũng là một đề tài lớn, thu hút sự quan tâm của nhiều thế hệ người cầm bút.

Chỉ khảo sát trong hai cuốn tuyển tập **Những bông hoa đẹp** (xuất bản năm 2015) và **Người không chê thung nghèo** (xuất bản năm 2011), đã thấy được chủ đề nông nghiệp nông thôn là một trong những đề tài được các tác giả quan tâm hàng đầu. 38 tác giả đã cống hiến cho độc giả một bức tranh đa sắc màu, nhiều chiều về nông thôn Xứ Lạng thời kì đổi mới. Với ưu điểm của thể loại kí, các tác phẩm trong hai cuốn tuyển tập đã biểu dương được những đơn vị điển hình, tấm gương điển hình trong các phong trào phát triển kinh tế, chỉ ra những điểm nhấn, những mũi nhọn trong kinh tế nông nghiệp, trong phong trào xây dựng nông thôn mới ở Lạng Sơn thời gian qua. Nhiều bài bút kí với nguồn tư liệu phong phú, sinh động và những gợi mở được toát lên từ thực tiễn cho thấy tác giả đã công phu tìm tòi, thâm nhập thực tế để sáng tạo tác phẩm. Một số bài kí vừa mang tính thời sự sâu sắc, vừa kịp thời tuyên truyền động viên cổ vũ nhân dân trong công cuộc xây dựng nông thôn mới. Có thể kể tên một số tác phẩm mà người viết thấy ấn tượng như: *Cùng tình yêu ở lại* (Vi Thị Thu Đạm), *Người viết tiếp khúc quân hành* (Tống Đức Sơn), *Mở mắt sau khi trời sáng* (Nguyễn Ngọc Giao); *Danh trà Xứ Lạng* (Nguyễn Trường Thanh), *Để có những cánh đồng bội thu* (Nguyễn Quang Huynh), *Một miền quê nghèo... trước những thử thách mới* (Hoàng Văn An)...

Bằng những trải nghiệm khi thâm nhập thực tế, phần lớn các tác giả đã khắc họa một nông thôn đa sắc qua những nhân tố điển hình. Trong xây dựng nông thôn mới - một chương trình lớn nhằm làm thay đổi toàn diện bộ mặt nông thôn đang là mối quan tâm lớn của toàn xã hội, thì

người nông dân đóng vai trò chủ thể. Khảo sát trong hai tuyển tập, dễ thấy nội dung các tác phẩm thể hiện sự ghi chép khách quan những biến chuyển cơ bản về chủ đề tư tưởng - một sự chuyển hướng tất yếu khi đất nước từ nền kinh tế bao cấp sang nền kinh tế thị trường. Từ đó đòi hỏi những tư duy mới, cách làm hay, sự xông pha trong cách nghĩ cách làm. Và việc tôn vinh những điển hình, những nhân tố tích cực cho thấy những điểm sáng của nông nghiệp nông thôn Lạng Sơn thời kỳ đổi mới.

Đầu tiên, phải thấy rằng đời sống kinh tế là một mối quan tâm hàng đầu của người nông dân. Người dân Xứ Lạng bao đời nay sống cuộc sống nông nghiệp tự cấp tự túc, địa thế núi đồi hiểm trở ngăn cách đã khiến đời sống của bà con nông dân gặp nhiều khó khăn. Để từng bước thay đổi tư duy của bà con, chuyển từ nông nghiệp tự cấp tự túc sang hàng hóa, bắt nhịp với kinh tế thị trường cần những tư duy đổi mới, những ý chí, nghị lực phi thường, vượt lên hoàn cảnh. Các tác giả đã đi thực tế tại các vùng quê, dùng bước chân trải nghiệm, dùng trái tim cảm nhận những nỗ lực của người nông dân trong công cuộc xóa đói, giảm nghèo để đưa vào tác phẩm đến sâu rộng công chúng. Đọc *Người không chê thung nghèo* của tác giả Tống Đức Sơn, người ta không thể không ấn tượng với anh Đặng Văn Kim - dân tộc Dao ở thôn Noóc Mò, xã Ái Quốc huyện Lộc Bình với tinh thần bám đất bám bản, dám nghĩ dám làm, vừa làm kinh tế nông nghiệp, vừa mở hướng đi dịch vụ cho bà con đồng bào Dao nơi đây. Người đọc cũng không thể không nhớ tới một *Triệu phú ngựa bạch* Nguyễn Văn Đợi của tác giả Phạm Chiến. Trong bài kí về tấm gương này, người đọc dễ bị ấn tượng về sự táo bạo trong làm kinh tế ở xã Hữu Kiên, huyện Chi Lăng. Việc kể trình tự việc nuôi ngựa bạch từ khi mới bắt đầu đến những khó khăn sóng gió của người nông dân này không hề khiến độc giả thấy nhàm chán mà ngược lại, người ta như được theo chân anh trên từng bước đường làm kinh tế, không cam

VĂN NGHỆ

*xứ Lạng*-số 284-06/2017

chịu đói nghèo. Hơn nữa, qua những lời văn trữ tình mà vẫn giữ được vẻ giản dị mộc mạc và chân thực, độc giả sẽ có ước ao được đến vương quốc ngựa bạch ấy để được trải nghiệm, được hòa mình giữa đàn ngựa y như chốn huyền thoại. Cũng với tinh thần vượt khó ấy, đọc *Danh trà xứ Lạng* của cố nhà văn Nguyễn Trường Thanh, sẽ thấy được bút lực dồi dào của một nhà văn kì cựu. Không chỉ thành công rực rỡ với thể loại tiểu thuyết lịch sử, bằng vốn sống, trải nghiệm và ngòi bút sắc sảo của mình, nhà văn đã đưa đến cho bạn đọc một tấm gương người cựu chiến binh - người lính trên mặt trận phát triển kinh tế Trần Thanh Nghiên. Lối cuốn, hấp dẫn trong từng chi tiết và cách dẫn dắt tự nhiên, người đọc vô cùng cảm phục người lính - người trí thức đã mang trái tim và nhiệt huyết lên một vùng quê xa xôi, khó khăn nhất của tỉnh: huyện Đình Lập. Những trăn trở, những quyết tâm, những thử thách từ chăn nuôi bò, cừu rồi chuyển sang trồng cây chè là những bước đi táo bạo nhưng không kém phần cay đắng, đánh đổi. Hơn ai hết, cố nhà văn đã cho chúng ta hình dung rõ nét về một mặt trận kinh tế, khốc liệt không kém gì mặt trận chiến đấu, mà ở đó, mỗi chiến sĩ không phải chỉ cần có tinh thần quả cảm mà cần phải có con mắt nhạy bén sắc sảo và niềm tin bền vững. "*Chỉ có những điều con người chưa biết, chứ không có điều gì con người không thể biết khi phải biết vượt lên chính mình để khám phá, để tìm hiểu từ những căn nguyên của thất bại*" - nếu người nông dân nào cũng sớm nhận thức được điều đó, tin rằng nông thôn Xứ Lạng sẽ mau chóng được khoác màu áo mới tươi sáng hơn.

Từ những tấm gương ngời sáng trong phát triển kinh tế, có thể thấy một nông thôn Lạng Sơn cuộn cuộn sức sống đang chuyển mình. Những nhân tố điển hình đã có sức lan tỏa mạnh mẽ trong cộng đồng, tạo nên một diện mạo mới tươi đẹp cho nông thôn. Bản làng ven suối của tác giả Đình Ích Toàn là cảm nhận tự hào về sự đổi thay toàn diện của những bản làng miền cao Tràng Định, một sức sống kinh tế đang dần khẳng định mình, đời sống của bà con đang ngày càng ổn định. Những con số rất cụ thể về cơ cấu giống lúa, năng suất, sản lượng lúa, ngô cho thấy sự quan sát, tìm hiểu tỉ mỉ của tác giả đối với những thay đổi nơi đây. Cùng với đó là những so sánh rất bình dị mà dễ hiểu: "hộ khá bây giờ có thể khá hơn hộ giàu trước kia. Họ làm gì có xe máy, ti vi, phương tiện có tính công nghiệp như

thế này...". *Khởi sắc một vùng quê của tác giả Thanh Hà lại đưa ta đến vùng quê Hưng Vũ, huyện Bắc Sơn với những giải pháp đúng đắn của cấp Ủy chính quyền trong phát triển kinh tế của người dân, với hợp tác xã thủy sản Tam Hoa. Ở đây, sự đồng lòng nhất trí của người dân đã tạo nên một sức mạnh tổng hợp đáng quý, nhằm thay đổi toàn diện bộ mặt nông thôn. Ở đây, tác giả đã đánh giá được sức chuyển mình của vùng quê này. Và quan trọng hơn cả, tác giả chỉ ra được những phát triển vượt bậc về kinh tế đem đến một đời sống tinh thần phong phú hơn cho người dân. "Tỷ lệ hộ đạt danh hiệu gia đình văn hóa, làng văn hóa hàng năm đều tăng. Các hoạt động chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân và chăm sóc người có công được đẩy mạnh".*

Trong cả hai tuyển tập, chủ đề về phát triển kinh tế, xây dựng nông thôn mới mới chiếm vai trò chủ đạo. Thế nhưng trong đó, ta vẫn thấy được những nét đẹp của tình người, cùng nghị lực phi thường của con người nông thôn. Nói đúng hơn, nét đẹp của tình người luôn là một động lực, một nguồn sức mạnh để người nông dân vượt lên hoàn cảnh. *Cùng tình yêu ở lại* của tác giả Vi Thị Thu Đạm là một bài kí như thế! Ở đây, tình yêu của anh Thăng và chị Mai dường như đã chiến thắng nghịch cảnh, đưa hai con người bất hạnh đến với nhau - một người đàn ông tàn tật và một người phụ nữ với nỗi khổ không con. Không có gì ngoài tình yêu đã làm nên điều kì diệu ấy. Tình yêu khiến hai mảnh ghép bất hạnh vượt lên tất cả, xây dựng kinh tế ổn định và còn chào đón một sinh linh bé nhỏ trong hạnh phúc đong đầy. Đọc câu chuyện này, tôi lại nhớ đến một câu văn của Nguyễn Kahir trong tác phẩm nổi tiếng của mình: Ở đời không có con đường cùng, chỉ có những ranh giới. Ở đây, dường như mỗi con người trong câu chuyện đã biết vượt qua ranh giới của chính mình để bút phá, để tìm thấy hạnh phúc. Tác phẩm không chỉ đưa đến cho người đọc một tấm gương vượt khó, mà còn mang đến câu chuyện đẹp như điều kì diệu của cuộc sống, khiến cho chúng ta thấy lấp lánh một niềm tin vào cuộc sống. Hay chị Vy Thị Thơm - tấm gương người giáo viên với trái tim yêu trẻ, cùng khát khao gieo con chữ trong bút kí *Người đem con chữ đến bản làng* của tác giả Minh Phượng cũng đã đem đến một tấm gương hi sinh quên mình của một người giáo viên đáng kính. Nói đến làng quê, là nói đến tình cảm lắng giềng hương thân ấm áp, là những tục hủu khách nồng hậu của "người kẻ quê". Chẳng thế mà tác giả Hoàng Kim Dung đã say đắm tình

người xã Ái Quốc, huyện Lộc Bình mà ghi nhận trong bài kí Còn sâu đậm tục lệ làng quê. Hay tác giả Bé Kim Linh trong *Còn mãi tiếng đàn then* đã súc tích kí gửi về một làng quê đậm đà bản sắc văn hóa trong một loại hình văn nghệ dân gian lâu đời của Xứ Lạng. Sự ám áp của câu then, cùng trái tim cháy bỏng muốn lưu giữ lại cái hồn cha ông cứ chực trào dâng trong từng câu chữ. Mỗi tác giả, bằng sự hiểu biết và vốn sống sâu sắc của mình đã không ngừng tìm tòi và sáng tạo, đưa đến các tác phẩm kí với màu sắc khác nhau, phản ánh các vấn đề khác nhau ở khắp các miền nông thôn Xứ Lạng. Có thể nói, hai tuyển ***Những bông hoa đẹp*** (xuất bản năm 2015) và ***Người không chê thung nghèo*** (xuất bản năm 2011) là những tuyển tập phản ánh khá đầy đủ về nông thôn miền núi Xứ Lạng, đặc biệt là khi thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

Bên cạnh niềm vui khi chứng kiến cảnh quê nghèo khoác màu áo mới, cũng có nhiều tác giả thể hiện sự trăn trở: Lạng Sơn còn nhiều làng quê nghèo đói, đời sống của đa số đồng bào còn khổ cực. Các tác giả như góp thêm một tiếng nói, một niềm trăn trở về những khó khăn cần phải vượt qua: đó là sự quan tâm đầu tư của các cấp chính quyền, sự thay đổi tư duy của chính những người dân trong làm giàu, chuyển từ kinh tế tự cấp tự túc sang sản xuất hàng hóa, chuyển dịch cơ cấu giống, cơ cấu ngành nghề cho phù hợp với xu thế phát triển chung của tỉnh, của đất nước. *Phía trước là con đường* của tác giả Ngọc Mai, *vùng na Xứ Lạng* của tác giả Diệp Thanh gửi gắm những trăn trở như thế. Đặc biệt, tác giả Diệp Thanh trong bài kí của mình về đặc sản na Chi Lăng, bên cạnh niềm tự hào, hi vọng về thứ quả quý đặc sản - một mũi nhọn kinh tế của huyện Chi Lăng thì niềm trăn trở về xây dựng thương hiệu na, cùng các vấn đề về quan hệ kinh tế và môi sinh - một niềm trăn trở mang chiều sâu tư duy. Đến nay, những vấn đề xung quanh như môi trường và giữ vững thương hiệu na Chi Lăng vẫn không hề mất đi tính thời sự của nó.

Với dung lượng của một bài viết nhỏ, người viết không có tham vọng trình bày được hết những cảm nhận, suy nghĩ của mình về tác phẩm được chọn lọc in trong cả hai tuyển tập. Và hai tuyển tập, với 38 tác giả, 63 tác phẩm cũng chưa thể lột tả hết vẻ đẹp, sức sống của nông thôn Xứ Lạng thời kỳ đổi mới. Nhưng phải khẳng định rằng, các tác giả đã dùng chính cảm nhận, sự trải nghiệm và thâm nhập thực tế để

xây dựng hình ảnh nông thôn Lạng Sơn, người nông dân Lạng Sơn đa sắc màu: những vùng kinh tế đang trỗi dậy, những mặt hàng nông sản đang chiếm ưu thế, những cây trồng mũi nhọn, những hướng đi mới, táo bạo trong làm kinh tế, những bước chuyển tư duy cực kỳ mạnh mẽ... đã cho thấy một bức tranh nông thôn đa sắc. Với ưu thế của thể loại kí, các tác giả đã không chỉ kể, ghi chép lại những gì mình đã thấy đã nghe mà còn sắp xếp những tình tiết, đôi khi như một đoạn nhật kí như *Người viết tiếp khúc quân hành* của tác giả Nhật Huy, khéo léo sắp xếp những câu thoại làm dẫn dắt như một câu chuyện kể trong *Cùng tình yêu ở lại* của tác giả Vi Thị Thu Đạm, hay phảng phất âm hưởng trường ca trong *Danh trà Xứ Lạng* của Nguyễn Trường Thanh... Còn rất nhiều các tác giả nữa với lối văn lôi cuốn, thu hút mà khuôn khổ một bài viết nhỏ không thể kể hết, nhưng từ đó, một nông thôn Lạng Sơn đa sắc màu, từ vùng ven thành phố Mai Pha, Hoàng Đồng, đến những vùng quê xa xôi như Hữu Kiên, Hưng Vũ, Quan Sơn, Ái Quốc, Xuất Lễ... đều hiện ra dưới ngòi bút các tác giả chân thực, sinh động. Nhiều khi đọc tác phẩm của các anh chị, tôi bỗng thấy ngỡ ngàng: những vùng đất ấy mình cũng đã từng đến, từng viết, nhưng tại sao dưới ngòi bút các anh chị, nó lại đẹp và nên thơ đến thế, có nhiều nét đẹp mà mình chưa khám phá hết. Còn những nơi chưa từng đặt chân đến, tôi lại có cảm nhận: muốn đặt chân đến, muốn tự mình trải nghiệm, muốn được gặp những "anh hùng" chân đất, được sống trong bầu không khí êm ấm nông hậu của thôn quê.

Một nông thôn đa sắc, cuộn cuộn chuyển mình là đề tài hấp dẫn, nhưng cần có những bút lực dồi dào để cuốn hút độc giả. Cùng với truyền thông, với các thể loại khác, bút kí đề tài nông nghiệp nông thôn sẽ đồng hành cùng xây dựng nông thôn mới, những bước chuyển mình mới của nông thôn trong giai đoạn tiếp theo. Chắc chắn rằng, với bút lực dồi dào, nguồn đề tài phong phú, đặc biệt là tình yêu với nông thôn miền núi Xứ Lạng, mong rằng độc giả sẽ được đón nhận những tác phẩm đầu tư hơn nữa, tâm huyết hơn nữa ở các thể loại văn nghệ sĩ đương thời của tỉnh nhà.

---

*Tham luận tại hội thảo Văn học Lạng Sơn 10 năm 2005 - 2015 do Hội VHNT Lạng Sơn tổ chức tháng 5/2017.*

HOÀNG TÍCH CHỈ

## Khuyên lực

*Mè thính lực từ ý eng mà  
Công sinh chượng nấc na cải quá  
Khảm đông đặng vát và dẫn ben  
Mùa pân vồng nòn gèng măm bấn.*

*Nằm công lao lai lấm đu ngòi  
Áp dào slượng kin hoi lực cải  
Slửa khóa nùng tải phải ben au  
Mè áp dài khăn lau óm ấm.*

*Công chượng lực lai lấm pần cần  
Pây trường cô ân cần slon thay  
Ước lực rầu mong đẫy trò ngoan  
Cải pần cần khôn toan phương trượng.*

*Lai công sinh chượng cải chượng khôn  
Nả ngờ lực vô ơn pò mé  
Bất cần rời tời tệt chích da  
Theo bạn xấu sa đà ma túy.*

*Làm lạc tàng ná nghị đẫy hần  
Khảm mé nòn cáy khăn lạc hỷ  
Cạ lực cần ná đẫy rình theo  
Lực ngoan chắc - cầm đeo rình nã.*

*Ái pần cần mè cạ cầm quai  
Lực quyết tâm پای cai ma túy  
Lực hoàn lương mè quý mè thương  
Xây rời sống quê hương yên ả.*

**G** iáo sư, tiến sĩ Hoàng Nam là người dân tộc Nùng, ông sinh năm 1941, tại bản Choọc Loọc, xã Đại An, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn. Sinh ra trong không gian văn hóa Tày và Nùng, ngay từ lúc nhỏ cậu bé Nam đã sớm bộc lộ tư chất thông minh, sau này được gia đình và nhà trường cho ông theo học trường vùng cao Việt Bắc. Tốt nghiệp trường vùng cao Việt Bắc, ông được cử sang Liên Xô (cũ) học Đại học Tổng hợp Lomonoxop (Liên bang Nga), sau khi tốt nghiệp đại học ông sang Bulgaria học Tiến sĩ, sau đó ông nhận bằng Tiến sĩ của Viện Hàn lâm khoa học Bulgaria.

Năm 1966, về nước ông được phân công làm giảng viên tại khoa Lịch sử, Đại học Tổng hợp Hà Nội (cũ), nay là trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội. Sau đó, ông được phân công làm giám đốc nhà xuất bản Văn hóa Dân tộc, trong gần mười năm trên cương vị giám đốc, bằng trí tuệ và bản lĩnh của mình ông đã chèo lái nhà xuất bản vững vàng vượt qua sóng gió của những năm giao thời giữa thế kỷ 20 và 21. Sau này, ông còn tham gia giảng dạy tại trường đại học Văn hóa Hà Nội và có những đóng góp to lớn vào sự phát triển của đại học Văn hóa như ngày hôm nay.

Từ năm 1966 đến khi qua đời, quãng thời gian hơn một nửa thế kỷ dù có những lúc khó khăn tưởng chừng như không thể vượt qua, nhưng với bản lĩnh vững vàng, như cây sau sau vượt qua sương gió, sau tất cả, ông đã để lại cho đời hàng trăm bài viết đăng trên các tạp chí, hội thảo trong và ngoài nước. Cùng với đó là hàng chục công trình sách viết

# Thương tiếc nhà khoa học, nhà giáo GIÁO SƯ, TIẾN SĨ HOÀNG NAM

LÝ VIẾT TRƯỜNG



*GS.TS Hoàng Nam*

riêng và viết chung, trong đó có nhiều công trình đã trở thành tài liệu tham khảo không thể thiếu của ngành nghiên cứu dân tộc học. Đó là các công trình: ***Bước đầu suy nghĩ về mối quan hệ giữa người Tày và người Nùng; Góp thêm vài tài liệu về nguồn gốc các dân tộc Tày, Nùng ở Việt Bắc; Quần áo cổ truyền các dân tộc Tày - Nùng là di sản văn hóa quý báu; Nhà sàn Thái (1984); Dân***

***tộc Nùng ở Việt Nam (1992); Ai lên Xứ Lạng (1994); Dân tộc Mông ở Việt Nam (1994); Dân tộc học đại cương (1997); Văn hóa các dân tộc vùng Đông Bắc Việt Nam (2004); Một số giải pháp quản lý lễ hội dân gian (2005); Tổng quan văn hóa truyền thống các dân tộc Việt Nam (2011); Các dân tộc ở Việt Nam: Nhóm ngôn ngữ Tày - Thái Kadai (2016)...***

Trong suốt cuộc đời nghiên cứu và giảng dạy của mình, Giáo sư Hoàng Nam đã góp phần đào tạo hàng vạn cử nhân, hàng trăm thạc sĩ, hàng chục tiến sĩ. Học trò của ông có mặt ở khắp mọi miền tổ quốc, trong đó nhiều người đã và đang nắm giữ những vị trí quan trọng trong lĩnh vực công tác.

Sáng sớm ngày 10 tháng 5 năm 2017 nhận được tin báo thầy đột ngột qua đời, tôi không khỏi bàng hoàng. Trước hôm thầy mất hai ngày tôi còn ngồi nói chuyện cùng thầy, lên ý tưởng cho một công trình thực hiện từ bây giờ cho đến cuối năm. Ngoài công trình mà chúng tôi đang chuẩn bị thực hiện, thầy còn ấp ủ rất nhiều ý tưởng, dự định. Có những ý tưởng đã được thầy viết trong những công trình chưa kịp hoàn thành, có những ý tưởng thầy đã kịp chia sẻ cùng gia đình, bạn bè, đồng nghiệp và học trò, trong đó may mắn có tôi và có cả những ý tưởng sẽ mãi theo thầy về với mường trời. Sự ra đi của Giáo sư, Tiến sĩ Hoàng Nam là mất mát to lớn của gia đình, là niềm tiếc thương vô bờ bến của lớp lớp các thế hệ học trò, là tổn thất không thể bù đắp của ngành khoa học Dân tộc học nước nhà./.

VĂN NGHỆ

***xứ Lạng-Số 284-06/2017***

# Gió đưa hương hồi VẪN THỜI MÃI BAY XA

(*Tưởng nhớ Giáo sư, Tiến sĩ Hoàng Nam*)

PGS TS LÂM BÁ NAM



*GS.TS Hoàng Nam tại lễ bảo vệ đề án tiến sĩ của học viên*

**T**rong lớp lớp các nhà Dân tộc học Việt Nam, Giáo sư Hoàng Nam được coi là thế hệ khoa học thứ hai dưới chính thể dân chủ cộng hòa. Ông đã và mãi được biết đến với tư cách là người con ưu tú của xứ Lạng, tấm gương trong kho tàng văn hóa Tày - Nùng, đã dành cả cuộc đời nghiên cứu về cộng đồng các dân tộc ở Việt Nam

Cách đây trên ba mươi năm, Giáo sư Phan Hữu Dật thông báo với chúng tôi rằng ông vừa nhận được bài viết với tiêu đề khá độc đáo “Slim một văn thơ tình” của tác giả Hoàng Nam gửi đăng trên tạp chí Dân tộc và Thời đại. Sau khi đọc bài viết đầy chất văn chương này, với tư cách là học trò và đồng nghiệp, trong một cuộc

trò chuyện và được ông Hoàng Nam trao đổi cởi mở, tôi đã mạnh dạn thưa: trong các dân tộc ở miền Bắc Việt Nam, ngoài người Mường với công trình nổi tiếng của J.Cuisinier xuất bản 1948 và công trình của Trần Từ, người Thái với công trình của Cầm Trọng; Tày - Nùng - Thái của Lã Văn Lô và Đặng Nghiêm Vạn còn thiếu vắng các công trình nghiên cứu chuyên sâu về từng tộc người. Nghe xong ông Hoàng Nam bảo, tôi sẽ viết về dân tộc mình. Theo mạch nguồn văn hóa dân tộc, trong số hàng trăm công trình và hàng chục cuốn sách đã được công bố, cuốn sách mang dấu ấn đầu tiên trong giới dân tộc học của ông Hoàng Nam với tiêu đề *Dân tộc Nùng ở Việt Nam* được bạn đọc đón nhận nhiệt



thành. Theo lời kể của ông, cuốn sách được viết từ tất cả tấm lòng trân trọng về quê hương và tộc người của mình. Trong cuốn sách rất ít các trích dẫn, mà nguồn tư liệu chủ yếu được ông tích lũy, chiêm nghiệm từ cuộc đời mình, từ quê hương mình. Để hoàn thành công trình để đời này ông đã trở lại quê mình với tư cách là nhà khoa học trên hành trình dân tộc học mà theo cách nói của ông là đi học lại văn hóa dân tộc mình, trở lại ngọn nguồn của chính mình, được nói tiếng mẹ đẻ - tài sản vô giá trong cuộc đời của mỗi con người.

Xứ Lạng với ông không chỉ là nơi chôn rau cắt rốn mà còn là vùng văn hóa đặc sắc trong các vùng văn hóa trên đất nước ta và một đời làm dân tộc học không thể nào khai thác hết được. Những nghiên cứu về các dân tộc ở xứ Lạng và vùng văn hóa Việt Bắc đã được Giáo sư công bố từ năm 1973. Ông đặc biệt quan tâm mối quan hệ Tày-Nùng. Trong vòng hai mươi năm từ 1973, ông đã công bố trên 10 bài viết và sách về văn hóa Tày, Nùng, về nguồn gốc lịch sử, về tín ngưỡng dân gian. Cùng với các nhà dân tộc học, ông đã tham gia việc xác minh thành phần dân tộc - một trong những nhiệm vụ trọng tâm của ngành dân tộc học được Nhà nước giao.

Vào cuối thập kỷ 80 của thế kỷ trước, theo lời mời của Ban Dân vận Tỉnh ủy, cùng với GS Hoàng Nam, Lê Ngọc Thắng và tôi đã dành trọn kỳ nghỉ hè ngược lên xứ Lạng, nghiên cứu về các dân tộc Lạng Sơn trước yêu cầu khai thác kho tàng văn hóa và phát triển và sau đó hoàn thành bản thảo cuốn sách Các dân tộc tỉnh Lạng Sơn. Rất tiếc do nhiều lý do cuốn sách chưa được xuất bản nhưng đó là chuyến đi chúng tôi được làm việc cùng ông và học hỏi từ ông những hiểu biết cặn kẽ, tường tận, sâu sắc về văn hóa các dân tộc Lạng Sơn, đặc biệt là văn hóa Tày, Nùng mà ông là chuyên gia. Qua chuyến đi này, chính ông đã dạy tôi những quan niệm, sự khác biệt về văn hóa giữa các dân tộc trong bối cảnh quan niệm thống nhất văn hóa đang trở thành xu thế phổ biến. Tôi nhớ câu chuyện dân gian ông kể về các dân tộc thiểu số và luật tục: Tại một bản làng nọ có hai người ăn trộm, một ông ăn trộm một chiếc nhẫn vàng và một ông ăn trộm chiếc điều cà. Khi đưa ra xét xử theo luật tục thì tội danh hai người được xác định, cả hai đều mắc tội ăn trộm, riêng người ăn trộm điều cà thì bị xác định thêm tội lười biếng vì điều cà thì người đàn ông nào cũng có thể

tự làm được. Và do đó người ăn trộm điều cà tội nặng hơn. Câu chuyện này được ông kể lại trong một cuộc hội thảo của ngành dân tộc học và được tranh luận rất sôi nổi. Câu chuyện dân gian mang nhiều ý nghĩa nhất là khi xem xét xây dựng chính sách liên quan đến văn hóa dân tộc, dân tộc và phát triển, nhất là đối với việc giải quyết mối quan hệ giữa truyền thống và phát triển, truyền thống và đổi mới trong quá trình hội nhập của cộng đồng các dân tộc ở Việt Nam. Cùng với Hà Văn Thư, Vi Hồng Nhân, Vương Toàn, ông đã tham gia biên soạn cuốn Ai lên xứ Lạng, giới thiệu về đất và người Lạng Sơn với bạn bè trong và ngoài nước như là cuốn cẩm nang về quê hương mình.

Trong hàng trăm công trình đã công bố, các lĩnh vực mà ông quan tâm tập trung vào các vấn đề cốt lõi của ngành dân tộc học và khoa học xã hội và nhân văn. Từ văn hóa Nùng, ông đã triển khai nghiên cứu về các tộc người thuộc ngữ hệ Thái - Ka đai mà theo ông nên gọi là ngữ hệ Tày - Thái không phải không có lý. Với tư cách là nhà giáo, từ trường Đại học Tổng hợp đến Đại học Văn hóa Hà Nội, ông đã dành tâm huyết biên soạn, chủ biên các giáo trình Đại học như *Dân tộc học đại cương* (cùng với Lê Ngọc Thắng, Đặng Việt Bích), *Văn hóa các dân tộc vùng Đông bắc Việt Nam*; *Đặc trưng văn hóa các dân tộc Việt Nam*; *Nhân học về các dân tộc ở Việt Nam...*

Trong các công trình nghiên cứu của ông không thể không nhắc đến công trình *Dân tộc Mông ở Việt Nam* (viết chung với Cư Hòa Văn - Nguyên Chủ tịch Hội đồng Dân tộc Quốc hội). Đây là cuốn sách giới thiệu khái quát về dân tộc Mông được bạn đọc đón nhận như là sự khám phá về tộc người, tộc danh và được trình dẫn khá rộng rãi trong các công trình nghiên cứu trong và ngoài nước...

Từ rất sớm Giáo sư Hoàng Nam đã quan tâm nghiên cứu về con đường phát triển của cộng đồng các dân tộc ở Việt Nam trên bước đường đi lên chủ nghĩa xã hội. Từ đầu thập kỷ 80 của thế kỷ XX, ông đã quan tâm tới vấn đề sản xuất hàng hóa và trao đổi sản phẩm ở vùng các dân tộc thiểu số. Ông trăn trở về việc chế biến tinh dầu hồi và trao đổi sản phẩm từ hoa hồi ở xứ Lạng trong lịch sử và việc khai thác, phát triển các loại cây trồng đặc sản, hương liệu, dược liệu vốn là thế mạnh ở nhiều vùng dân tộc thiểu số ở nước ta. Đây là đề xuất có tính tiên phong trong việc nghiên cứu ứng dụng mà

VĂN NGHỆ

*xứ Lạng* - số 284-06/2017

nhiều ngành khoa học đang triển khai mạnh mẽ hiện nay, trong đó có dân tộc học, nhân học với chuyên ngành nhân học phát triển. Dấu chân của ông đã in dấu ấn trên mọi miền tổ quốc từ Lũng Cú (Đồng Văn) cho đến xóm mũi Cà Mau, từ Đông Bắc, Tây Bắc cho đến dọc dài duyên hải, từ Trường Sơn Tây Nguyên cho đến đồng bằng Cửu Long. Xứ Lạng và Tổ quốc đã tiếp sức cho ông vươn xa đến nhiều quốc gia trên thế giới trên bước đường học tập và nghiên cứu. Thật hiếm hoi khi ông công bố bài viết về Trang phục nữ cổ truyền Buasco (Bungari) trên tạp chí Dân tộc học của nước bạn năm 1979.

Ông trở thành nhà giáo từ trên nửa thế kỷ trước. Từ chiếc nôi bộ môn Dân tộc học khoa Lịch sử trường Đại học Tổng hợp Hà Nội (nay là khoa Nhân học, Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội), ông nhiều năm làm Chủ nhiệm Bộ môn, đã cùng với các giáo sư, các nhà giáo Vương Hoàng Tuyên, Phan Hữu Dật, Đặng Nghiêm Vạn, Nguyễn Dương Bình, Nguyễn Quốc Lộc, Hoàng Hoa Toàn, Hà Văn Thụ, Hoàng Lương, Lê Sĩ Giáo, Lê Ngọc Thắng, Lâm Bá Nam, Nguyễn Văn Chính, Phạm Văn Thành... xây dựng bộ môn trở thành cơ sở đào tạo hàng đầu về dân tộc học từ đại học đến sau đại học. Ông là Hội viên sáng lập Hội Dân tộc và nhân học Việt Nam và liên tục tham gia Thường vụ Ban Chấp hành Hội. Tiếng nói của ông trong ngành đã trở thành thương hiệu.

Giáo sư Hoàng Nam đã tham gia đào tạo lớp lớp các thế hệ sinh viên và nghiên cứu sinh, rất nhiều trong số đó đã trở thành các nhà khoa học, nhà quản lý có uy tín. Nhắc đến ông, học trò nhớ đến một người thầy ân cần mà tận tụy, cởi mở, chân thành. Ông luôn coi học trò là đồng nghiệp sẵn sàng chia sẻ những tri thức mà ông đã chắt chiu trong suốt một đời dạy học và nghiên cứu. Trước khi đi xa ông còn kịp đọc luận án Tiến sĩ của Vũ Hải Vân thực hiện tại Học viện Khoa học xã hội Việt Nam. Sức làm việc của ông thật đáng ngưỡng mộ và kính trọng.

Khi ngồi viết những dòng này tôi nhớ lại con đường vào nhà ông ở Văn Quan, con đường ông đi học thuở thiếu thời qua những quả đồi bát ngát hương hồi. Gió vẫn thổi đưa hương hồi về phố và thổi mãi, bay xa mãi như tình cảm mà ông gửi lại cho đời.

**Hà Nội tháng 5/2017**

## GIỚI THIỆU SÁCH

### Tập thơ: Lời biển gọi - Tác giả Hàn Kỳ



Tác giả Nguyễn Ngọc Kỳ (bút danh Hàn Kỳ), sinh 1949. Tác giả từng có một thời là bộ đội cụ Hồ, những năm tháng trưởng thành trong cuộc chiến tranh chống Mỹ cứu nước cũng là thời gian "*Gieo mầm thơ ca*" trong trái tim chàng trai trẻ Nguyễn Ngọc Kỳ năm

xưa. Sau khi rời quân ngũ, anh trở về quê hương, tiếp tục cống hiến, sáng tác thơ, và đã đạt được một số giải thưởng như: giải thưởng Văn học Hoàng Văn Thụ năm 1995, 2000, 2007; 01 giải nhất thơ viết về đề tài thiếu nhi năm 1993; giải B thơ về đề tài uống nước nhớ nguồn...

Những tác phẩm thơ của Hàn Kỳ đã được xuất bản: "*Lặng lẽ*"; "*Mạch ngầm*"; "*Hát gọi hoa trời*"; "*Vòng tay yêu thương*"; "*Hạt tình*".

Gần đây nhất là tập thơ "Lời biển gọi", được Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn kết hợp với Nhà xuất bản Văn hóa Dân tộc in và nộp lưu chiểu tháng 12 năm 2016, khuôn khổ 13x20,5cm. Tập thơ gồm 4 phần: Phần I: Lời biển gọi; Phần II: Tiếng hát quê hương; Phần III: Nguồn sáng trong đêm; Phần IV: Đếm ngược thời gian.

Đến với tập thơ "Lời biển gọi" của Hàn Kỳ, ta sẽ được thưởng thức những âm hưởng dịu dàng của tình yêu quê hương, đất nước, những tình cảm chân tình của anh lính cụ Hồ năm xưa, cũng có những bài phảng phất hương vị mặn nồng của tình yêu đôi lứa bằng một thi pháp rất lạ, rất riêng, rất Hàn Kỳ.

Mời các bạn đón đọc tập thơ "Lời biển gọi" /.

**NGUYỄN KHẮC ÂN**

VĂN NGHỆ

Số 284-06/2017 - xứ Lạng

# "TRUYỆN NGẮN ĐẦU TIÊN" KIM CHỈ NAM ĐỐI VỚI SỰ NGHIỆP VĂN CHƯƠNG CỦA K.G.PAUSTOVSKY

NGUYỄN NGỌC LAN ANH



*K.G.Paustovsky - nhà văn Nga (1892 - 1986).*

**Ảnh: TƯ LIỆU**

Ó người từng nói, đọc văn Paustovsky thì phải đọc vào những buổi chiều se lạnh, bên cạnh có một tách trà. Ngồi một mình, uống một mình. Chỉ đơn giản là ngồi nhấp một ngụm trà. Vừa đọc những trang văn vừa nghe tiếng nhạc hòa tấu du dương của Secret Garden. Rồi tưởng tượng xem "*Cuộc đời trôi qua tay nhẹ nhàng như một vật áo lụa*" của Paustovsky là như thế nào. Chỉ có trong một không gian tĩnh lặng, lãng mạn như vậy ta mới thấm thía được những cảm xúc, những triết lý mà ông thả vào trang viết của mình.

Konstantin Georgiyevich Paustovsky là một nhà văn nổi tiếng của nước Nga. Sinh ra và lớn

lên trong một gia đình yêu nghệ thuật vậy nên ông đã bộc lộ những tố chất và tài năng văn chương của mình từ khi còn khá trẻ. Ông từng sáng tác cả thơ nhưng về sau chỉ tập trung vào lĩnh vực văn xuôi. Truyện ngắn đầu tiên của ông được in trên tạp chí "*Những ngọn lửa*" tạp chí văn học duy nhất của Kiev hồi bấy giờ. Khi đó ông vẫn còn là một học sinh trung học. Gia đình khánh kiệt, ông sớm phải đi nhiều nơi để vật lộn với cuộc sống mưu sinh. Và kể từ đó những cuộc hành trình tìm kiếm cái đẹp của ông bắt đầu. Là người theo "Chủ nghĩa xê dịch", Paustovsky luôn khao khát tìm kiếm những cái mới,

VĂN NGHỆ

*xứ lạ* - số 284-06/2017

cái lạ. Ông đã đặt chân mình đến nhiều nơi trên thế giới nhưng không một nơi nào có thể níu chân ông quá lâu. Cuộc đời ông là hành trình của sự khám phá, những chuyến đi vô định kéo dài. Trải qua thời trai trẻ khá vất vả, ông từng làm rất nhiều nghề: Gia sư, bán vé xe điện, y tá trong các đoàn tàu quân y, công nhân nhà máy luyện kim, nhà máy hơi nước, đánh cá... Ông viết trên rất nhiều lĩnh vực: Truyện ngắn, tiểu thuyết, thơ, báo, kịch bản phim... Có lẽ chính vì vậy mà ông thấu hiểu sự đời, thấu hiểu tình người. Những gì ông nhìn thấy, nghe thấy, cảm nhận thấy đều được ông diễn đạt trong tác phẩm của mình. Người đọc cảm nhận văn phong ông luôn chứa đầy những cảm xúc sâu lắng, những sự việc chân thực một cách đáng kinh ngạc. Các sáng tác của ông vô cùng dồi dào và có những tác phẩm đã đi sâu vào lòng người đọc phải kể đến như: *Những đám mây tỏa sáng*, *Câu chuyện phương bắc*, *Những ngày hè*, *Vịnh mồm đen*, *Một mình với mùa thu...* Với những cống hiến của mình cho nền văn học, ông đã được trao tặng Huân chương Lênin và từng được đề cử trao giải *Nobel Văn học*. Một trong những tác phẩm được coi là thành công nhất trong sự nghiệp của Paustovsky đó là tập truyện ngắn *Bông hồng vàng*. Được ra đời vào khoảng năm 1955. Đây là tập truyện mà trong đó ông ngợi ca hết thảy bản chất lao động tốt đẹp của nghiệp viết văn. Cũng là nơi mà ông bày tỏ, bộc lộ những suy nghĩ của mình về nghĩa vụ của một người cầm bút.

Tôi đọc cuốn *Bông hồng vàng* cũng vào một buổi chiều mùa đông lạnh giá u ám, khi những cơn gió mùa đang gào rú bên ngoài cửa sổ và những cuộn mây dày xám xịt đang vùn vù trên bầu trời. Quả là thời gian thích hợp để đọc. Ngồi cuốn mình trong chiếc chăn lông ấm áp, tôi bắt đầu mở những trang sách đầu tiên. Và tôi mãi mê đọc, đọc quên cả thời gian, tôi như được xuyên vào không gian trong những câu truyện của Paustovsky vậy. Những truyện ngắn của ông đẹp như một bài thơ. Tinh tế, sâu lắng, nhẹ nhàng tỏa sáng và rồi để lại trong tâm hồn ta những cảm xúc khó quên.

Trong số tác phẩm trong tập truyện tôi ấn tượng nhất với "*Truyện ngắn đầu tiên*". Đây là câu truyện Paustovsky kể lại ông đã đến với nghiệp viết văn như thế nào và cái cách những dòng viết đầu tiên của ông ra đời ra sao. Nó cũng là nơi ông gửi gắm tâm sự, hoài bão của ông về văn học. Để rồi từ những điều đó đã là kim chỉ nam cho ông trong suốt sự nghiệp sáng tác của mình.

"*Truyện ngắn đầu tiên*" được kể lại dưới dạng như hồi kí. Paustovsky kể lại hành trình từ Chernobyl quay trở về Kiev của ông sau một mùa hè đi làm gia sư cho nhà một viên tướng hồi hương họ Levkovich. Trong lúc dừng chân nghỉ ngơi ở một quán trọ tại thị trấn, Paustovsky tình cờ nghe được một câu chuyện tình đau lòng. Đó là câu truyện về Yoska một anh chàng người Do Thái với Khristya một cô gái xinh đẹp, hiền thực. Cũng như bao chuyện tình lứa đôi khác, bọn họ yêu nhau và đã có những khoảng thời gian ngọt ngào, rồi họ quyết định tiến tới hôn nhân. Tuy nhiên tình yêu của họ không nhận được sự ủng hộ của mọi người chỉ vì một lí do, đó là tôn giáo. Yoska là một người Do Thái còn Khristya là người theo đạo Thiên Chúa. Theo quy định, một người theo đạo Thiên Chúa không được phép lấy người ngoại đạo. Nhưng Khristya vẫn quyết sống cùng Yoska dù rằng không được phép làm đám cưới. Nghĩa là cuộc hôn nhân của họ không được công nhận. Vậy là những lời dè bủ, khiêu khích, những cái nhìn đầy thành kiến, châm biếm chĩa vào cuộc tình nồng thắm và trong sáng của đôi trẻ. Những người được cho là đại diện cho chính quyền, đại diện cho đức chúa không những không giúp họ mà còn liên tục xỉ vả gây khó dễ cho họ và đỉnh điểm là dùng vũ lực bắt buộc hai con người khốn khổ kia phải rời xa nhau. Yoska bị bắt bỏ vào ngục. Quá đau đớn và uất ức Khristya đổ bệnh mà chết. Yoska nghe được tin người yêu mình đã không còn thì anh cũng như một người mất đi lý trí vậy, sống vất vưởng, lêu lổng. Một cuộc tình trong sáng và

đẹp đẽ của hai con người hiền lành, phúc hậu cứ thế bị bóp nát bởi một xã hội cuồng tín.

Câu chuyện đau lòng này chắc hẳn đã tác động không nhỏ tới Paustovsky vì sau đó ông đã có một hành động khá quyết liệt, đốt phăng quyển vở chép những bài thơ đầu tiên của ông. Đúng vậy, những bài thơ ông tự tay sáng tác, từng rất tâm đắc về chúng nhưng ông đã đốt chúng mà không hề tiếc nuối. Bởi lẽ ông nhận ra cái thứ tình yêu mà ông từng nâng niu, những vẻ đẹp mà ông từng trân trọng hóa ra nó lại phù phiếm, xa rời với thực tế đến vậy. Ông lần đầu có cái nhìn hiện thực hơn về thế giới mà ông đang sống để rồi từ đó tỉnh ngộ: "*Thì ra tình yêu không gắn liền với những bông hoa sùm đang héo hắt, mà với những cục phân!*". Một người thiếu nữ xinh đẹp đang yêu lại bị người ta ném lên những thứ ô uế chỉ vì cô trân trọng những cảm xúc nồng nhiệt, nóng bỏng nhất từ sâu thẳm trái tim. Paustovsky nhận ra mình phải làm một điều gì đó. Một điều gì đó để bênh vực tình yêu cao thượng, vẻ đẹp thánh thiện. Để cứu rỗi những tâm hồn tổn thương trong cái xã hội mục nát mà ông đang phải sống. Ông nhận ra nhiệm vụ của mình. Vậy là ông bắt đầu viết. Ông quyết viết một "*truyện ngắn ra truyện ngắn*" về tình yêu, số phận của người thiếu nữ đáng thương Khristya. Tuy nhiên để làm được điều đó không phải là một điều dễ dàng. Ông đã viết đi viết lại câu truyện này rất nhiều lần nhưng chưa lần nào ưng ý. Tuy nhiên sau mỗi lần đọc, ông lại rút ra những bài học mới và bổ sung thêm những thiếu sót của mình. Cuối cùng ông nhận ra, trong câu truyện tình thế thảm kia, không thể nào đặt được những từ đẹp và cầu kỳ. Truyện ngắn này đòi sự thật và sự giản dị. Nó còn đòi hỏi người viết ra nó phải thể hiện được cái tôi của bản thân, thể hiện cảm xúc, thể hiện sự thán phục của người cầm bút trước một tình yêu cao đẹp như vậy. Và cuối cùng Paustovsky đã làm được. Ông sung sướng và nâng niu tác phẩm của mình như nâng niu tình yêu son sắt của người thiếu nữ kia. Cũng từ tác phẩm này ông đã rút ra được những chân lý của nghề cầm bút, những chân lý mà đã đi theo ông suốt chặng

đường sáng tác văn học, soi sáng chỉ đường và dẫn lối cho ông vượt qua những u mê. Những điều tâm đắc mà ông rút ra đó, sau này đã trở thành chân lý mà những người viết văn chân chính hết lòng muốn theo đuổi.

Paustovsky khẳng định một cách chắc chắn rằng điều căn bản đối với nhà văn là phải thể hiện mình đầy đủ nhất, khoáng đạt nhất trong bất kỳ tác phẩm nào, kể cả đối với một truyện ngắn nhỏ. Nhà văn phải thể hiện được thời đại mình đang sống, những số phận xung quanh mình. Không gì có thể khiến nhà văn có thể chùn bước để thể hiện mình cả. Cũng như việc ông viết về chuyện tình của Yoska và Khristya vậy. Ông mạnh dạn viết về những hủ tục, sự cuồng tín ngu muội đáng ra nên bị vứt bỏ từ lâu rồi, ông dám viết ra những vấn đề nhức nhối của một xã hội tối tăm, của một thời đại tối tăm là nơi của một "*thế kỷ kinh khủng, những tâm hồn kinh khủng*". Ông dám đứng lên tố cáo cả một xã hội dơ bẩn mà chính ông cũng đang phải sống trong đó. Ông không sợ cường quyền khi vẫn dám nhắc đến những lão cầm, cha xứ trong câu truyện của mình. Ông không hổ thẹn, không e ngại khi tác phẩm của mình bị đem ra đánh giá, phê bình. Paustovsky chỉ cần biết "*trong lúc làm việc nhà văn cần phải lãng quên mọi sự và viết như thể viết cho chính mình hoặc cho người thân nhất của mình*". Có lẽ vì vậy mà những tác phẩm của ông luôn có cái nhìn rất khách quan, cũng rất chân thực. Ông dồn mọi tâm huyết vào từng câu chữ, từng dòng văn. Một người viết văn, trước hết phải viết cho chính mình đã rồi mới có thể viết cho người khác. Một tác phẩm trước khi đến được tay độc giả trước hết phải làm hài lòng, phải thuyết phục được chính người viết ra nó đã rồi mới có thể làm rung động, thốn thức tâm hồn của những độc giả, những con người yêu văn chương, nghệ thuật. Khi tâm hồn được tự do, được mở mọi cánh cửa để có thể lan tỏa, ta chắc chắn sẽ ngạc nhiên vì những ý nghĩ, tình cảm, những tứ thơ trong tâm trí ta hóa ra phong phú hơn những gì ta tưởng nhiều.

VĂN NGHỆ

*xứ lạng-số 284-06/2017*

Paustovsky nói viết văn là một quá trình sáng tạo, *"trong dòng đi của nó, dần có thêm những tính chất mới, phức tạp lên và phong phú thêm"*. Ông đã lấy một ví dụ rất hay về điều này. Ông nói quá trình này cũng giống như mùa xuân trong thiên nhiên vậy. *"Sức nóng của mặt trời không hề thay đổi. Nhưng nó làm tan tuyết, nó sưởi ấm không khí, đất đai và cây cối. Đất đai tràn ngập tiếng động, tiếng sóng vỗ, ánh lấp lánh của những giọt nước và dòng băng tan, hàng nghìn dấu hiệu của mùa xuân, trong khi đó thì sức nóng của mặt trời không hề thay đổi"*. Đây là một ví dụ tràn ngập ánh sáng, âm thanh và màu sắc. Và đúng vậy, sáng tác cũng là một quá trình tràn ngập sự nhiệm màu như vậy. Có thể cảm thức của một người viết văn không hề thay đổi, nhưng nhiệm vụ của một người viết là phải tìm tòi, khám phá, phải thúc đẩy lên dòng tâm tưởng suy nghĩ, phải đẩy lên những trận cuồng phong, phải khơi ra những dòng thác suy nghĩ mới. Để rồi từ một thứ bất biến ta sẽ ngạc nhiên khi nó có thể vạn biến và phải thốt ra: "Ồ thì ra còn có những cái nhìn mới mẻ đến như vậy!" Paustovsky khẳng định: *"Chỉ có người nào nói được với mọi người những điều mới, có ý nghĩa và thú vị, nhìn thấy những điều người khác không nhận ra, người đó mới có thể là nhà văn"*. Có thể thấy ông đặt ra yêu cầu rất cao đối với nghề viết văn, đủ thấy ông trân trọng và tự hào như thế nào về nghề này. Ông nói *"cảm hứng trong sáng tác cũng dễ tắt như nó dễ bùng lên, nếu ta bỏ đời nó"*. Đúng vậy, đối với một người viết văn, họ luôn trân trọng những cảm xúc dạt dào bỗng nhiên đến với họ. Vì họ biết nếu không nắm bắt nó nhanh, những cảm xúc đó sẽ nhanh chóng biến mất, khiến họ phải ngẩn ngơ, tiếc nuối. Điều duy nhất có thể nuôi dưỡng và kéo dài cảm xúc chính là sự tinh tế. Tinh tế trong cách quan sát cuộc đời, tinh tế với những lay động nhỏ nhất của cảm xúc, tinh tế với từng mảnh đời, số phận xung quanh ta. Vậy đó, đấy chính là một trong những nhiệm vụ của nhà văn - nuôi dưỡng cảm xúc.

Về sau này, trong suốt những cuộc hành trình bốn ba kéo dài của mình, Paustovsky đã đi rất nhiều nơi, trải nghiệm rất nhiều thứ, làm đủ mọi các nghề, tiếp xúc với rất nhiều người. Qua mỗi chuyến đi như thế, ông lại tích lũy được thêm những vốn sống, lại rèn rũa thêm cho tâm hồn nghệ sĩ của mình. Ông sống nhiều, trải nghiệm nhiều. Ông từng yêu hết mình, cũng đau khổ đến tột độ, ông cũng hi vọng và cũng biết mơ ước. Điều đó là những vốn tư liệu rất quý cho những tác phẩm sau này của ông. Tuy nhiên Paustovski khẳng định ông không phải người quan sát hay sưu tầm các sự kiện, ông không hề cố gắng ghi chép hoặc nhớ lấy một chút gì cho tác phẩm tương lai của mình. Ông chỉ đơn giản là viết thôi. Viết từ chính sâu thẳm trái tim, tâm hồn tinh tế của một người nghệ sĩ. Viết vì bản thể ông đòi hỏi ông phải viết. Ông viết và vẫn giữ nguyên những lý tưởng từ những ngày đầu viết văn của mình, đó là *không chùn bước, không hổ thẹn, không e ngại, không lo sợ*. Bởi với Paustovski văn học đối với ông là một cái gì đó đẹp đẽ nhất trên đời.

Gấp lại những trang sách của Paustovski tôi không thể không suy nghĩ về những thông điệp mà ông muốn gửi gắm đến những nhà văn trong các tác phẩm của mình. Đúng vậy, nghề văn cao thượng biết bao, đẹp đẽ biết bao. Một nhà văn phải sống hết mình, yêu hết mình. Họ phải sống cho những áng văn chương của mình. Họ phải yêu cho những câu chuyện tình của mình. Viết văn là một nghề tìm kiếm cái đẹp. Các nhà văn phải thấy được những vẻ đẹp đã bị che khuất bởi sương mù của cuộc đời. Họ phải không ngừng vươn tới cái chân, thiện, mỹ. Là một nhà văn, họ cũng phải nuôi dưỡng bản thân mình. Nuôi dưỡng cái tôi, cái cảm xúc của một người nghệ sĩ. Những tác phẩm được họ viết ra trước hết phải thỏa mãn, phải thuyết phục được chính cảm xúc của họ đã. Có lẽ vì vậy mà nhiều nhà văn, nhà thơ trong con mắt của những người khác quả là những kẻ gàn dở./.

## TIN VĂN HÓA VĂN NGHỆ

**1. Ngày 12/05/2017, tại Hội trường Nhà khách A1, thành phố Lạng Sơn, Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn tổ chức "Hội thảo Văn học Lạng Sơn 10 năm (2005 - 2015).** Tới dự có đại diện lãnh đạo Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch, Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Lạng Sơn, cán bộ Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh, hội viên chi hội Lý luận, Phê bình, các tác giả có tham luận... Tại Hội thảo, có 13 tham luận của 13 tác giả được trình bày. Các đại biểu tham dự Hội thảo cũng có những ý kiến trao đổi về chặng đường Văn học Lạng Sơn 10 năm qua. Hội thảo kết thúc thành công, đã đánh giá được những thế mạnh, thành tựu và hạn chế, qua đó đưa ra những định hướng đúng đắn góp phần phát triển sự nghiệp Văn học Xứ Lạng trong giai đoạn tiếp theo.

### NGỌC HẰNG

**2. Ngày 19/05/2017, tại Bảo tàng tỉnh Lạng Sơn, Ban Vận động thành lập Hội Di sản Văn hóa tỉnh Lạng Sơn đã họp triển khai kế hoạch vận động thành lập Hội Di sản Văn hóa tỉnh.** Tới dự có 15 thành viên Ban Vận động. Hội Di sản Văn hóa Lạng Sơn có trụ sở thường trực tại Bảo tàng tổng hợp tỉnh (số 2 đường Hùng Vương, thành phố Lạng Sơn), là tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tập hợp các tổ chức, cá nhân, có tâm huyết với di sản văn hóa Xứ Lạng để tuyên truyền, nâng cao nhận thức trách nhiệm của nhân dân tham gia bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa theo quy định của pháp luật, xây dựng và phát triển quê hương Lạng Sơn ngày càng giàu đẹp, góp phần xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Ban Vận động phân công các thành viên phấn đấu làm tốt công tác vận động và kêu gọi các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh có tâm huyết với di sản văn hóa Xứ Lạng tích cực tham gia, dự kiến cuối tháng 08/2017 tổ chức đại hội thành lập Hội.

### HỮU SƠN

**3. Ngày 5 tháng 6 năm 2017, Hội đồng Đội tỉnh Lạng Sơn tổ chức buổi Gặp gỡ, giao lưu bồi dưỡng các thí sinh đạt giải**

VĂN NGHỆ

*xứ Lạng - số 284-06/2017*

## TIN BUỒN

Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn vô cùng thương tiếc báo tin: Giáo sư - Tiến sĩ - Nhà giáo Hoàng Nam, sinh năm 1939, hội viên Chi hội Nghiên cứu lý luận phê bình, Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn, đã từ trần lúc 3 giờ ngày 10/5/2017 tức ngày 15 tháng 4 năm Đinh Dậu, hưởng thọ 79 tuổi.

Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn đã đến phúng viếng và chia buồn cùng gia quyến. Ông Hoàng Nam được an táng tại nghĩa trang Phú Đô, Mễ Trì, Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

**cuộc thi viết "Cây bút tuổi thần tiên" và Câu lạc bộ Phóng viên nhỏ năm 2017 tại hội trường Cung Thiếu nhi tỉnh.** Đây là một trong số những nội dung của chương trình Trại hè lần thứ V do Hội đồng Đội tỉnh Lạng Sơn tổ chức. Tham dự có 20 em thiếu nhi là Đại biểu Trại hè. Các em đã có buổi gặp gỡ, giao lưu với hội viên Hội Văn học nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn: Nhà báo Hoàng Thị Thanh Huyền và tác giả Ngô Bá Hòa tới dự và truyền đạt kinh nghiệm sáng tác, kỹ năng viết tin, bài cho các em. Buổi gặp gỡ, giao lưu đã giúp các em mở mang được nhiều kiến thức, nắm bắt được một số các kỹ năng viết cơ bản, khơi dậy ở các em niềm đam mê sáng tạo văn học nghệ thuật và báo chí.

### MAI THUẬN

**4. Ngày 09/6/2017, tại Hội trường Nhà khách A1, Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn tổ chức lễ phát động sáng tác cho Chi hội Mỹ thuật và Nhiếp ảnh.** Tới dự có lãnh đạo hội VHNT, cán bộ Văn phòng Hội, hội viên chi hội Mỹ thuật và chi hội Nhiếp ảnh. Tại lễ phát động, hội viên đã nghe báo cáo tóm tắt về chương trình hoạt động của Hội; thông báo về kế hoạch liên quan và triển lãm khu vực. Các hội viên của hai chi hội đã trao đổi thảo luận tích cực, chỉ ra những điểm còn hạn chế trong hoạt động chi hội, xác định những nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới.

### CHU TUYẾN



## LỊ THÂN

Đưa con hỏi ông bố đang nhắm rượu:

- Bố ơi, li dị thì con hiểu rồi còn li thân là thế nào ạ?
- Là trong thân thể con người mỗi ngày cần phải có một vài li rượu mới ổn chứ sao!

## RÚC RÍCH

## TƯỞNG BỎ

Chàng trai hàng xóm thích cô gái bán hoa hồng, sáng nào cũng đến cửa hàng đưa cho cô mười nghìn mua một bông hoa rồi tặng lại cô. Sáng đó, anh đưa cho cô mười nghìn và chuẩn bị rời đi, bỗng nhiên cô gái níu lấy tay anh.

- Chắc em muốn biết vì sao anh trả tiền mà lại tặng hoa cho em?
- Không! Em chỉ muốn báo cho anh biết là từ hôm nay giá hoa là hai mươi nghìn một bông thôi ạ.

## VĂN KHOA

## MÙ QUÁNG

Tí và Tèo đang chú ý xem phim. Đột nhiên Tí quay sang hỏi Tèo:

- Này cậu. Sao các đôi yêu nhau trong phim khi hôn nhau họ đều nhắm mắt lại nhỉ?
- Vì tình yêu là mù quáng mà!

## NGỰA BẠCH

## KHÔNG BUỒN

## GIA CẦM

Quản lí thị trường bắt được một người chở gà

## XJN ĐỪNG

## QUAY CÓP

Ve ran phượng vĩ bồi hồi  
Mà bao sĩ tử vẫn ngồi ngẩn ngơ  
Mùa thi đến tự bao giờ  
Mà sao em cứ thờ ơ thế này?  
Đừng mong thuận mắt nhanh tay  
Giờ trò quay cóp, cô thầy trách chê  
Bạn bè học tập say mê  
Trau dồi kiến thức, luyện đề sớm hôm  
Những kẻ lười biếng ai thương?  
Ham chơi, nhác học nên thường cobby  
Tài liệu chữ bé ti ti  
Giấu trong túi áo, lại ghi ra bàn  
Phao to phao nhỏ tràn lan  
Vào thi nơm nớp... tính toán quay bài  
Học trò quay cóp hỏi ai  
Vi phạm quy chế là sai mất rồi  
Xin đừng lười học ham chơi  
Giận lộn thi cử để rồi thiệt thân.

## DUY TÙNG

nhập lậu qua biên giới:

- Tại sao anh biết Nhà nước cấm mà vẫn cố tình buôn "gia cầm" qua biên giới?
- Anh nói sai, tôi có buôn đâu!
- Vậy đây là cái gì?
- Đây là gà con đấy chứ... làm gì có con "gia cầm" nào???

## BỤT CƯỜI

## DÂN VẬN

- Này Tèo, tớ nghĩ sau này cậu sẽ làm nghề dân vận rất tốt đấy!
- Sao cậu biết?
- Vì tớ thấy trong giờ kiểm tra các bạn xung quanh cậu ai cũng sẵn sàng cho cậu nhòm bài ấy mà!

## CHÍ CÔNG

VĂN NGHỆ

Số 284-06/2017 - xứ lạ